TRẦN VĂN SÁU

NHỮNG BÀI VĂN MẪU 6





NHÀ XUẤT BẢN ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI

TRẦN VĂN SÁU
(Sưu tầm và tuyển chọn)

Những bài
VĂN MẪU 6


NHÀ XUẤT BẢN
ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI

Đơn vị liên kết:
Công ty Sách hoa hồng

Chương I.

VĂN TỰ SỰ (KỂ CHUYỆN)

I. THẾ NÀO LÀ VĂN TỰ SỰ (KỂ CHUYỆN)

Văn kể chuyện là loại văn dùng để kể lại một câu chuyện, một sự kiện, một con người trong đời sống thực tế xã hội hoặc trong trí tưởng tượng qua sự sắp xếp, nhào nặn, hư cấu của người kể, người viết.

II. KĨ NĂNG TẠO LẬP MỘT VĂN BẢN TỰ SỰ

Ở lớp 6, học sinh tập kể các loại chuyện từ đời sống, người thực, việc thực và chuyện tưởng tượng.

1. Truyền thuyết và truyện cổ tích:

– Truyền thuyết là loại truyện dân gian kể về các nhân vật và sự kiện có liên quan đến lịch sử thời quá khứ, thường có yếu tố tưởng tượng kì ảo.

– Truyện cổ tích: loại truyện dân gian kể về cuộc đời của một số nhân vật quen thuộc.

2. Chuyện về người thực, việc thực

– Kể chuyện về bản thân mình (về một kỉ niệm, một việc làm tốt, một lần lầm lỗi...).

– Kể chuyện về người thân của mình (như ông, bà, cha, mẹ, anh, chị, em...), về bạn của mình, về thầy cô giáo của mình.

– Kể chuyện danh nhân.

– Kể chuyện từ đời thường: chuyện có ý nghĩa về đời thường.

3. Chuyện tưởng tượng

– Kể chuyện về tâm tình loài vật, đồ vật, cây cỏ.

– Kể chuyện đã biết theo kết cục mới.

– Kể chuyện đã biết theo ngôi kể mới.

III. DÀN Ý MỘT BÀI VĂN KỂ CHUYỆN

1. Mở bài: Phần mở đầu của câu chuyện.

Giới thiệu nhân vật, địa điểm, thời gian và các yếu tố cần thiết khác.

2. Thân bài: Phần phát triển của câu chuyện.

Diễn biến của các sự kiện, hành động, tính cách và mâu thuẫn. Các vấn đề đặt ra trong truyện được khơi sâu, mở rộng và triển khai đầy đủ.

3. Kết bài: Phần kết thúc câu chuyện.

Giải quyết vấn đề đã được đặt ra, giải quyết các mâu thuẫn, giải tỏa tâm chờ đợi của người đọc, người nghe, hình thành ý nghĩa xã hội của truyện.

ĐỀ SỐ 1: Kể lại truyền thuyết *Con Rồng cháu Tiên* bằng lời văn của em.

DÀN BÀI GỢI Ý

I. Mở bài

Giới thiệu bối cảnh và nhân vật (đất Lạc Việt – Lạc Long Quân – Âu Cơ).

II. Thân bài

- Âu Cơ sinh ra bọc trăm trứng, nở trăm con.
- Lạc Long Quân, Âu Cơ chia tay và hẹn ước.
- Người con trưởng theo Âu Cơ được tôn làm vua, hiệu là Hùng Vương.

III. Kết bài

Người Việt Nam tự hào là con Rồng cháu Tiên.

BÀI LÀM THAM KHẢO

Thuở xưa, trên đất Lạc Việt còn hoang dã, có đủ các loài yêu quái lộng hành. Từ Mộc tinh, Hồ tinh đến Ngư tinh tha hồ quanh năm quấy nhiễu. Do đó, dân lành khó có thể làm ăn sinh sống. Thấy vậy, Lạc Long Quân – một vị thần thuộc giống Rồng, đã đem hết sức mạnh vô địch và tài phép phi thường của mình ra để diệt trừ các loài yêu quái. Ngoài ra, vị con trai này của thần Long Nữ còn dạy dân Lạc Việt cách trồng lúa nước, cách thuần hóa các loài thú dữ và cả các cách ở ăn, sinh hoạt sao cho phải đạo. Thuộc giống Rồng nên Lạc Long Quân thường sống với mẹ ở dưới nước, chỉ lúc nào cần thiết mới lên cạn mà thôi.

Từ phương Bắc, nghe tiếng đồn phương Nam có nhiều hoa thơm cỏ lạ, phong cảnh hữu tình, Âu Cơ không ngại đường xa, núi non cách trở, tìm đến thăm. Nàng tiên xinh đẹp tuyệt trần này vốn là con cháu vua Thần Nông. Trên đất Lạc Việt, tình cờ Lạc Long Quân và Âu Cơ gặp gỡ, yêu nhau rồi kết đôi vợ chồng, sống đầm ấm, hạnh phúc bên nhau ở cung điện Long Trang trên cạn.

Sau đó, Âu Cơ mang thai, sinh hạ một bọc trứng nở ra một trăm con trai khỏe mạnh, hồng hào, xinh đẹp, đặc biệt là lớn nhanh như thổi. Chẳng mấy chốc, họ đã trở thành một trăm chàng trai khôi ngô tuấn tú.

Như đã nói, vì thuộc giống Rồng, Lạc Long Quân quen sống dưới nước nên thỉnh thoảng ông lại về với mẹ dưới thủy cung. Có lần đợi mãi không được, Âu Cơ mang các con ra tận biển gọi chồng.

Lạc Long Quân khi ấy trở về, Âu Cơ ngỏ lời tủi phận: "Sao chàng lại nỡ vô tâm bỏ thiếp đi hoài, không cùng ở bên nhau nuôi đàn con nhỏ".

Lạc Long Quân bảo:

– Nàng hiểu cho ta. Ta thuộc giống Rồng, quen ở miền biển thẳm. Nàng thuộc nòi Tiên quen sống ở non cao, tính tình, tập quán khác nhau khó mà ăn ở với nhau lâu dài được. Nay nàng hãy đưa năm mươi con lên núi cao, ta đưa năm mươi con xuống miền biển thẳm, chia nhau cai quản các vùng, tính đường sinh kế dài lâu. Tuy là kẻ miền núi, người miền biển nhưng khi có việc thì phải hết lòng giúp đỡ lẫn nhau, nhớ đừng quên lời hẹn.

Thế là cha mẹ, anh em chia biệt nhau, kẻ lên núi, người xuống biển.

Người con cả được phong làm vua, lấy hiệu là Hùng Vương, đặt quốc hiệu là Văn Lang, đóng đô ở Phong Châu. Trong triều đình, giúp vua trị nước có lạc hầu, lạc tướng. Các con trai vua gọi là lang, con gái vua thì gọi là mị nương. Nhà vua cũng đặt ra tục lệ là vua chết thì con cả được nối ngôi cha.

Từ đó, các vua Hùng đã nối tiếp nhau làm vua trải tới mười tám đời. Người Lạc Việt ngày ấy là người Việt Nam ngày nay vẫn luôn luôn hãnh diện về nguồn gốc cao quý của mình, tự hào mình là con Rồng cháu Tiên. Tuy kẻ miền biển xa, người miền núi cao nhưng vẫn nhớ mình là anh em, là đồng bào nở ra từ một bọc trứng Âu Cơ, là người trong một nước. Họ truyền nhau câu hát:

Nhiễu điều phủ lấy giá gương
Người trong một nước phải thương nhau cùng.

ĐỀ SỐ 2: Kể lại truyền thuyết *Thánh Gióng* bằng lời văn của em.

DÀN BÀI GỢI Ý

I. Mở bài

Sự ra đời của Thánh Gióng.

II. Thân bài

– Gióng đòi ngựa sắt, roi sắt, áo giáp sắt.

– Gióng lớn nhanh như thổi.

– Gióng vươn vai thành dũng sĩ, đánh tan giặc.

– Gióng bay về trời.

III. Kết bài

Nhớ ơn, vua phong Gióng là Phù Đổng Thiên Vương và lập đền thờ – vết tích còn lại.

BÀI LÀM THAM KHẢO

Thời Hùng Vương thứ sáu, ở làng Gióng có một đôi vợ chồng hiền lành, chí thú làm ăn, tuy tuổi đã cao, nhưng trong nhà vẫn vắng tiếng trẻ thơ. Vì vậy, cả hai ông bà đều mong mỏi có được một đứa con cho trong ngoài bớt trống trải, hiu quạnh.

Một hôm, người vợ ra đồng thấy một vết chân ai to quá khổ thường. Tò mò, bà mới ướm chân mình lên thử, đâu ngờ, về nhà lại mang thai.

Mười hai tháng sau, bà mới sinh hạ một cậu con trai. Tuy mặt mũi khôi ngô nhưng đến ba tuổi, cậu bé vẫn nằm một chỗ, chưa biết đi, biết cười, biết nói chi cả.

Gặp khi giặc Ân từ phương Bắc tràn sang quấy nhiễu làm dân ta vô cùng điêu đứng, khổ cực. Tình thế nguy cấp, Hùng Vương phải phái sứ giả đến khắp mọi nơi tìm cho được người hiền tài ra dẹp giặc cứu nước. Khi sứ đến làng Gióng, cậu bé bỗng bật lên tiếng nói nhờ mẹ mời sứ giả vào. Người mẹ ngạc nhiên, mừng rỡ làm theo lời con. Gặp sứ, cậu bé bảo: "Nhờ ông về triều tâu lại vua đúc cho ta ngựa sắt, áo giáp sắt, roi sắt, ta sẽ đập tan giặc dữ", sứ giả theo lời trở lại triều.

Khi ấy, cậu bé lớn nhanh như thổi. Bao nhiêu cơm cũng không đủ làm cho cậu no lòng. Dân thấy vậy, rủ nhau gánh thóc, gánh cà tới góp để nuôi cậu ăn no chóng lớn.

Kịp lúc sứ vua đem ngựa sắt, áo giáp sắt và roi sắt đến. Cậu bé làng Gióng liền vươn vai, phút chốc trở thành một tráng sĩ dũng mãnh cao lớn lạ thường. Mặc áo giáp sắt, cầm roi sắt, ngựa phun lửa phóng thẳng vào lũ giặc, tráng sĩ vung roi vùn vụt. Quân giặc lớp ngã dưới làn roi, lớp bị lửa ngựa thiêu đốt, chết ngổn ngang đầy đồng như rạ. Roi sắt gãy, chàng nhổ ngay bụi tre bên đường tiếp tục quật vào lũ giặc. Giặc Ân tháo chạy tấn loạn, tìm đường thoát thân. Tráng sĩ giục ngựa đuổi theo. Đến tận chân núi Ninh Sóc, giặc tan, chàng dừng ngựa, cởi bỏ lại áo giáp sắt, cả người lẫn ngựa vút thẳng lên trời.

Nhớ ơn chàng trai làng Gióng, vua phong chàng làm Phù Đổng Thiên Vương, cho lập đền thờ. Từ ấy, hàng năm tháng tư hội Gióng mở ra tưng bừng, mọi người khắp nơi nô nức tụ về.

Dân ta cũng tin rằng trong huyện Gia Bình, những cây tre đằng ngà có màu vàng óng là do ngựa sắt của Thánh Gióng phun cháy. Còn hàng dãy ao chuôm quanh đó chính là những vết chân của ngựa sắt còn lưu lại. Cả làng Cháy nữa, ngày nay còn đó chính là dấu vết làng xưa từng bị lửa ngựa thiêu đốt.

ĐỀ SỐ 3: Kể lại truyện cổ tích *Cóc kiện trời* bằng lời văn của em.

DÀN BÀI GỢI Ý

I. Mở bài

Giới thiệu hoàn cảnh nảy sinh câu chuyện.

II. Thân bài

- Cóc lên Thiên đình và các loài vật khác cũng xin đi cùng.
- Cuộc xung đột giữa nhóm Cóc và Thiên đình.
- Ngọc Hoàng làm mưa thỏa mãn yêu cầu của Cóc.

III. Kết bài

Từ đó nghe Cóc nghiến răng là trời sắp mưa.

BÀI LÀM THAM KHẢO

Nghe kể rằng: ngày xưa, không nhớ rõ vào thời nào, trời làm hạn hán rất lâu, ao hồ sông rạch đều cạn hết nước, ruộng đồng nứt nẻ, cây cỏ chết khô, muôn loài vật ngắc ngoải sắp chết khát cả vì không tìm đâu ra nước để uống.

Cóc thấy tình hình nguy ngập bèn khăn gói lên Thiên đình kiện trời. Đi một quãng dã gặp Cua dang đứng trước cửa hang ngóng mưa. Cua hỏi Cóc đi đâu mà vội vàng đến vậy. Cóc bảo ngay là mình kiện trời sao lâu quá không làm mưa. Nghe vậy, Cua liền xin theo. Trên đường di, họ lần lượt gặp Gấu, Cọp, Ong, Cáo. Các con vật này cũng đều dang mỏi cổ trông mưa. Nghe chuyện, tất cả đều hăng hái xin theo, nhập cùng nhau hăm hở kéo tới Thiên đình.

Ở đó lù lù một cái trống thật to. Cóc liền cắt đặt:

– Anh Cua núp vào chum nước, anh Ong núp sau cánh cửa. Các bác Cáo, Gấu, Cọp thì ra phía sau án binh bất động mà chờ lệnh tôi.

Nói xong, Cóc đánh luôn ba hồi trống làm náo động cả Thiên đình.

Đang lúc mãi nghĩ ngợi về một nước cờ (Ngọc Hoàng dang mải mê đánh cờ cùng Đế Thích) thì thốt nhiên có tiếng trống dồn dập đổ hồi, Ngọc Hoàng giận dữ quát to:

– Bay dâu? Ra xem đứa nào cả gan dánh trống?

Lập tức Thiên lôi lưng giắt búa, hầm hầm bước ra. Thấy Cóc, Thiên lôi trở vào tâu:

– Muôn tâu chỉ có một con Cóc ngồi chễm chệ trên mặt trống thôi ạ!

Nghe xong, Ngọc Hoàng cho ngay Gà ra hung hăng tìm Cóc để mổ. Trong nháy mắt, theo lệnh Cóc, Cáo nhảy xổ ra chộp lấy cổ Gà. Ngọc Hoàng

tức giận sai Chó ra đánh Cáo. Chó chưa kịp làm gì đã bị Gấu xông tới đánh chết.

Tức thì Thiên lôi vung lưỡi tầm sét ra tay. Kịp lúc đàn Ong từ sau cửa bay vù ra đốt châm túi bụi. Đau quá, Thiên lôi đánh rơi cái búa, hốt hoảng nhảy đại vào chum nước. Đâu ngờ, Cua giăng càng chờ sẵn, kẹp nghiến một cái làm cho Thiên lôi thót người, nhảy lộn ra ngoài, ngã sõng soài. Cọp gặp dịp lao tới đè chặt lấy lão xé tan xác.

Biết mình đã thất thế, Ngọc Hoàng dịu giọng mời Cóc và cả bọn vào.

– Các khanh lên Thiên đình chơi hay có việc gì cho trẫm biết?

Cóc thưa:

– Muôn tâu Ngọc Hoàng, đã ba bốn năm nay, dưới trần gian không có lấy một giọt mưa, vạn vật đều khô héo cả. E rồi, không còn một sinh vật nào sống nổi nữa.

Ngọc Hoàng nói:

– Được rồi, ta sẽ cho làm mưa ngay. Các khanh cứ yên lòng về đi.

Sợ Cóc còn kéo nhau lên trời nữa, Ngọc Hoàng ân cần căn dặn thêm:

– Thôi, từ nay, các khanh khỏi phải nhọc công lên đây làm gì. Cứ bao giờ nắng hạn lâu ngày thì Cóc nghiến răng cho ta nghe tiếng.

Cả bọn Cóc vui vẻ kéo nhau trở về. Lúc này trời đang mưa to, nước đã xăm xắp mặt ruộng.

Từ đó về sau ai cũng nể nang Cóc. Hễ nghe Cóc nghiến răng là biết trời sắp mưa. Đến như con người khôn ngoan như vậy mà cũng phải dặn nhau:

Con cóc là cậu ông trời

Hễ ai đánh nó thì trời đánh cho.

ĐỀ SỐ 4: Kể lại truyện cổ tích *Sự tích trầu cau* bằng lời văn của em.

DÀN BÀI GỢI Ý

I. Mở bài

Giới thiệu hai anh em nhà họ Cao.

II. Thân bài

– Hai anh em cùng học ông thầy họ Lưu.

– Cô gái họ Lưu muốn kén người anh làm chồng.

– Người em buồn ra đi, chết hóa thành tảng đá.

– Người anh đi tìm em, chết hóa thành một cây thân thẳng, cao, không cành.

– Người vợ tìm chồng, chết hóa thành một dây leo.

III. Kết bài

Câu chuyện đầy tình nghĩa và vết tích còn lại là tục "ăn trầu".

BÀI LÀM THAM KHẢO

Ngày ấy, dưới thời vua Hùng Vương, ở một làng nọ, nhà họ Cao có hai người con trai xấp xỉ nhau lại giống nhau như hai giọt nước, khó mà phân biệt. Khi hai anh em lên mười bảy, mười tám thì song thân đều mất. Họ ở với nhau và rất thương yêu đùm bọc lấy nhau.

Hai anh em cùng đến xin học ông thầy họ Lưu. Do nhà xa nên xin ở lại nhà thầy. Thầy họ Lưu có một cô con gái xinh đẹp, dịu dàng, nết na, quanh vùng đều biết tiếng.

Thấy anh em họ Cao hiền lành, chăm chỉ, giỏi giang, cô gái họ Lưu đem lòng mến yêu rất mực. Cô có ý muốn kén người anh làm chồng nên nghĩ ra một kế để biết được ai là người anh. Hôm ấy, cô múc cháo mời hai anh em ăn, nhưng chỉ dọn ra một đôi đũa. Thấy một người nhường người kia ăn trước, cô biết ngay đó là người em. Cô xin cha mẹ gả mình cho người anh.

Người anh từ ngày có vợ rất mực thương yêu vợ. Vì vậy mà tình anh em lợt lạt. Người em càng ngày càng buồn tủi cho rằng anh đã hờ hững với mình, nhưng không nói ra. Người anh lại vô tâm không để ý đến điều này. Một hôm, hai anh em cùng lên nương đến mờ tối mới về. Người em bước vào nhà trước, chị dâu cứ ngỡ đó là chồng mình nên ôm chầm lấy. Người em hốt hoảng kêu lên. Chị dâu mới biết là mình lầm. Nhưng sau chuyện này, tình anh em càng lạnh nhạt hơn. Người em, do đó, càng buồn, càng cô đơn.

Một buổi, nhân anh và chị dâu đi vắng, người em ở nhà một mình, bất chợt chạnh nhớ tới thời gia đình còn cha mẹ anh em đông đủ thì tủi thân và thấy mình hiện tại quá cô đơn. Buồn quá, người em bỏ nhà ra đi. Đi mãi, đi mãi, đến lúc trời tối mịt thì gặp một con suối rộng, người em dừng lại nghỉ chân, lòng càng thấm thía thêm nỗi hiu quạnh của tâm hồn. Đâu ngờ đêm đó chàng chết rồi hóa thành một tảng đá bên sông.

Khi về nhà, vợ chồng người anh không thấy em đâu. Biết là có chuyện, người anh không nói gì với vợ và lặng lẽ đi tìm em. Anh cũng đi, đi mãi đến bờ suối nọ mà chẳng gặp em đâu. Vừa mỏi mệt, vừa xúc động cảm thương và ận hận, anh đã ngồi dựa lưng vào tảng đá em mà anh chẳng hề hay biết. Đêm đó, anh cũng chết và hóa thành một cây cao không cành nhánh, thân thẳng, mọc bên tảng đá.

Người vợ đợi chồng mãi, không thấy về nên cũng bỏ nhà đi tìm chồng và cô lại gặp cây và đá bên dòng suối nọ. Cô ngồi tựa lưng vào cây, mỏi mòn rồi cũng chết hóa thành một dây leo quấn chặt vào thân cây kia.

Câu chuyện này sau đó đến tai mọi người, ai nghe cũng thương xót vô cùng. Một hôm, vua Hùng Vương đi ngang qua nơi ấy ghé lại xem. Thấy lạ,

nhà vua bảo người thử lấy lá của dây leo, quả của cây mọc thẳng nhai với nhau, thì thấy có mùi thơm thơm và cay nồng. Nhổ nước của hai thứ ấy vào tảng đá thì nước biến thành sắc đỏ thắm, đậm đà. Từ đó, dân gian thường lấy ba thứ này ăn với nhau cho "miệng thơm môi đỏ" và đặt tên ba thứ ấy là trầu–cau–vôi.

Tình anh em, nghĩa vợ chồng của ba người đến chết vẫn gắn bó keo sơn, thắm thiết, nên trong mọi sự gặp gỡ sau này người Việt Nam chúng ta đều bắt đầu bằng *mời trầu*. Tục *ăn trầu* có từ đó.

ĐỀ SỐ 5: Kể lại một chuyện mà em thích nhất.

DÀN BÀI GỢI Ý

I. Mở bài

Giới thiệu nhân vật và sự kiện: người lái buôn – chịu nhiều tiền chuộc con chó.

II. Thân bài

– Con chó cứu người lái buôn thoát chết khỏi tay bọn cướp.

– Con chó giúp bắt được bọn cướp.

III. Kết bài

Con chó biết trả ơn – bài học cho những kẻ vô liêm sỉ.

BÀI ĐỌC THAM KHẢO

Có một người đi buôn bán bên đất Vu Hồ được tiền bạc nhiều, mướn ghe trở về xứ sở. Xảy thấy phường làm thịt chó khiêng một con chó đi trên đàng, người ấy chịu nhiều tiền chuộc đem xuống ghe nuôi tử tế.

Chẳng dè ghe mướn ấy là ghe ăn cướp. Thấy bộ hành chở tiền bạc nhiều, chèo ngay vào chỗ hóc hiểm, vác gươm ra toan làm dữ. Người ấy lạy khóc, xin cho toàn thây, quân ăn cướp bèn lấy mền nỉ gói anh ta lại, cột chặt ném xuống sông. Con chó thấy vậy kêu la, nhảy theo cắn lấy gói, hụp lên hụp xuống dưới nước, lênh đênh trôi theo dòng nước một dỗi xa xa, may tới chỗ cạn cản ngang lại đó. Con chó lôi gói mền lên bờ kiếm chỗ nhà người ta, chạy tới chạy lui kêu sủa tiếng buồn bực. Có kẻ lấy làm sự lạ, chạy theo nó tới mép nước, con chó vùng lội xuống nước. Người chạy theo ngó ra thì thấy một gói sùm sùm nằm trên mặt nước, liền vội ra vớt lên bờ, mở dây ra, thì người bộ hành đó hãy còn sống. Tỉnh lại người lái buôn nói hết sự tình, thuê ghe trở lại đất Vu Hồ cho đặng khám ghe ăn cướp. Khi người ấy bước chân xuống ghe mới biết mất con chó, lấy làm thương tiếc quá chừng. Tới cửa Vu Hồ ở đó ba bốn ngày, thuyền đậu chật sông mà không thấy chiếc ghe ăn cướp. Tình cờ con chó ở đâu chạy tới, ngó thấy chủ liền sủa lên, dường như

kêu chủ đi theo. Chủ theo nó chạy tới trước. Con chó nhảy lên ghe lạ, cắn cứng ống chân người dưới ghe, đánh không nhả. Chủ nó lại gần la lên, té ra người nó cắn là đứa ăn cướp bữa trước. Nó thay quần áo, đổi lốt, đi qua ghe khác, cho nên khó nhìn ra. Bắt tên ấy trói lại, xét trong mình nó, thì vàng bạc nó ăn cướp hãy còn.

Ấy là chó mà còn biết trả ơn. Những người đen bạc không biết liêm sỉ cũng phải hổ cùng nó dường nào!

HUỲNH TỊNH CỦA (Trích *Chuyện giải buồn*)

ĐỀ SỐ 6: Em đã làm được việc tốt nào chưa? Hãy kể lại một việc tốt gây cho em những ấn tượng khó quên.

DÀN BÀI GỢI Ý

I. Mở bài

Giới thiệu thời gian, không gian xảy ra câu chuyện.

II. Thân bài

Diễn biến câu chuyện:

– Một ông cụ nghèo mua thịt với số tiền ít ỏi.

– Bà hàng thịt chẳng những không chịu bán mà còn lớn tiếng nặng lời.

– Em giúp ông cụ có thêm tiền để mua thịt.

III. Kết bài

Cảm nghĩ về sự việc đã làm.

BÀI LÀM THAM KHẢO

1. Chủ nhật rồi, tôi đi mua sách. Sẵn đó, mẹ tôi bảo ghé đầu chợ mua một ít thịt.

Vì trước nay ít khi mua thức ăn, nên tôi hơi rụt rè ở chỗ đông người. Nhưng cũng may, có một chị bán thịt vui tính, vừa thấy tôi vào đã đon đả mời mua. Trả tiền xong, tôi bước ra, bỗng nghe thấy tiếng chửi bới om sòm. Tôi quay lại thì nhìn thấy một bà bán thịt mập ú, nước da nhờn nhợt, ngồi trên sạp, tay cầm con dao to, sáng loáng đang tru tréo, sỉ vả một cụ già. Tôi nghe ông cụ lụm cụm nói:

– Tôi già cả, bệnh mới hết nên thèm thịt. Con cháu chẳng có ai, làm gì có tiền để mua nhiều. Cô không bán thì thôi đừng chửi nữa.

– Thịt gì mà mua một ngàn đồng. Thịt ế thà tôi đổ, chớ ai bán một ngàn thời buổi này. Trời đất, gặp mấy người như ông thì buôn với bán nỗi gì!

Ông cụ lắc đầu và chậm chạp chống gậy bước đi. Mọi người xung quanh ai cũng nhìn mụ bán thịt một cách khinh thường. Đến đây, tôi đã hiểu đầu đuôi sự việc. Đáng thương cho cụ già, nghèo đến độ một tí thịt cũng không có ăn. Tức cho mụ bán thịt, cả sạp như vậy, dù cắt cho ông cụ già một mảnh vụn đã nghèo đâu. Chẳng biết trái tim mụ để chỗ nào. Nhìn cụ già, tôi chịu không được, chạy theo móc trong túi ra vừa đúng bốn ngàn đồng mẹ đưa mua đồ còn lại:

– Thưa ông, con có chút ít, phụ với ông cho đủ mua thịt.

Ông cụ quay lại nhướng cặp mắt mỏi mệt nhìn tôi hơi ngạc nhiên. Tôi phải lặp lại một lần nữa để cụ nghe rõ. Chẳng đợi cụ đồng ý hay không, tôi nắm tay cụ đi lại chỗ chị bán thịt vui tính mà tôi mua lúc nãy. Bốn ngàn của tôi và một ngàn của cụ mua được miếng thịt năm ngàn.

Ông cụ nở nụ cười trên gương mặt xanh xao, nhăn nheo cám ơn tôi.

Về nhà, tôi vẫn còn suy nghĩ mãi, không biết quãng đời còn lại của tuổi già cụ rồi sẽ ra sao. Tôi kể liền cho mẹ tôi nghe. Mẹ tôi sung sướng: "Con ạ, mình tuy nghèo nhưng có người còn khó hơn. Con biết thương người như thế mẹ rất mừng". Tới bữa trưa, ba tôi về cũng khen tôi như thế.

2. Cô giáo vừa ra khỏi lớp thì người đầu tiên bay ra khỏi cửa chính là tôi. Đói quá! Mệt quá! Chưa phải là muộn, thế mà tôi đang trong tình trạng khổ sở. Hai tiết kiểm tra toán đối với tôi là thật vất vả. Ấy thế mà lũ thằng Sơn, thằng Thạch còn ở lại đá bóng mới lạ chứ! Mặt chúng nó, đứa nào cũng tươi hơn hớn. Đá bóng tôi rất khoái, thế nhưng... nếu tôi chẳng đói...

Tôi vừa ngúc ngắc bước vừa nhẩm tính về bài kiểm tra. Có lẽ mặt tôi ngày càng rạng rỡ, tôi như muốn nhảy múa, bởi vì kết quả thật là đúng. Tôi bước tới một hàng giậu râm bụt, sắp về tới nhà rồi, chợt tôi nghe tiếng khóc tấm tức. Ai vậy nhỉ? Bọn trẻ khu tôi, tắm sông từ bé, uống nước sông như cơm bữa, có đứa nào biết khóc đâu. Nếu chúng nó mà khóc thì cả khu nghe thấy chứ chẳng tấm tức thế này. Tôi lại gần, thì ra là một thằng bé. Mặt nó bụ sữa, chân tay mũm mĩm, trắng muốt, nước mắt giàn giụa. Không phải trẻ ở đây rồi. Tôi tới bên nó và nói:

– Em làm sao vậy?

Đứa bé vẫn cúi xuống khóc rưng rức, cái đầu lắc lắc liên tục.

– Em là con ai thế? Em ở đâu?

Vẫn lắc lắc liên tục.

Ái chà! Lắc đầu cơ à! Tôi quyết phải làm cho nó trả lời mới được.

– Em mới tới đây theo bố mẹ phải không?

Cái đầu gật gật.

A, gật đầu rồi. Đứa bé ngừng khóc, ngẩng lên. Tôi hơi lạ, đứa bé nào chẳng tò mò, thấy người tới phải ngửng lên ngay chứ. Nhìn kĩ thì ra nó bị thong manh – nó nhìn rất lờ đờ.

Tôi thương nó quá, nó thì xinh xắn thế này mà hai con mắt lại hỏng. Tôi hơi sợ, nếu mình bị mù, hẳn là sống rất chán nản. Tôi đã từng thấy có đứa bé bị mù, anh nó dắt nó đi bằng cái ống đu đủ, anh bám một đầu, em bám một đầu. Đứa bé đi dò dẫm trông rất thương tâm.

Đứa bé bị thong manh hỏi tôi:

– Anh đi đâu đấy? Dắt em về nhà với!

Tôi chợt thấy nó cần tới tôi, nó cần tôi giúp đỡ nhiều.

– Tất nhiên rồi!

Tôi đáp và dắt nó đi. Chắc chắn nó ở gần khu vực này thôi, bị mù làm sao đi xa được. Khu tôi ở đường thẳng tuột, cứ đi một mạch hẳn gặp người nhà nó đi tìm. Đứa bé lũn cũn chạy theo tôi. Tới bãi bóng, tôi nghe tiếng hò hét khàn khàn của bọn thằng Sơn, thằng Thạch ở cuối bãi. Chúng nó đá bóng vui quá. Hay là mình đá một chút thôi nhỉ? Tôi ngẫm nghĩ rồi bỏ chiếc cặp đang cầm trên tay, tụt dép và chạy ra bãi. Được vài bước, tôi quay lại định dặn đứa bé. Chợt tôi nhìn thấy đôi mắt nó nhắm nghiền, hàng mi dài ép xuống, mồm nó há ra hơi ngạc nhiên, tay nó quơ trong không khí. Nước mắt tôi muốn trào ra vì thương nó, vì giận mình. Tôi quay lại và tiếp tục dắt nó đi. Đứa bé thật vui quá, nó kể cho tôi nghe bao nhiêu chuyện. Rồi nó hát nữa, khe khẽ thôi nhưng rất vui.

Tới cuối khu chúng tôi ở, vẫn chẳng ai nhận ra, chẳng ai biết đứa bé. Hay là phải đi ra phía bờ sông? Muốn ra phía bờ sông tôi phải đi ngược lại. Tôi bỗng thấy mệt mỏi. Đành quay lại thôi. Trên đường quay lại tôi chăm chú bước đi, không để ý gì cả. Tới sân bóng, tôi bảo đứa bé hát và nhìn vào mắt nó để quên đá bóng. Đứa bé hát thì vui mà tôi thì lại buồn và mệt.

Trở lại hàng rào râm bụt khi nãy, tôi gặp mẹ tôi. Mẹ tôi nhác thấy tôi, đã chỉ tay mà bảo:

- Này, Trung! Con đi lêu lổng tận đâu mà giờ mới về, lại còn dắt em Chi đi chơi mà không bảo ai cả! Làm mẹ tìm suốt! Không còn biết đằng nào mà lần nữa!

Tôi ngớ người ra.

Thì ra chú thím tôi từ miền Nam ra chơi, đem theo bé Chi. Vậy mà bé Chi khi kể chuyện cho tôi, chẳng kể về bố mẹ, chỉ kể về chúng bạn. Đã vậy tôi cũng quên không hỏi bé Chi vào nhà ai...

Về chú thím tôi, tôi đã nghe mẹ tôi kể. Chú thím ra đây là lần đầu tiên, chú rất nhớ quê nên dạy con nói tiếng Bắc. Đó cũng là lí do để tôi không biết bé Chi. Nhưng dù sao tôi cũng làm được một việc tốt, tôi có lí do chính

đáng để vui mừng. Khi tôi kể chuyện này cho lũ thằng Sơn, thằng Thạch nghe, mới đầu chúng nó cũng cảm thương bé Chi, nhưng khi tới đoạn tôi dắt bé Chi đi loanh quanh, thì chúng nó cười rũ ra.

Trưa hôm ấy, về được đến nhà thì đã một giờ chiều. Tôi mệt rũ người, chân mỏi nhừ, đói vô kể. Chú thím tôi chạy từ bờ sông về, nghe chuyện thì tíu tít vui mừng, bế con lên hôn rối rít.

(NGUYỄN ĐỨC TRUNG)

ĐỀ SỐ 7: Quê hương em đổi mới từng ngày. Em hãy tả cảnh quê em.

BÀI LÀM THAM KHẢO

Sáng nay, khác với mọi ngày, em dậy sớm hơn thường lệ để ngắm nhìn cảnh thành phố quê hương lúc bình minh. Lúc này, mặt trời đang lên chầm chậm sau những đám mây trắng, mây hồng rực rỡ. Hàng cây xanh và những hàng hoa ven nhà dân đứng im lìm như còn say trong giấc ngủ. Phố xá đẹp một vẻ thơ mộng. Thái Nguyên, thành phố quê hương em như đang thay da đổi thịt, đang thay đổi hàng ngày, hàng giờ.

Con đường Cách mạng tháng Tám trước nhà em giờ đã được mở rộng thành đường hai chiều to và đẹp, không còn sỏi đá gập ghềnh nhiều ổ gà như trước đây nữa. Trên đường, ô tô, xe máy nối đuôi nhau chạy suốt đêm ngày. Hai bên đường là có hàng cột điện cao áp đêm đêm luôn tỏa sáng rực rỡ. Trên dải phân cách, những cây ngâu lúc nào cũng xanh tươi và cắt tỉa gọn gàng. Cùng với con đường, những tòa nhà san sát đã đua nhau mọc lên. Ngã tư gần trung tâm thành phố có dài phun nước, đêm đêm phun nước trong ánh đèn rực rỡ. Nhà máy mọc lên san sát. Đời sống của nhân dân thành phố cũng có những tiến bộ. Họ không chỉ làm ruộng mà còn làm nhiều nghề khác nữa như: công nhân, viên chức, giáo viên, kĩ sư, bác sĩ, công an,...

Ngôi trường em học cũng có nhiều thay đổi. Những dãy nhà cấp bốn lụp xụp nay không còn nữa. Thay vào đấy là ba dãy nhà khang trang, đàng hoàng. Cổng trường đẹp, nổi rõ hàng chữ: Trường THCS Nha Trang. Bao quanh trường là hàng cây râm mát. Sân trường được lát xi măng phẳng trơn, không còn gập ghềnh, bụi mù như trước đây nữa. Phòng học rộng rãi, thoáng mát, được trang bị đầy đủ tiện nghi, với bàn ghế mới, điện thắp sáng, đầy đủ quạt điện. Trường còn có cả phòng học bộ môn hiện đại với máy vi tính, máy chiếu... Dưới những tán cây râm mát, có các hàng ghế đá cho học sinh ngồi nghỉ ngơi, ôn bài. Trước dãy nhà hai tầng (nhà văn phòng), trên cột cờ lá cờ tung bay phấp phới như đang reo vui cùng với sự chuyển mình của nơi đây.

Những đình chùa cũng được xây dựng lại thật đẹp. Mỗi năm, khách thập phương đến lễ bái nhộn nhịp, tấp nập. Sang năm, thành phố Thái Nguyên trở thành thành phố du lịch. Vì vậy, nhân dân và chính quyền địa phương đang cố gắng xây dựng nhiều công trình văn hóa, thể thao để đón bạn bè khắp nơi.

Thái Nguyên, thành phố quê hương em đẹp quá. Thành phố đang phát triển mạnh mẽ cùng với thời gian. Em cũng cố gắng học tập tốt hơn để sau này có thể góp phần giúp ích xây dựng thành phố quê hương giàu đẹp hơn.

(VŨ THU QUỲNH, Trường THCS Nha Trang, TP. Thái Nguyên)

ĐỀ SỐ 8: Đã có lần em từ chối không cho tiền một người nghèo khổ. Hãy kể lại chuyện ấy và nói lên sự ân hận của em.

DÀN BÀI GỢI Ý

I. Mở bài

Giới thiệu thời gian, không gian xảy ra câu chuyện.

II. Thân bài

Diễn biến câu chuyện: Một ông lão nghèo khổ đến xin tiền. Tôi không những từ chối mà còn nặng lời. Sau đó nghĩ lại, tôi thấy hối hận vô cùng.

III. Kết bài

Quyết không kiêu căng, khinh người nữa.

BÀI ĐỌC THAM KHẢO

Trưa hôm qua, tôi đang ngồi học bài bỗng nghe tiếng của ai giọng khàn khàn ở ngoài cửa ngõ: "Cô bác ơi! Làm ơn bố thí cho tôi chén gạo, bát cơm".

Tôi nhìn ra, thì đó là một ông lão độ sáu mươi tuổi, mình mặc một bộ đồ bà ba đen đã rách nát, đầu đội nón lá cũ, vai mang bị, tay chống gậy lần bước từ nhà này lê sang nhà khác để xin tiền.

Tôi ngồi trong nhà nhìn ra, giọng lạnh lùng:

– Nhà tôi hết gạo rồi ông ơi, ông đi chỗ khác đi.

Ông lão vẫn đứng yên miệng lẩm bẩm:

– Cô làm ơn cho tôi chén gạo thôi cô à.

Tôi hết sức bực mình và liền dùng những từ nặng nề đuổi ông lão ấy đi:

– Cái ông này kì quá, ông có đi nơi khác cho tôi học bài không, ai biểu đi xin chi cho khổ thân vậy, tối ngày cứ gặp ăn xin mãi.

Tội nghiệp cho ông cụ, tay run run chống gậy bước sang nhà khác, bước đi có vẻ nặng nhọc lắm. Ông đi rồi tôi còn cười lên như chế giễu ông. Tôi lại

bàn lấy quyển sách Giáo dục công dân ra học. Tôi đọc được một đoạn rồi lại qua trang khác, ở trang này tác giả có in hình một đứa bé đang bưng gạo cho một ông lão ăn mày. Tôi sực nhớ đến lúc nãy, tôi đã tỏ ra khinh bỉ ông cụ, không cho lấy một chén gạo mà còn nặng lời xua đuổi ông rất thậm tệ.

Nghĩ lại tôi rất hối hận, tôi không xứng đáng là một người có học chút nào cả. Hằng ngày, tôi vẫn nghe thầy tôi khuyên chúng tôi không nên hắt hủi những người nghèo khổ. Vậy mà giờ này tôi làm một việc trái với lời thầy tôi thường dặn. Tôi không can đảm đọc hết trang ấy, vội vàng đem quyển sách cất đi và càng nghĩ lương tâm tôi càng day dứt. Rồi ông cụ khi nãy sẽ ra sao? Nếu chẳng may ông gặp người nào cũng như tôi thì tội nghiệp cho ông biết chừng nào. Đời sống của ông chỉ nhờ vào lòng từ thiện của người đời. Thế mà tôi lại bạc đãi ông thì làm sao ông sống cho qua ngày tháng được? Rồi đây cơm đâu ông ăn? Chỗ đâu ông ngủ? Quần áo đâu ông mặc? Bao nhiêu câu hỏi cứ ám ảnh tôi mãi, không lúc nào để cho tôi yên...

Càng suy nghĩ tôi càng thương ông lão quá. Tôi vội vàng chạy ra cửa, hy vọng ông còn lảng vảng đâu đây để tôi đem tiền ra giúp ông chút nào đỡ chút ấy. Nhưng ông lão đã đi mất. Sự hối hận của tôi đã muộn rồi. Tôi thất thểu vào nhà với gương mặt buồn bã, và tôi tự cho tôi là một người xấu xa nhất đời, tôi không xứng đáng sống chung với mọi người chút nào.

Để chuộc lại những lỗi lầm, từ nay về sau tôi sẽ bỏ hẳn cái tính khinh người. Tôi tự nhủ gặp bất cứ người nghèo khổ nào tôi cũng hết lòng giúp đỡ, mặc dù sự giúp đỡ của tôi không đem họ ra khỏi được cảnh nghèo túng, nhưng tấm lòng thành thực của tôi cũng an ủi họ bớt được đau khổ một phần nào vậy.

MINH VĂN – XUÂN TƯỚC

ĐỀ SỐ 9: **Kể một kỉ niệm với thầy giáo (hay cô giáo) của em.**

DÀN BÀI GỢI Ý

I. Mở bài

Giới thiệu kỉ niệm với thầy chủ nhiệm cũ.

II. Thân bài

– Nghịch ngợm được thầy nhắc nhở, em không hài lòng.

– Lớp đi trồng cây ven sông, không nghe lời thầy, em ra giữa sông tắm bị nước cuốn.

– Thầy bơi ra cứu.

– Em thoát chết, nhưng thầy bị ốm.

III. Kết bài

Nhớ mãi tấm gương quên mình cứu trò của thầy.

BÀI LÀM THAM KHẢO

1. Em có một kỉ niệm sâu sắc với thầy Thanh, chủ nhiệm của em hồi lớp 5. Em không bao giờ quên kỉ niệm ấy, nó nhắc em tình thầy nghĩa bạn, những tình cảm đẹp đẽ của tuổi thơ.

Hồi ấy, em là một học sinh nổi tiếng nghịch ngợm, ít vâng lời thầy. Chẳng hạn, giờ ra chơi, em đem vở bạn này bỏ vào cặp bạn kia. Trong một lần đi xem văn nghệ ở sân trường, em giấu dép của một cô giáo. Nhà trường cấm đốt pháo trong trường (dạo ấy Nhà nước chưa cấm đốt pháo) thì trong cặp em vào mấy tháng Tết lúc nào cũng có đủ các loại pháo. Thỉnh thoảng, em lén ném vào chỗ bất ngờ, làm mọi người giật mình. Vì những việc ấy mà thầy chủ nhiệm lớp em, thầy Thanh, thường gặp em, nhắc em, thậm chí phê bình, nêu tên em, gặp cả bố mẹ em để lưu ý. Em cảm thấy như thầy thành kiến với em, luôn để mắt tới em, khiến em không thoải mái.

Nhưng một lần lớp em được phân công đi trồng cây ở bãi ven sông xa thành phố, nơi có dòng sông sâu nước chảy xiết. Thầy chủ nhiệm nhắc nhở cả lớp: Chỉ được xuống bến rửa chân tay, chứ không được bơi lội giữa dòng, rất nguy hiểm. Hôm ấy, trồng cây buổi sáng xong, em xuống bến rửa chân tay. Nhìn dòng nước trôi, em sinh ra tò mò. Trời lại nóng. Em nghĩ: Tắm ven bờ chắc không sao, phải thử một cái mới được. Trưa ấy, khi mọi người nằm, ngồi dưới mấy gốc cây nghỉ ngơi, em lặng lẽ rủ một bạn ra sông. Bạn ấy không dám tắm. Em bảo: "Sợ à? Nhìn tớ đây!". Rồi bị kích thích bởi sự hăng hái của chính mình, em bắt đầu cởi áo xuống nước. Lúc đầu ở ven bờ nước chảy không xiết, không sao. Nhưng lòng sông dốc. Em bất ngờ trượt chân và lập tức bị cuốn ra xa, càng vùng vẫy, càng ra xa bờ. Bạn em vội kêu to: "Có người chết đuối! Có người chết đuối!". Còn em, mới bơi được một lúc đã thấy đuối sức, vừa hoảng sợ, vừa chới với, rồi thấy mình chìm dần... Sau đó, các bạn em kể lại: Khi nghe tiếng kêu, thầy Thanh vội chạy tới. Chung quanh vắng ngắt không có đò giang gì, chỉ thấy em đang chới với giữa dòng nước. Thầy vội vàng lao ra, bơi về phía em. Thầy khéo léo túm tóc em rồi dìu vào. Nước trôi nhanh quá, phải cách bến cả trăm mét mới đưa em vào bờ được. Thầy nhanh chóng dốc ngược em cho nước thoát ra rồi làm hô hấp cho em thở đều. Mọi người lúc ấy xúm đến và đưa em về nhà.

Các bạn nói, may mà thầy Thanh là một người thích thể thao, biết bơi lội, nếu không thì việc làm vô kỉ luật của em đã gây ra hậu quả nghiêm trọng.

Sau lần ấy, nhà trường lại phê bình và nhắc nhở em. Nhưng em thấy việc nhắc tên ấy lại quá nhẹ nhàng. Lỗi của em đáng phải xử nặng hơn mới phải. Nhất là sau đợt ấy, thầy Thanh bị ốm một thời gian.

Đã mấy năm trôi qua, nhưng em không khi nào quên được tấm gương quên mình cứu trò của thầy chủ nhiệm. Em hiểu ra sự nghịch ngợm của chúng em thường gây thêm khó khăn cho thầy, cô. Em thấy hối hận và tự nhiên thấy kính trọng các thầy cô, tôn trọng các quy định của nhà trường.

2. Năm đó tôi rời khỏi làng quê ra phố cổ Hội An để tiếp tục việc học.

Ở lứa tuổi mười bốn, trình độ văn hóa lớp chín, nhờ sự giới thiệu của một người bạn học, tôi được vào "dạy kèm" cho một gia đình giàu có. Hằng ngày ngoài việc dạy kèm cho bốn cô cậu ấm học từ lớp một cho đến lớp bảy, tôi còn phải vác gạo, khiêng muối, ghi hóa đơn, tính sổ.

Những lúc quá nhớ nhà, quá tủi thân, tôi lại tìm đến căn phòng trọ của thầy tôi. Ở đấy, tôi có thể ngồi hàng giờ bên thầy, có thể tìm đọc những sách báo tôi rất mê mà không có tiền để mua. Chỉ những lúc đó, tôi mới tìm lại được một chút không khí gia đình, một chút tình thương, một chút an ủi mà tôi sớm bị đánh mất.

Tôi còn nhớ có một buổi chiều trời se lạnh, sau khi đã mệt mỏi với những trang sách vô tư, thầy trò tôi bèn rủ nhau đi dạo phố. Không khí tưng bừng của phố xá những ngày cuối năm chuẩn bị đón noel làm cho thầy trò tôi cảm thấy cô đơn thêm, vì thế thầy bèn dẫn tôi vào Khổng Miếu để chơi.

Sau khi ngồi dưới chân tượng Khổng Tử, hai thầy trò tôi đều yên lặng theo đuổi những ý nghĩ riêng tư. Bỗng thầy tôi đưa tay vào túi áo rút tờ giấy bạc hai trăm đồng còn mới nguyên, chưa có nếp gấp, nhẹ nhàng bỏ vào túi áo của tôi. Tôi ngước lên nhìn thầy định từ chối vì biết rằng thầy cũng rất nghèo. Tôi thấy thầy đưa tay chặn nắp túi áo tôi như thầm bảo: "Hãy đừng nói gì cả". Trên môi thầy nở nụ cười hiền lành với một chiếc răng khểnh rất dễ thương. Còn tôi không sao ngăn được hai giọt nước mắt cứ lăn dài xuống má.

Cuộc đời trớ trêu dẫn tôi vào trường sư phạm để rồi trở thành một thầy giáo. Mỗi lần trời trở rét, mỗi lần lĩnh lương có tờ giấy bạc còn mới tôi lại nhớ đến thầy, nhớ nụ cười thật hiền với chiếc răng khểnh dễ thương của thầy tôi vào một buổi chiều xa lắc xa lơ trong quá khứ mù sương của tôi.

(LÊ THẾ)

ĐỀ SỐ 10: Hãy kể về thời thơ ấu của em.

DÀN BÀI GỢI Ý

I. Mở bài

Hoàn cảnh gia đình thời thơ ấu: nghèo, nhà tranh vách đất.

II. Thân bài

– Nhà đông anh em, cha mẹ làm không đủ sống, nghèo khổ. Em phải bắt ốc, mò cua giúp cha mẹ.

– Những buồn tủi của đứa trẻ con nhà nghèo.

– Em may mắn được một gia đình khá giả xin về nuôi.

III. Kết bài

Nguyện cố học để đền đáp công ơn cha mẹ và những người đã nuôi em.

BÀI LÀM THAM KHẢO

Em sinh ra trong một gia đình thật nghèo dưới một mái nhà tranh rách nát.

Nhà em rất đông anh em mà đứa nào cũng còn bé. Ba em làm phu xích lô mỗi ngày đóng tiền xe cho chủ rồi, còn dư được hơn ba chục bạc. Mẹ em vừa đi bán bánh trong xóm vừa phải trông con, nên cả ngày chỉ kiếm được hơn mươi đồng lời. Với bốn chục bạc mà phải nuôi tám miệng ăn, tưởng không có cảnh nào khốn khổ cho bằng.

Mỗi ngày để giúp đỡ cha mẹ, em phải đi mò cua, hái rau, bắt ốc ngoài đồng. Em phải ăn cơm với muối là thường.

Nhìn những đứa trẻ con nhà giàu hàng xóm, em cũng thấy tủi thân. Nhưng làm sao? Mình sinh ra trong cảnh nghèo, phải chịu sự cơ hàn là thường, có than thân trách phận cũng chẳng ích gì.

Buồn tủi nhất là một năm ba em đau nặng, trong nhà không còn một đồng. Em phải mặc chiếc áo rách, ăn bánh của trẻ con hàng xóm. Lần ấy em buồn quá, vào úp mặt trên chõng tre, khóc nức nở.

Nhưng đến năm lên mười thì có một gia đình khá giả xin em về nuôi. Em không muốn bỏ cha mẹ và các em, nhưng mẹ em dứt khoát, bảo phải vâng lời Nhà người ta không con, em may mắn được xem như con đẻ. Từ đó em được ăn no, mặc ấm, lại được đi học. Em nghĩ cách không ăn bánh, bỏ ống để dành một ít tiền gởi về cho các em.

Ở đời, mỗi người có một hoàn cảnh riêng. Ngày nay sống trong cảnh khá giả em nghĩ lại thương cha mẹ nhiều hơn. Em cũng cảm phục tấm lòng vị

tha của người đã nuôi em. Em phải cố gắng học tập để sau này đền ơn đáp nghĩa cho người và góp phần bảo trợ cha mẹ mới được.

(MINH VĂN – XUÂN TƯỚC)

ĐỀ SỐ 11: Em hãy kể về người bà mà em kính yêu.

DÀN BÀI GỢI Ý

I. Mở bài

Giới thiệu nguyên nhân nhớ tới bà.

II. Thân bài

Nói những kỉ niệm về bà.

III. Kết bài

Tình cảm luyến tiếc đối với bà.

BÀI LÀM THAM KHẢO

Tôi bần thần lôi mớ quần áo cũ ra ngắm nghía. Những chiếc áo giờ đã ngắn cũn cỡn. Bịch! Một cái gì đó rơi xuống chiếu. Ôi! Con búp bê vải. Kỉ niệm chợt ùa về trong tôi. Đó là con búp bê hồi còn sống, bà đã mua cho tôi. Chưa lúc nào tôi thấy nhớ bà nội đến thế. Tôi ngồi ngắm nghía búp bê mà lòng nhớ tới bà, nhớ tới những kỉ niệm hồi xưa... Năm nào...

Hồi đó, tôi mới 6 tuổi, cái tuổi cần được sự ôm ấp chiều chuộng của mẹ. Tôi không có được điều đó. Lí do là mẹ tôi làm ở công ty liên doanh với nước ngoài nên xa nhà cả tháng mới về, tôi ở nhà với bố.

Nhưng bàn tay và sự chăm sóc của bố làm sao bằng sự chăm sóc của mẹ. Bố yêu tôi, chăm sóc tôi bằng cách của ông. Đó là sự nghiêm khắc. Biện pháp đó hình như không thể áp dụng đối với tôi, một con bé ưa nịnh, bướng bỉnh, hay nũng nịu và thích được chiều chuộng. Vì vậy trong nhà luôn có tiếng quát của bố và tiếng khóc ti tỉ của tôi. Bố bèn đón bà nội ở quê lên để "quản lí" tôi. Bố nói thế cho nên tôi hơi ghét bà nội. Trong thâm tâm tôi, người quản lí tôi là người "quá quắt".

Nhưng không, bà nội đến với tôi không phải bằng nét mặt cau có như tôi tưởng mà như một bà tiên hiền hậu. Bà nhìn tôi bằng cặp mắt nâu đen, hóm hỉnh. Lúc đầu tôi ngỡ ngàng, sau đó thì sung sướng. Có lần tôi nghe được cuộc nói chuyện của bà với bố tôi, tôi thấy yêu quý bà nhiều hơn.

Trong phòng khách, tiếng bà nhỏ nhẹ:

– Con bé cần sự dịu dàng chứ không cần roi vọt.

Bố tôi nói:

– Vâng, con cũng mong thế. Con nhờ mẹ dạy bảo cháu.

Tôi ngồi trong buồng, nghe tiếng bố gọi:

– Lan ơi, ra đây bố bảo.

Tôi chạy ra chờ "lệnh". Bố dịu dàng:

– Từ nay con sẽ ở nhà với bà, không được quấy bà. Bố đi làm việc, con ở nhà phải ngoan. Về bố có thưởng.

– Vâng – Tôi đáp thật to rồi chạy ra vườn.

Bố đi vắng, tôi ở nhà với bà. Mới có mấy tuần mà bà đã để lại cho tôi bao nhiêu kỉ niệm.

Hằng ngày, cứ mỗi buổi sáng, khi tôi còn đang ngủ say bà đã dậy. Bà quờ quạng tìm bật lửa rồi nhóm bếp nấu cơm. Chao ôi! Đã lâu lắm tôi mới được ăn cơm nếp đậu, với cái thơm của gạo và cái bùi của đậu. Bà ngồi nhìn tôi ăn, đôi mắt ánh lên niềm vui và miệng cười thật tươi.

Tôi không đi chơi nhiều như trước nữa. Tôi ở nhà với bà, bị cuốn hút vào những câu chuyện bà kể. Sau khi kể, bà đều có lời khuyên đối với tôi. Giọng bà dịu dàng khiến tôi ghi nhớ mãi.

Bà chăm sóc tôi rất chu đáo, bà tắm rửa kì cọ cho tôi. Tối tối, tôi nằm co tròn trong lòng bà, nũng nịu:

– Bà ơi, bà kể chuyện về bố cháu đi!

Bà gật đầu và kể. Miệng bà nhai trầu đỏ tươi. Mỗi khi đến đoạn vui, bà thường làm tôi cười như nắc nẻ. Rồi tôi chìm vào giấc ngủ trong tiếng ru à ơi của bà. Trong mơ, tôi thấy mình cùng bà đi trong vườn thượng uyển, tôi thấy hạnh phúc vô cùng. Thấm thoát tôi đã lên lớp bốn.

Tôi thức dậy, trời đã nắng chói chang. Bà đi đâu rồi? Tôi ngơ ngác nhìn quanh. Không thấy. Chắc là bà đi chợ. Tôi chạy một mạch ra xóm, chơi cùng các anh, các chị lớp năm.

– Lan ơi, Lan...

Tiếng bà gọi làm tôi ngừng chơi, chạy về nhà thấy bà mồ hôi mồ kê nhễ nhại, lưng còng xuống vì nặng. Bà nhìn tôi và nói:

– Sao cháu lại đi chơi nắng? Khéo sốt đấy. Rồi bà đưa cho tôi bịch kẹo cau. Tôi đón lấy, bỏ vào mồm nhai côm cốp.

Trưa, hai bà cháu vẫn ăn cơm bình thường. Đến chiều, tôi tự nhiên đau đầu. Suốt đêm ấy, tôi sốt liên miên. Mỗi khi thức dậy, tôi thấy bà ngồi bên, mắt nhìn tôi lo lắng. Tôi thấy hối hận vô cùng.

Rồi cơn sốt cũng buông tha tôi nhưng sự mệt nhọc lại đến với bà. Mắt bà trũng sâu vì thức nhiều. Nhìn mái tóc bạc, tôi lại thấy thương bà vô hạn. Tôi nhìn bà, lắp bắp:

– Bà ơi, bà... cho cháu... xin lỗi!

Bà nhìn tôi mỉm cười. Một nụ cười hiền dịu. Nụ cười bà "nghiêng một vầng trăng khuya khoát bao dung" như ai đó đã viết mà bây giờ tôi mới cảm nhận được. Bà vuốt tóc tôi, dịu dàng nói:

– Lần sau cháu đừng như thế nữa nhé.

Tôi gục đầu vào lòng bà, khóc nấc lên.

Từ hôm đó, mỗi khi đi chợ bà đều đem tôi đi theo. Lần đầu ra chợ, tôi thấy cái gì cũng mới lạ. Trong tôi có bao nhiêu mơ ước. Điều làm tôi thích nhất là chú búp bê trong tủ kính. Mỗi khi về, tôi đều ngoái lại nhìn. Bà dịu dàng kéo tay tôi:

– Thôi! Về đi cháu!

Tôi lững thững theo bà về. Trong lòng nung nấu ước mơ có con búp bê.

Suốt mấy ngày tôi thấy bà không ăn trầu. Tôi có hỏi, bà chỉ mỉm cười:

– Bà bỏ trầu rồi cháu ạ.

Hôm sau, bà đem về cho tôi một con búp bê vải xinh xắn. Tôi vui sướng reo lên:

– Ôi! Đẹp quá! Cháu cám ơn bà!

Trong thâm tâm tôi, tôi biết bà đã nhịn ăn trầu, để dành tiền mua búp bê cho mình.

Tôi càng yêu quý và cảm phục bà. Rồi bố về, nghe bà khen tôi, bố rất mừng, thưởng cho tôi một con búp bê biết khóc, biết cười nhưng tôi vẫn yêu thích con búp bê vải của bà.

Bà sống với gia đình tôi được ba năm thì mất. Đám tang bà, tôi khóc như mưa. Tôi gào to: "Bà ơi! Bà! Sao bà bỏ cháu mà đi... bà ơi... hu hu".

Mẹ tôi bế tôi, an ủi nhưng tôi vẫn cứ gào to. Tôi cảm thấy thiếu bà là thiếu tất cả.

Dần dần, sự thương nhớ bà cũng nguôi đi. Tôi, giờ đã học lớp sáu. Những kỉ niệm về bà vẫn còn in đậm trong tôi.

Tôi chợt giật mình như vừa tỉnh cơn mơ bởi tiếng mẹ gọi.

Trên tay tôi vẫn là con búp bê vải ngày nào. Tôi ôm chặt con búp bê như ôm chặt hình dáng người bà yêu quý. Bà ơi...!

(LÊ HỒNG NGHĨA - Học sinh trường Thọ Xuân - Thanh Hóa)

BÀI ĐỌC THÊM

BA TÔI

Hôm nay tôi đọc lại không biết là lần thứ mấy bức thư của Livingstone Larnod. Bức thư mở đầu như thế này: "Con ơi! Con ngủ, má đỏ kề bên tay, tóc mây dính trán". Lần nào đọc lại tôi cũng rưng rưng nước mắt. Nhưng

hôm nay đọc lại, tôi còn cảm động hơn tất cả các lần trước, tôi đã sụt sùi vì chẳng những tôi đã nghĩ đến con tôi mà còn nghĩ tới ba tôi nữa.

Lạ thật! Bức thư đó chỉ là lời sám hối của một người cha mà sao hôm nay nó lại gợi cho tôi lòng sám hối của một người con, là tôi?

Hồi đó, tôi mới đúng năm tuổi, vừa thuộc vần Quốc ngữ. Ba tôi chỉ bài cho tôi rồi đi thăm một người bạn; trước khi đi dặn kĩ tôi ở nhà phải học bài cho thuộc đã rồi hãy chơi để khi về thì trả bài. Nhưng ba tôi vừa mới ra khỏi cửa thì một đứa bé bên hàng xóm qua rủ tôi đánh bi và tôi đã quên lời dặn của ba tôi, vui vẻ đánh bi. Vài giờ sau ba tôi về, bài không thuộc và tôi bị nọc ra đánh. Tôi không còn nhớ trận đòn đó dữ ra sao, chỉ nhớ rằng bà ngoại tôi phải xin giùm cho tôi.

Tối hôm đó, ăn cơm xong tôi vẫn còn len lét, tính mở sách ra học thì ba bảo tôi: Tối nay cho con nghỉ học, thay quần áo rồi đi chơi với cậu. Tôi mừng quýnh. Ba tôi thuê xe đi đến đường Paul Bert, dắt tôi vào một tiệm rực rỡ ánh đèn, mua cho tôi một gói kẹo tây, rồi hai cha con nắm tay nhau thủng thẳng đi lại hồ Hoàn Kiếm, phía đối diện với tháp Bút, ngồi hóng mát và ngắm hoa sen bên bờ nước. Ba tôi giấu gói kẹo, bảo tôi kiếm, đùa giỡn với tôi trên bãi cỏ. Chỗ đó vắng người và ít ánh đèn. Bình thường ba tôi rất nghiêm khắc mà lúc đó thật âu yếm.

Chuyện đó có gì lạ đâu, mà sao gần nửa thế kỉ, hôm nay tôi vẫn còn nhớ rành mạch, nhớ từ nếp khăn ba tôi chít đến những đám sen trên mặt hồ... Sau cái đêm trên hồ Hoàn Kiếm, ba tôi chỉ sống thêm được hai năm. Bây giờ tôi biết đổi cái gì cho ba tôi sống lại được, dù chỉ trong mười phút, để nghe lời sám hối của tôi!

NGUYỄN HIẾN LÊ *(Làm con nên nhớ)*

HỒI ỨC TUỔI THƠ

Mỗi lần hướng mắt quay lui nhìn về quá khứ là tôi thấy bóng dáng của ông bác tôi hiện lên, bao trùm cả một quãng đời thơ ấu của tôi như cây đa cổ thụ vẫn đứng bao trùm cả một vùng đất đá hoang vu, tỏa bóng mát hiền lành xuống một tòa cổ miếu, một mái chùa rêu phong hay những căn lều chợ xơ xác, quê mùa. Khi tôi bắt đầu có trí khôn, trí óc ghi nhận được sự hiện hữu của một vũ trụ nhỏ bé quen thuộc quanh mình thì khuôn mặt tôi ghi nhận đầu tiên là khuôn mặt bác.

Bác không con, vì thế, khi tôi vừa đầy tuổi thì bác gái bắt tôi về nuôi. Kỉ niệm lùi xa nhất mà tôi còn giữ lại là những buổi chiều tôi theo bác ra vườn tắm. Có lẽ lúc đó tôi lên năm. Bác mặc quần đùi còn tôi trần truồng. Bác thả gàu xuống giếng múc nước, lại đứng trên một tảng đá rộng đặt cạnh bụi đinh lăng. Tôi đứng ngang đùi bác và khi bác xối gàu nước xuống, nước chảy

ào luôn từ đầu đến chân tóc tha hồ mà ngộp, mà lật đật lấy hai tay vuốt mặt và đôi chân cứ nhảy cỡn lên.

Những buổi trưa, bác gọi tôi bỏ chơi để lên võng ngủ. Tôi nằm một đầu võng và bác nằm ở đầu kia. Bác cầm một cuốn thơ Lục Vân Tiên bằng chữ Nôm bìa đã rách, những tờ đầu đen mướt mồ hôi. Bác ngâm nga tiếng rang rảng như không phải chỉ cốt để tôi nghe. Có lẽ cả bốn năm nhà lân cận cũng đang lắng tai nghe câu chuyện đang tới thời kì hồi hộp:

Trịnh Hâm về tới Hàn Giang
Sóng thần nổi dậy thuyền chàng chìm ngay
Trịnh Hâm bị cá nuốt rày...

Tôi hình dung thấy Trịnh Hâm đi thuyền ở ngay trên khúc sông trước mặt nhà tôi, khúc sông rộng, tre mọc rậm hai bên bờ. Bóng hàng tre ngả xuống mặt nước và bờ sông lồi ra lõm vào làm cho lòng sông trông như hẹp bớt lại. Sóng nổi cao hơn những buổi trưa có gió. Tôi mơ màng nhìn thấy con sóng phủ ào vượt lên và theo con sóng lớn, một con cá chép thật to nhảy vọt lên thuyền ngậm trọn Trịnh Hâm vào miệng. Sau đó con thuyền mờ đi, sóng nước lao xao ánh nắng và tâm hồn tôi rung rinh trong một giấc ngủ chập chờn. Bên tai tôi, văng vẳng tiếng ngâm mỗi lúc một nhỏ, một nhỏ dần:

...Thiệt trời báo ứng lẽ nầy rất ưng
Thấy vầy nên dửng dừng dưng
Làm người ai nấy thì đừng bất nhân...

VÕ HỒNG *(Người về đầu non)*

ĐỀ SỐ 12: Em hãy kể lại một câu chuyện cảm động nói về tình bạn mà em đã được chứng kiến trong thời gian học ở trường tiểu học.

DÀN BÀI GỢI Ý

I. Mở bài

Trên khung cảnh quen thuộc khiến Hà nhớ đến Mai.

II. Thân bài

– Đôi bạn gặp nhau trong trường hợp đặc biệt: Hà che mưa cho Mai.

– Hà ngỏ ý muốn giúp đỡ nhưng Mai từ chối, muốn tự lực.

– Đôi bạn gặp lại nhau trong kì thi học sinh giỏi.

III. Kết bài

Đôi bạn sung sướng đi bên nhau.

BÀI LÀM THAM KHẢO

Hà mãi nhìn theo màu áo của Mai và nói thầm trong bụng: "Mai ơi! Thế là từ đây chúng ta mãi mãi xa nhau rồi". Hà bước trên con đường làng quen thuộc. Hai bên đường hàng phi lao đang rì rào ca hát. Trời hôm nay thật là đẹp. Trời xanh ngắt không gợn mây. Ánh nắng vàng rải nhẹ xuống con đường quanh co như một dải lụa khiến Hà càng nhớ Mai biết bao nhiêu.

Người bạn đó không phải học cùng trường, cũng không phải học cùng lớp mà Hà quen trong một trường hợp đặc biệt.

Cứ vào mỗi buổi chiều đi học, Thu Hà thường trông thấy một cô bé áo quần rách rưới đi bán bỏng ngô. Và như vậy chiều nào Hà cũng gặp. Một hôm trời mưa to gió lớn, sấm chớp ầm ầm nhưng cô bé kia vẫn đi bán bỏng. Thấy cô bé bán bỏng áo quần ướt sũng, Hà liền đi sát lại kéo áo mưa của mình che cho bạn và cũng từ giờ phút đó hai người quen nhau. Hôm ấy vừa đi, Hà vừa hỏi:

– Bạn tên gì? Sao hôm nào bạn cũng đi bán bỏng ngô như vậy? Bạn kia rưng rưng nước mắt trả lời:

– Mình tên là Mai. Vì nhà quá nghèo, bố mình mất sớm, nhà đông anh em, mình phải đi bán bỏng để kiếm tiền mua sắm quần áo và đồ dùng học tập.

Thực tình nhà Hà cũng chẳng hơn gì nhà Mai. Hà chợt nhớ đến mình có một chiếc áo ông nội mới tặng. Không nghĩ gì nữa, tối hôm ấy, Hà đưa ý kiến trao đổi với bố. Sau ít phút đắn đo suy nghĩ, bố Hà đồng ý. Hôm sau, Hà đem ý kiến ra trao đổi với Mai nhưng Mai đã từ chối.

– Cảm ơn bạn nhưng mình muốn mình tự cố gắng lao động và từ đó mà mua sắm lấy.

Cũng từ hôm ấy không hiểu sao Hà không còn thấy Mai đi bán bỏng ở con đường này nữa. Hà cứ mong sao gặp được lại Mai một lần nhưng... quả là khó. Một hôm vào mãi thời gian sau này, Hà mới bất ngờ được gặp lại Mai trong kì đi thi học sinh giỏi thành phố. Hà thấy Mai ăn mặc tinh tươm đang chạy tung tăng trên sân trường. Hà vui sướng chạy lại ôm chầm lấy Mai. Đôi bạn ôm riết lấy nhau tưởng chừng như không thể rời nhau ra được. Họ chạy ù vào phòng để chuẩn bị cuộc thi. Hà ngồi sau Mai hai hàng ghế. Phần đầu của bài thi Hà làm được rồi, nhưng đến một bài toán khó Hà suy nghĩ mãi không được. Trán Hà lấm tấm mồ hôi. Hà nhìn lên thấy Mai viết lia lịa. Hà cố đọc lại bài toán và tập trung suy nghĩ nhưng vẫn chưa tìm ra lời giải. Bỗng từ đâu một cục giấy vo tròn được ném thẳng xuống trước mặt bàn Hà. Cuộn giấy từ từ trôi xuống lòng Hà và Hà thấy Mai nháy mắt như ra hiệu cho Hà một cái. Hà hiểu ý định nhặt lên xem nhưng chợt nhớ đến chuyện ngày trước trong dịp mới quen nhau, Hà còn nhớ Mai đã từng nói:

"Cảm ơn bạn... Nhưng mình muốn tự tay làm việc để mua sắm áo mới và đồ dùng học tập". Hà không nhặt nữa mà để cho cục giấy từ từ lăn xuống đất. Hà cố đọc lại thật kĩ đề toán và cuối cùng cũng tìm ra được lời giải. Hà viết một mạch. Vừa lúc Hà làm xong xuôi bài thi thì cũng là lúc tiếng trống vang lên hồi dài báo hiệu hết giờ thi. Ra về, cố đi gần lại với Hà, Mai nhẹ nhàng nói với bạn:

– Ban nãy thấy bạn lúng túng mình muốn giúp bạn. Nhưng bây giờ nghĩ lại, mình thật sự hối hận. Tốt hơn hết là chúng ta hãy tự đi bằng đôi bàn chân của mình.

Hai bạn sánh bước bên nhau. Trời như xanh và trong hơn.

(Trích trong *Những bài văn được giải*)

ĐỀ SỐ 13: **Đã lâu lắm em mới có dịp được gặp lại thầy cô giáo cũ, người đã tận tình dạy dỗ chăm sóc em hồi em mới bắt đầu đi học. Hãy kể lại cuộc gặp gỡ đầy xúc động đó.**

DÀN BÀI GỢI Ý

I. Mở bài

Giới thiệu dịp gặp lại thầy cô cũ.

II. Thân bài

Kể lại diễn biến cuộc gặp gỡ với những chi tiết đầy xúc động về tình thầy trò.

III. Kết bài

Tình cảm của em đối với thầy.

BÀI ĐỌC THAM KHẢO

CHIA TAY NGƯỜI THẦY HỌC CŨ

Hai giờ, chúng tôi ra ga. Cụ giáo tỏ ý muốn tiễn chân. Cha tôi lại khoác tay cụ còn tôi thì dắt tay cụ và vác gậy cho cụ. Những khách qua đường đều dừng lại trông vì ở đây ai cũng biết cụ và kính cụ như cha.

Qua một ngõ kia, nghe tiếng trẻ con đánh vần và đọc sách, cụ dừng lại, nét mặt rầu rầu, bảo cha tôi:

– Ông Anbertô ơi! Tôi buồn quá. Nghe tiếng trẻ học, tôi lại nhớ đến trường cũ, nơi sáu mươi năm ròng, tôi đã quen thứ âm nhạc bằng tiếng trẻ thơ ấy... Than ôi! Bây giờ tôi có gia đình, tôi không có học trò nữa!

Cha tôi đáp:

– Thưa thầy, xin lỗi thầy, có lẽ thầy lầm rồi! Thầy còn biết bao nhiêu là học trò hiện ở rải rác trong cõi đời này! Chúng vẫn nhớ tới thầy cũng như con không bao giờ quên được thầy.

Cụ già buồn rầu nói:

– Không. Không. Tôi không có trường học cũ nữa. Mà không có học trò thì tôi không có cái thú sống ở đời!

– Thầy đừng nói thế. Thầy đã hi sinh đời thầy một cách rất cao thượng.

Cụ giáo không nói gì, gục đầu vào vai cha tôi. Khi chúng tôi đến ga thì xe lửa sắp chạy. Cha tôi vội vàng hôn cụ và nói:

– Thôi chào thầy ở lại, con về.

Cụ nắm tay cha tôi ép vào ngực cụ, dàn dụa nước mắt nói:

– Thầy chào con và cám ơn con.

Trước khi lên xe, cha tôi đỡ lấy cái gậy trúc của cụ, đưa cái gậy cán bạc có khắc tên tắt của cha tôi cho cụ và nói:

– Xin thầy giữ lấy cái gậy này là chút kỉ niệm của người học trò cũ.

Cụ không chịu nhận, nhưng cha tôi đã nhảy lên xe và quay ra nói:

– Kính thầy ở lại.

Cụ đáp:

– Con đi đường thận trọng nhé! Ta cầu trời phù hộ cho con đã có lòng quý hóa đối với thầy cũ.

HÀ MAI ANH (*Dịch Edmond De Amicis*)

ĐỀ SỐ 14: Em hãy kể về một tối thứ bảy của gia đình em.

BÀI LÀM THAM KHẢO

Bố em làm việc trong một cơ quan rất bận nên bố thường xuyên đi công tác xa nhà. Thường thì bố vắng nhà cả tháng trời. Nhưng tối thứ bảy này bố sẽ về nên cả nhà em rất phấn khởi.

Ngày hôm đó, mẹ em đi chợ mua rất nhiều thức ăn để đãi bố một bữa thật ngon. Vốn là một phụ nữ khéo tay nên mẹ em nấu ăn rất tuyệt. Còn em chỉ biết chạy lăng xăng giúp mẹ nhặt rau, vo gạo. Gần sáu rưỡi chiều, vẫn chưa thấy bố về nên em và bé Thủy ra đứng đợi ở cổng. Bé Thủy nói:

– Bố sắp về rồi hả chị? Sao lâu thế rồi mà vẫn chưa thấy bố?

Em ậm ừ trả lời rằng bố sẽ về nhanh thôi nhưng thật ra em còn sốt ruột hơn nó. Chờ lâu quá, hai chị em đang định quay vào thì bỗng nghe tiếng gọi:

– Thủy, Hà, bố về rồi đây!

Chúng em vội chạy lại ôm chầm lấy bố rồi mời bố vào nhà. Bữa cơm đó thật ấm cúng. Bố cứ khen mẹ nấu ăn ngon mãi làm má mẹ đỏ bừng lên, em và cái Thủy tủm tỉm cười. Ăn uống xong, em rửa bát cùng mẹ. Thủy chạy vào bếp và nói:

– Chị Hà, em rửa bát cùng cho!

À, hóa ra cô bé muốn thể hiện trước mặt bố là mình biết làm việc nhà đây mà. Hai chị em rửa bát xong thì ra uống nước với bố mẹ. Lúc này bố mới hỏi:

– Thế nào rồi các con, chuyện học hành của các con tốt chứ?

Em cười tươi đang định trả lời bố thì Thủy vội khoe trước:

– Bố ơi, con được nhiều điểm mười lắm bố ạ! Còn chị Hà toàn điểm kém thôi!

Bố hơi nhíu mày:

– Hà, con có những điểm kém nào?

Em ngập ngừng nói:

– Con được điểm sáu môn Toán ạ!

Bố lại khẽ nói:

– Hà ạ, con cần chăm học hơn nữa, bố biết lực học của con rất tốt. Bớt thời gian xem ti vi đi, con ạ!

Rồi bố bỗng vui vẻ cười. Bố lấy mấy chiếc túi bố mang về trong đợt đi công tác này ra.

– Nào, bố có quà cho cả nhà đây!

Đầu tiên, bố đưa cho mẹ một bộ phấn son kèm lời chúc: "Chúc em luôn vui vẻ và xinh đẹp". Cả nhà vui vẻ vỗ tay tán thưởng. Bố tình cảm quá cơ. Tiếp đó, bố tặng em một cái đồng hồ báo thức hình con gấu rất xinh, lại tặng cái Thủy một bộ váy màu hồng có đính hoa. Ai cũng cười hớn hở. Cả nhà lại vui vẻ. Không khí gia đình thật đầm ấm biết bao.

Những buổi gia đình sum vầy như vậy thật hiếm hoi, nhưng cũng thật vui vẻ. Em luôn mong bố có thời gian ở bên mẹ con chúng em nhiều hơn nữa để những buổi tối thứ bảy của gia đình em ấm cúng hơn.

(VŨ THỊ VIỆT HÀ, Trường THCS Thăng Long, Hà Nội)

ĐỀ SỐ 15: Em có lần trải qua một giấc mơ đẹp. Hãy thuật lại giấc mơ ấy.

DÀN BÀI GỢI Ý

I. Mở bài

Giới thiệu giấc mơ.

II. Thân bài

Diễn biến: – Thấy mình hóa bướm.
– Gặp gỡ các bạn bướm.
– Hết mơ.

III. Kết bài:

Luyến tiếc giấc mơ đẹp.

BÀI LÀM THAM KHẢO

Ngày chủ nhật, ba má em và bé Tâm về thăm quê ngoại. Em phải ở lại giữ nhà. Giữa trưa, một mình, không biết làm gì, em lấy một quyển truyện cũ ra đọc. Đọc nửa chừng, mắt em híp lại lúc nào không hay.

Em thấy mình đi trên con đường đầy hoa. Những đóa hoa cực kì to lớn, đầy màu sắc và hương thơm. Chung quanh, những cánh bướm khổng lồ bay chập chờn trong ánh nắng ban mai rực rỡ. Bỗng dưng, em thấy mình cũng hóa thành bướm và nhún mình bay lên.

Quanh em là mây trắng, những đám mây mềm mại, êm ả trôi. Phía trước em là bảy sắc cầu vồng, phía dưới em là sông nước, làng xóm.

Bỗng có một đàn bướm từ xa bay tới và em nghe tiếng gọi tên em. Thì ra tất cả bạn bè trong lớp em cũng đều hóa thân thành bướm. Bạn Xuân bướm vàng, bạn Thảo bướm xanh, bạn Mỹ bướm hồng... mỗi bạn một màu, một vẻ. Chúng em hợp lại thành đàn, nhịp nhàng nương theo gió vừa bay vừa vui vẻ hát ca.

Cầu vồng bảy sắc càng lúc càng đến gần hơn. Đàn bướm chúng em bay vào chiếc cầu vồng và bỗng dưng một màu sáng chói rực lên, khiến chúng em hoa cả mắt.

Em giật mình thức giấc bởi ánh nắng xuyên qua cửa sổ rọi vào mặt em. Em vươn vai nhưng chưa vội ngồi dậy, vì lòng còn luyến tiếc giấc mơ đẹp vừa đến với em.

ĐỀ SỐ 16: Hãy tưởng tượng câu chuyện gặp Tấm trong truyện *Tấm Cám* và kể lại.

DÀN BÀI GỢI Ý

I. Mở bài

Giới thiệu câu chuyện gặp Tấm: Hoàn cảnh không gian, thời gian.

II Thân bài

Diễn biến câu chuyện gặp Tấm.

Chào hỏi, trao đổi, tỏ bày tình cảm.

III. Kết bài

Tình cảm lưu luyến khi tàn giấc mơ.

BÀI LÀM THAM KHẢO

Một làn gió thoảng qua trong mát kì lạ, khiến cho tôi tưởng mình đang lạc vào một xứ sở thần tiên. Phảng phất đâu đây mùi hương dịu ngọt, tôi nhìn thấy một quả thị vàng ươm lặng lẽ tỏa hương. Bỗng quả thị tách đôi và bước ra một cô gái. Cô mặc chiếc áo tứ thân có đính kim sa, mái tóc dài, đẹp như dòng suối và khuôn mặt thánh thiện như Đức Mẹ. Tôi ngỡ ngàng vui sướng kêu lên: Cô Tấm!

Cô Tấm khoan thai đến bên tôi, đôi môi cô lấp lánh nụ cười: "Chào cô bé!". Giọng nói của cô ấm áp và dịu dàng. Tôi vui sướng sà vào lòng cô và thấy mình bé bỏng vô cùng.

– Cô rất mừng thấy con đến nơi này, thế giới cổ tích chỉ dành cho những ai yêu mến và tin nó. Cô sẽ dẫn con đến một nơi mà từ lâu con mơ ước. Con hãy nhắm mắt lại nào'

Cô dẫn tôi đi trên một con đường êm ái tưởng như đi trên một tấm thảm nhung trong một không gian rộng, đi tới đâu cũng cảm thấy mùi thơm dịu ngọt.

– Con mở mắt ra!

Trước mắt tôi là một mái nhà tranh mộc mạc đơn sơ, một cái giếng nước trong vắt, một rặng tre đung đưa trong gió. Dưới bóng mát của rặng tre, đặt một chiếc chõng nhỏ. Phong cảnh này tôi đã gặp bất cứ nơi đâu ở làng quê Việt Nam, nhưng nó lại có một cái gì rất lạ như là ngồi trong nhà một bà lão trong truyện cổ tích. Tôi đến bên chõng ngồi với cô, ánh mắt cô nhân hậu quá làm cho tôi thấy lòng mình trong trẻo, những cảm xúc mới mẻ trào dâng. Tôi thì thầm: "Cô Tấm ơi! Cháu rất thích truyện cổ tích. Cháu yêu cái không khí mơ màng huyền ảo của truyện. Mỗi câu chuyện là một thế giới thu nhỏ. Ở đó người tốt có, kẻ xấu có. Người tốt bao giờ cũng gặp điều tốt, còn kẻ xấu trước sau cũng bị trừng phạt. Truyện cổ tích còn thể hiện khát vọng của người dân lao động "ở hiền gặp lành", "gieo gió thì gặt bão"."

Cô Tấm nhìn tôi trìu mến: "Cô cảm ơn con đã hiểu được những khát vọng mà nhân dân đã gửi vào trong mỗi câu chuyện. Cô vui vì con đã không quên cô, không quên những nhân vật của thế giới cổ tích".

Tôi chợt buồn khi nghĩ tới mẹ con nhà Cám, không biết họ ra sao? Cô Tấm hình như cũng hiểu được nỗi buồn của tôi. Cô dẫn tôi đến bên giếng nước trong vắt - và kì lạ, trong cái trong vắt lặng yên của mặt nước, tô thấy Cám đang cấy lúa như một thôn nữ thực sự. Niềm vui đã trở lại trong tôi. Tôi lâng lâng trong thế giới đầy những điều kì diệu, những con người thật tốt, thật đáng yêu. Bên cô Tấm, tôi cảm thấy gần gũi, ấm áp như bên cạnh người thân của mình vậy.

Một làn gió thoảng qua, không khí cổ tích loãng dần, hình ảnh cô Tấm mờ mờ rồi biến mất trong không gian, chỉ còn lại quanh tôi mùi hương hoa dịu dàng, nhẹ nhàng. Tôi vẫn còn thấy lưu luyến. Đó chỉ là giấc mơ ư? Không, bên tôi, mùi hương hoa tinh khiết vẫn còn vương vấn.

(Học sinh MAI PHƯƠNG NGỌC)

ĐỀ SỐ 17: Có một lần em nằm mơ gặp nhân vật Trần Quốc Toản trong tác phẩm *Lá cờ thêu sáu chữ vàng*. Em hãy thuật lại cuộc trò chuyện của em với Trần Quốc Toản.

DÀN BÀI GỢI Ý

I. Mở bài

Nhớ lại giấc mơ đêm qua.

II. Thân bài

Diễn biến giấc mơ.

Cuộc trao đổi chuyện trò giữa em và Trần Quốc Toản.

III. Kết bài

Cảm phục tuổi nhỏ Việt Nam.

BÀI LÀM THAM KHẢO

Khi nghe tiếng chuông đồng hồ reng reng, tôi giật mình thức dậy. Bỗng tôi sực nhớ đến giấc mơ tối hôm qua. Tôi mơ được gặp Trần Quốc Toản nhân vật trong tác phẩm *Lá cờ thêu sáu chữ vàng* của nhà văn Nguyễn Huy Tưởng chúng tôi vừa học.

Đêm qua, khi học bài xong, mệt quá tôi gục xuống bàn thiu thiu ngủ. Bỗng tôi nghe có tiếng vó ngựa phi mỗi lúc một gần rồi một chàng trai khôi ngô tuấn tú, lưng đeo cung tên và bên hông đeo thanh kiếm xuất hiện. Chàng mặc áo bào đỏ, ngồi uy nghi trên lưng ngựa trắng phau. Tôi đang ngạc nhiên chưa hiểu chuyện gì thì chàng trai cất tiếng nói:

– Chào cậu bé, cậu có nhận ra ta là ai không? Ta là cháu của Hưng Đạo Vương Trần Quốc Tuấn, vị tướng tài của dân tộc Đại Việt cách đây mấy trăm năm đấy.

Nghe chàng trai nói, tôi nhận ra ngay. Đó là Trần Quốc Toản. Tôi vui mừng quá, không ngờ mình được gặp người anh hùng thiếu niên đã từng bóp nát quả cam cách đây hơn 700 năm. Tôi reo lên sung sướng:

– A! Anh Trần Quốc Toản!

Chàng trai nhìn tôi gật đầu cười và bảo:

– Thế nào cậu bé, ngồi lên đây ta kể chuyện cho mà nghe!

Tôi ngồi lên yên ngựa. Chú ngựa trắng phi đi rất nhanh. Vừa đi Trần Quốc Toản vừa bảo:

– Ngày trước, ta đã từng cưỡi con ngựa này xông pha trận mạc, bao nhhiêu trận ta đều được chú giúp đỡ đấy. Ngày ấy, khi quân Nguyên sang xâm llược nước Đại Việt, chúng ngang nhiên hống hách coi thường phép nước, phỉ báng nhà vua và triều đình. Chúng quấy nhiễu, giết hại nhân dân. Chuúng lấy cớ là mượn đường sang xâm lược Chiêm Thành. Nhưng ta biết đó chhỉ là mưu kế của chúng mà thôi, chứ thực ra chúng muốn biến đất nước Đại Việt ta thành nô lệ. Ta biết điều đó nên lòng dạ không yên chút nào cả...

Cứ thế Trần Quốc Toản vừa đi vừa kể chuyện giặc Nguyên.

Con ngựa phi qua bao đường đất rồi dừng lại ở bên một bờ sông rộng mênh mông. Quốc Toản chỉ tay xuống nói tiếp:

– Ngày đó cũng chính nơi này ta đã yết kiến nhà vua về việc đánh quân Nguyên. Cậu bé biết rồi đó, ta cũng là một con người sinh ra ở thời loạn llạc, không thể ngồi bình chân như vại nhìn đất nước lâm nguy. Ta chỉ tức một nỗi ngày đó mình còn quá nhỏ tuổi, các quần thần ai cũng coi ta là trẻ con không cho ta dự bàn việc nước, ta cảm thấy uất hận. Về quê, ta nghĩ ra một cách, chiêu mộ binh sĩ để lên đường cứu nước. Vốn là con nhà võ, ta cũng biết võ nghệ binh pháp nhưng chưa lão luyện nên phải cố gắng luyện ttập. Nhiều khi ta cũng hơi sợ nhưng rồi mong muốn giết giặc dã thôi thúc ta hơn. Những cuộc luyện tập thường là thử thách khó khăn cũng như những bài thi của chú đấy!

Nghe Quốc Toản nói tôi cảm thấy khâm phục. Quốc Toản tiếp tục kể:

Rồi giặc đến, tất cả mọi binh lính cùng người tướng già mong ta lên đường giết giặc. Ta cũng rất muốn trổ tài xem bấy lâu việc luyện tập kết quả thế nào.

Ngồi trên yên ngựa, lắng nghe Quốc Toản nói, tôi rụt rè hỏi:

– Anh Toản ơi! Thế lúc ra trận, anh có nhớ nhà, nhớ mẹ không hả anh?

Quốc Toản lại cười, tay cầm cương ngựa giật giật, quay lại nhìn tôi:

– Chính quê hương, đất nước, mẹ cha là nguồn động viên an ủi và tiếp thêm sức mạnh cho người lính khi ra trận đấy em ạ. Và những cuộc thử thách ta đương đầu sẽ làm ta cứng cáp hơn. Cuộc đời đầy sóng gió mà.

Tiếng chuông đồng hồ réo vang đưa tôi trở về hiện tại. Nghĩ lại giấc mơ hôm qua tôi càng cảm phục tuổi nhỏ Việt Nam hơn. Như Quốc Toản, tuổi nhỏ mà chí lớn.

(Học sinh HÀ THỊ LÍ)

ĐỀ SỐ 18: Một cái bàn học mới và một cái ghế gãy chân cùng nhau giãi bày tâm sự.

DÀN BÀI GỢI Ý

I. Mở bài

Giới thiệu bàn mới và ghế cũ gặp nhau tìm cách bắt chuyện với nhau.

II. Thân bài

– Bàn mới hỏi thăm ghế cũ vì sao mà nằm ủ ê một xó.

– Ghế buồn rầu kể chuyện đời mình: bị lôi kéo xô đẩy, giẫm lên đạp xuống nên ọp ẹp, rệu rã dần, long chân, gãy cẳng. Vẫn muốn tiếp tục phục vụ nếu được chạy chữa lành lặn.

– Bàn nghe nói thêm lo ngại cho thân phận mình dù mới về đây phục vụ chưa đầy một tuần lễ.

III. Kết bài

Bàn được lau chùi, ghế được sửa chữa khi nhà trường phát động phong trào thi đua tiết kiệm và bảo vệ của công.

BÀI LÀM THAM KHẢO

Sáng nay, một số bàn ghế học sinh còn để lỏng chỏng ở sân trường. Chả là đêm qua vừa có liên hoan văn nghệ ngoài trời. Một cái bàn mới còn thơm mùi gỗ được dịp làm quen với một chiếc ghế gãy nằm ủ ê dưới một gốc cây.

Bàn lên tiếng trước:

– Chuyện gì đã xảy ra với bạn vậy? Trông người lại ngẫm đến ta, tôi đâm lo cho số phận của tôi.

Ghế liền buồn rầu kể chuyện của mình:

– Cách đây mấy tháng, tôi rời xưởng đến trường này. Cứng cáp, khỏe mạnh, tôi sẵn sàng phục vụ các bạn trẻ cho đến khi gỗ mục thân tan. Nhà trường không thiếu gì những bạn trẻ chăm học, có kỉ luật, biết bảo vệ của công. Nhưng quả là tôi không gặp may, vớ phải mấy ông tướng nghịch. Họ không biết thương cái bàn cái ghế là của cải của nhà trường, giúp họ học tập. Tuổi trẻ thường hiếu động, tôi rất thông cảm nhưng họ phải biết suy nghĩ. Họ bạc đãi tôi quá, lôi kéo, xô đẩy, vật ngang vật dọc thậm chí giẫm lên đạp xuống. Sức nào mà chịu nổi anh? Tôi yếu dần, ọp ẹp, rệu rã, long chân gãy cẳng. Thế là họ quẳng tôi ra ngoài sân, sống buồn tủi ở một gốc cây, chịu mưa nắng dãi dầu. Nhưng sức tôi đâu đã kiệt, tôi còn phục vụ được nhiều lớp trẻ nếu tôi được chữa chạy lành lặn. Nhà trường nếu quan tâm giáo dục các bạn trẻ đến nơi đến chốn, đấu tranh không khoan nhượng chống thói nghịch ngợm, phá phách của họ thì mọi việc sẽ tốt đẹp cả thôi.

Bàn chăm chú lắng nghe câu chuyện của ghế, ái ngại cho bạn mà cũng lo lắng cho mình. Bàn đến phục vụ ở đây chưa được một tuần mà đã bị bỏ quên một đêm ở ngoài trời. Một cô học sinh bút bị tắc mực, tiện tay vẩy mực tung tóe lên mặt bàn vốn đẹp là thế. Rồi mọi chuyện sẽ ra sao nhỉ?

Lòng tin của ghế không phải là không có cơ sở. Một phong trào thi đua tiết kiệm và bảo vệ của công được nhà trường phát động mạnh mẽ. Bàn được lau chùi, khênh vào lớp học. Ghế được đưa vào xưởng mộc chữa chạy, hôm sau được trở về với đội ngũ bàn ghế ngay ngắn thẳng hàng trong lớp học.

BÀI ĐỌC THÊM

TÂM SỰ CỦA MỘT CÁI GIƯỜNG HƯ

Tôi là một cái giường hư bỏ trong nhà chứa đồ cũ. Cái nhà nhỏ như cái hộp lớn, tồi tàn dơ bẩn, bụi đâu cứ rơi chầm chầm xuống mình tôi. Và màng nhện! Chúng giăng qua sườn tôi tự do quá.

Mười bốn năm trời đời của tôi chẳng mấy chốc mà già với đời của người. Mọi vật đều thay bậc đổi ngôi, sự dâu bể của cuộc đời cho đến gỗ cũng phải chịu.

Xưa kia, tôi đẹp, tôi mới, bây giờ tôi cũ, tôi xấu, tôi hư. Tôi đã thấy những chiếc chiếu dần dà rách, những cái gối dần dà mềm nhũn, những cái chăn dần dà muốn thủng, những cái màn hư hỏng từng miếng một. Để lọt muỗi vào. Chiếu, chăn, màn, gối lần lượt tiếp nhau vào cõi tan nát, cái giường ở lại làm sân khấu cho mọi sự đổi thay.

Người ta thay mười lần bắt tôi đổi chỗ, mang từ phòng này sang phòng khác, đặt hết lối dọc đến lối ngang. Ban đầu tôi là chỗ nằm của ông chủ bà chủ. Rồi sang năm sau, một cái giường nguy nga tráng lệ đến làm bật thẳn sự hèn kém của tôi. Tôi thành chỗ nằm của những người khách đến ở vài ngày. Rồi được thành chỗ nằm của bọn trẻ con, mình chúng nhẹ, song những cách tàn phá của chúng thì rất nặng. Chúng trèo lên mình tôi và đi guốc lên, và nhảy nhót đùng đùng và đánh lộn ầm ĩ.

Từ nhà trên tôi đã đi xuống nhà giữa, rồi tôi lại xuống nhà dưới, rồi cuối cùng tôi lại xuống nhà bếp, hứng lấy khói bụi bồ hóng, làm chỗ ngủ cho đầy tớ. Rồi đầy tớ cũng không thèm tôi nữa.

Cuối cùng họ đẩy tôi vào đây. Khi họ mang tôi lên vai và vứt ra khỏi cuộc đời, bao nhiêu xương xóc của tôi đã kêu to lên một lần cuối cùng và tôi biết rằng tôi đã hết.

Cái giường không còn mong cái gì nữa, xưa nay cái giường để cho thiên hạ nằm, bây giờ đến lượt nó, cái giường muốn nằm. Nằm nghỉ trên cái gì đây? Lửa đâu? Lửa đâu? Sao không thiêu đốt mình cho ta được thành ra khói, ra hơi để bay lên trời thẳm để chuyển lưu trong kiếp luân hồi.

XUÂN DIỆU (*Phấn thông vàng*)

ĐỀ SỐ 19: Em hãy kể về một cán bộ lớp em.

BÀI LÀM THAM KHẢO

Mấy hôm nay, thấy Thu hốc hác quá, nhìn như người thiếu ngủ, quầng mắt thâm lại, tôi hơi lo. Thu có chuyện gì thế nhỉ?

Thu là một lớp trưởng gương mẫu nhất mà tôi từng biết. Thu vừa học giỏi, vừa lễ phép với thầy (cô) giáo, lại luôn giúp đỡ bạn bè lúc khó khăn. Bạn có dáng người nhỏ nhắn, cũng chỉ cao bằng tôi. Da bạn đen sạm vì đi nắng nhiều. Nhà Thu nghèo lắm, bố mẹ Thu mất sớm, bạn sống với bà. Bà Thu đã cao tuổi nên cũng chẳng thể đi bán xôi như ngày trước. Cũng vì vậy mà việc trong nhà do Thu lo hết. Nhà bạn dễ cũng phải cách trường đến bảy cây số. Sáng nào bạn cũng dậy từ 5 giờ sáng đi bán xôi hộ bà rồi mới đến trường. Mà bạn giỏi thật đấy, hôm nào cũng đến lớp đầu tiên, dọn dẹp lớp học. Đối với các phong trào, các hoạt động của lớp, của trường bạn luôn là người đầu trò khuyến khích các bạn tham gia. Bạn là người rất nhiệt tình, có trách nhiệm, biết cách quản lí lớp. Vì vậy, Thu luôn được thầy cô và bạn bè quý mến.

Thu mới bằng tuổi tôi mà đã biết lo việc nhà. Thấy Thu có vẻ buồn, tôi hỏi chuyện thì biết: Mấy hôm nay, bà Thu bị ốm nên bạn phải dành nhiều thời gian để chăm sóc và thay bà làm một số việc nhà. Vậy mà việc học của bạn không hề giảm sút. Tôi phục Thu lắm.

Năm nào cũng vậy. Thu luôn được đi thi học sinh giỏi và cũng luôn đạt giải cao.

Một lần, tôi và Hùng, một bạn trong lớp, có xích mích với nhau, chúng tôi đã gây gổ, đánh nhau. Thu vội ra can. Ai ngờ bạn bị tôi đẩy ra va người vào chậu hoa trước cửa lớp, làm chậu hoa đổ vỡ tung tóe. Thu đau khắp mình mẩy, mặt mày tái mét. Cô giáo vội chạy đến, cô tưởng Thu và chúng tôi đánh nhau nên trách lầm Thu. Tôi tưởng Thu sẽ kể lại sự thật cho cô, nhưng bạn lại chịu lỗi một mình, bạn không nói lời nào. Tôi và Hùng thấy Thu bị mắng oan thì thấy thấm thía lỗi lầm của mình. Chúng tôi thú thật tội lỗi với cô. Cũng may, cô không mắng nhiều, chỉ phê bình và bắt làm bản kiểm điểm. Thu đúng là một người tốt, có tấm lòng cao cả, nhân hậu. Cũng từ đó tôi và Thu trở thành đôi bạn thân thiết.

Tuy nhà nghèo nhưng Thu luôn biết vượt khó để vươn lên trong học tập tốt. Thu đúng là một tấm gương sáng về cả đạo đức, lẫn học tập. Chúng mình hãy cùng học tập đức tính tốt đẹp của Thu các bạn nhé!

(Học sinh HỒ PHƯƠNG LIÊN)

ĐỀ SỐ 20: Em hãy thay lời một con chim bị nhốt trong lồng kể lại chuyện mình.

DÀN BÀI GỢI Ý

I. Mở bài

Tự giới thiệu: Bị giam hãm trong lồng.

II. Thân bài

- Nguyên nhân bị giam.
- Hoàn cảnh hiện tại.
- Tâm trạng thèm khát tự do.

III. Kết bài

Hối tiếc vì đã háo thắng.

BÀI LÀM THAM KHẢO

Chỉ vì ghét tiếng gáy của con chim mồi mà tôi đã bị bắt giam. Tôi nhớ như in là khi bay vào sát con chim mồi quái quỷ kia, tức khắc cửa lồng đóng sập lại.

Con chim mồi trâng tráo cười vang:

– Đừng tủi hổ! Mày không hạ nổi tao đâu.

Tôi trả lời bằng cách lăn xả vào nhưng chưa kịp trổ ngón đòn nào thì tôi bị một bàn tay người tóm gọn lôi ra.

Tôi bị giam vào chiếc lồng che phủ vải dày kín mít. Chẳng qua là người ta lo cho tôi sợ ánh sáng, sợ cảnh vật xung quanh mà bay nhảy lung tung làm rụng nhiều sợi lông óng ả của tôi. Chẳng qua tôi là con chim chích chòe, loại chim trống hót hay và đá giỏi.

Bây giờ, người ta đã bỏ đi lớp vải để tôi tha hồ nhìn ngắm xung quanh. Người ta đang chờ tôi cất cao tiếng hót.

Nhưng tôi không thể nào hót được vì tình trạng bị giam giữ như thế này. Tiếng hót của tôi phải chuyền từ nhánh cây này qua nhánh cây khác. Tiếng hót của tôi phải vang lên trong khoảng không mênh mông chớ không phải trong cái lồng chật hẹp này.

Tôi thèm thấy khoảng trời xanh, thèm được đặt chân lên những búp lá non tơ, thèm được tắm người dưới ánh nắng chói chang của buổi bình minh.

Lòng càng tha thiết yêu tự do, tôi càng tự trách mình. Giá mà tôi không háo thắng lao vào con chim mồi quái quỷ thì chắc là bây giờ tôi vẫn còn bay trong khoảng trời xanh cao rộng ngoài kia!

BÀI ĐỌC THÊM

TÂM SỰ SÔNG CỬU LONG

Trăng tròn vành vạnh nhô lên khỏi ngọn sào. Gió xào xạc trong khóm trúc. Chúng tôi lặng im ngắm cảnh, không muốn nghĩ ngợi gì cả, để tâm hồn chơi vơi nơi dòng nước. Sóng nhịp nhàng vỗ vào bờ. Văng vẳng bên tai tôi như có tiếng hỏi:

"Các anh nhận được tôi không? Tôi là sông Cửu Long đây mà. Tôi với tổ tiên các anh vốn có duyên tiền kiếp, cùng ở phương Bắc kẻ Tây, người Đông.

Từ một miền kì bí, trên cái nóc địa cầu, nơi có tuyết phủ, có Phật sống, tôi băng chảy qua những rặng núi trùng điệp ở Trung Hoa, những khu rừng âm u ở Miến Điện, tôi uốn khúc ôm những chùa tháp ở Luang Pra băng, hòa tiếng róc rách của tôi với tiếng khèn, hoặc âm thầm từ trên cao mấy chục thước đổ xuống tại thác Khône, vờn những mỏm đá ở Krau - chamr, phản chiếu cung điện của Miên Hoàng rồi lặng lờ tới đây, len lỏi trong những vườn xoài, vườn mận.

Không phải tôi mới tới đây đâu. Tôi đã tới từ mấy vạn năm trước, hồi mà miền này còn là biển khơi, có cá kình, cá ngạc. Tôi tới và chờ đợi tổ tiên các anh vì biết trước tôi với dân tộc Việt tất có ngày hội ngộ trên đất này. Trong khi chờ đợi, ngày đêm không nghỉ, tôi xoáy mòn đất đá của năm xứ, từ Tây Tạng đến Cao Miên cho hóa ra phù sa bồi đắp Đông Hải thành cánh đồng phì nhiêu này để tặng dân tộc các anh đấy.

Công việc bồi đắp gần hoàn thành và hai trăm năm trước, tổ tiên các anh đã tới, cái ngày gặp nhau đó vui làm sao! Trăng cũng vằng vặc như đêm nay. Tôi dâng lên và vỗ vào chân họ, róc rách để ru họ. Họ cúi xuống để múc tôi, vừa uống vừa rửa mặt. Có những ông già tóc bạc phơ, ngâm thơ chào tôi; có những chàng thanh niên múa gươm hứa với tôi sẽ đổ máu để giữ gìn công phu của tôi là cánh đồng này. Những trang anh hùng đó đã giữ lời hứa.

Song của càng quý thì càng có nhiều kẻ tranh giành. Tổ tiên các anh đã hi sinh nhiều, các anh còn phải hi sinh nhiều nữa mới khỏi phụ công phu trong mấy ngàn năm của tôi. Khéo mà giữ lấy nhé. Ráng mà giữ lấy nhé! Hoàn cảnh có khó khăn bực nào, hễ biết đoàn kết là sống. Đừng bao giờ quên rằng tuy ở miền Nam mà gốc vẫn là ở miền Bắc.

NGUYỄN HIẾN LÊ (*Bảy ngày trong Đồng Tháp Mười*)

ĐỀ SỐ 21: Em hãy kể về một loài cây em yêu.

BÀI LÀM THAM KHẢO

1. Từ ngày còn bé, tôi hay chạy theo ông chăm sóc các cây trong vườn. Những cây con, cây nào cũng đẹp, lá xanh mơn mởn. Nhưng tôi thích nhất cây mít. Bây giờ cây mít đã rất lớn. Trên cái thân cây xù xì mọc ra những quả to đầy gai. Khi bổ ra, mùi thơm lựng; bên trong cái vỏ xấu xí là những múi ngon, ngọt, vàng tươi. Nó cũng giống như con người, xấu hay tốt không phụ thuộc vào hình thức bên ngoài - bên ngoài xấu nhưng bên trong là tấm lòng đáng quý hơn vàng. Cây mít với tôi còn quý vì nó gắn liền với bao nhiêu là kỉ niệm bạn bè, cảm động, thân thương ngày thơ ấu.

Bọn trẻ con chúng tôi chơi thân với nhau hơn khi ở bên cây mít. Bọn chúng tôi ít cãi cọ hơn, ít buồn hơn, vì khi giận nhau hoặc buồn bọn chúng lại ra nói chuyện với mít. Muốn xin lỗi ai, chúng tôi nhặt những chiếc lá vàng viết những lời xin lỗi rồi gửi cho nhau. Cây mít là một thành viên quan trọng trong xóm nhỏ của chúng tôi. Chúng tôi kể chuyện, kể niềm vui và nỗi buồn với mít. Nhưng có một điều khiến tôi gắn bó với cây mít hơn, đó là nó đã giúp tôi kết thân với một người bạn.

Lần ấy, có một người bạn mới, gia đình bạn vừa đến thuê nhà ở gần cái ao mà bọn tôi hay thả những chiếc lá ghi nỗi buồn của mình. Hôm ấy, buồn quá, tôi ngồi dưới gốc cây và ghi:

– Giá mình có thêm một bạn mới nhỉ!

Vài hôm sau, tôi thấy có mảnh giấy:

– Mình tên là Hòa, mình rất thích cây mít nhà bạn, mình thường thấy bạn chơi ở đó, mình có thể kết bạn với bạn được không, nếu được mình sẽ chờ bạn ở dưới gốc cây mít nhé!

Và hôm sau, tôi gặp được người bạn đó. Bạn ấy rất dễ thương, dễ gần. Nhờ bạn ấy, tôi và bọn trẻ con trong xóm đã trở thành một nhóm nhỏ. Chúng tôi lại chơi trò gửi thư cho nhau bằng lá mít. Ai có nỗi buồn, niềm vui, sự xích mích, lại ghi vào lá mít rồi thả xuống ao, chờ đợi và nhận được tín hiệu đáp lại. Và điều mà tôi nhớ nhất, đó là dưới gốc cây mít, bọn trẻ con đã tổ chức một lễ cưới cho tôi và Hòa. Hôm đó, Hòa mặc một bộ quần áo chỉnh tề, còn tôi thì mặc chiếc váy trắng. Đồ ăn là một nửa quả mít, và một ít bánh kẹo. Kỉ niệm vui nhất là khi bọn trẻ con cùng reo hò, khi bọn tôi chuẩn bị cầm tay nhau ngồi dưới gốc mít, thì... bạn Hòa chạy mất. Khi đó tôi cứ tưởng là bạn ấy biết xấu hổ, nhưng khi nghe mẹ bạn ấy kể thì hóa ra bạn ấy chạy về để... đi vệ sinh...

Tôi rất yêu cây mít nhà tôi. Và bây giờ, cây mít nhà tôi còn được tôi thầm đặt cho cái tên là: CÂY KỈ NIỆM...

(Học sinh NGUYỄN THỊ HƯƠNG THẢO)

2. Trong mỗi chúng ta, chắc hẳn người nào cũng có một loài cây mà mình yêu quý. Có người thích cây đào, cây mai, cũng có người lại thích cây bàng, cây phượng, những loài cây gắn liền với tuổi học trò ngây thơ, hồn nhiên và mái trường với biết bao kỉ niệm buồn, vui thời thơ ấu. Còn riêng tôi, tôi yêu cây tre Việt Nam, yêu sự bình dị, chân chất của tre. Mỗi khi về quê ngoại, đi qua lũy tre làng, lòng tôi lại trào dâng cảm xúc - một cảm xúc khó tả, chính những lúc ấy, tôi mới chợt nhận ra một điều: không một loài cây nào có thể sánh được bằng cây tre trong trái tim tôi.

Tôi yêu tre vì lòng can đảm, vì sự bất khuất, quật cường của tre. Trong những năm kháng chiến chống giặc ngoại xâm, tre đã cùng nhân dân đứng dậy tranh đấu, vượt qua những phút giây hiểm nghèo nhất để rồi giành chiến thắng. Tôi cũng yêu tre bởi tre là một loại cây ngoan cường, không bao giờ chịu khuất phục trước hoàn cảnh, dù có khó khăn, hiểm nghèo đến mấy chăng nữa, tre già măng vẫn mọc, đó là truyền thống từ ngàn đời nay của tre. Mỗi khi một lớp tre già bị chặt xuống thì một thế hệ mới lại mọc lên. Tre cứ mọc, cứ xanh tươi mãi mãi, từ thế hệ này qua thế hệ khác. Tre sẽ không bao giờ tàn lụi, sẽ mãi trường tồn với năm tháng, với thời gian. Tre có một sức sống mãnh liệt, khó có loài cây nào sánh kịp. Dù ở bất cứ nơi đâu, trong môi trường nào, dù là nơi khô cằn đá sỏi hay đất đai bạc màu, thiếu chất dinh dưỡng, tre vẫn sinh sôi, phát triển.

Đối với tôi, không còn gì hạnh phúc, sung sướng hơn khi được ngồi dưới bóng tre xanh mát rượi vào một ngày trưa hè oi ả, được nghe bà kể những câu chuyện về cuộc sống của tre. Tre là nguồn cảm hứng bất tận đối với các nhà thơ, nhà văn. Nhà văn Thép Mới đã từng viết: *tre giữ làng, giữ nước, giữ mái nhà tranh, giữ đồng lúa chín.* Thật vậy, xưa kia người dân đã biết trồng tre thành lũy làng - một bức tường thành kiên cố, vững chắc. Những vật dụng bé nhỏ, đơn sơ mà trang nhã đều được làm từ tre. Chính vì vậy, cây tre đã gắn bó máu thịt với người dân Việt Nam; đã trở thành người bạn thân thiết, không thể thiếu được trong cuộc sống của họ. Tre ôm ấp, bảo vệ con người, ngăn cản bước tiến của quân thù. Con người cũng rất yêu quý, trân trọng tre, luôn dành cho tre những tình cảm ưu ái nhất. Từ ngàn đời này, tre vẫn giữ mối quan hệ thắm thiết nghĩa tình với người dân. Từ khi sinh ra, tre đã mang trong mình những đức tính giống con người. Tre luôn sát cánh cùng người dân, chiến đấu, bảo vệ Tổ quốc. Dưới bóng tre xanh mát, những câu ca dao, dân ca đã được lưu truyền đến tận ngày nay. Đó là một kho tàng văn hóa vô cùng quý giá và đáng trân trọng.

Cây tre vĩ đại sẽ mãi là biểu tượng cho đất nước Việt Nam, cho những đức tính quý báu của người dân Việt Nam. Dù có đi xa nơi đâu, đi đến phương trời nào, tôi vẫn nhớ về làng quê thân yêu, về lũy tre xanh với bao kỉ niệm: *Tre xanh xanh tự bao giờ - chuyện ngày xưa đã có bờ tre xanh.*

(Học sinh TRẦN THỊ BÍCH HƯƠNG)

ĐỀ SỐ 22: Bằng sự tưởng tượng của mình, em hãy đóng vai một nhân vật trong truyện để kể lại truyền thuyết: Sơn Tinh, Thủy Tinh..

DÀN BÀI GỢI Ý

I. Mở bài

Lời tự giới thiệu của Mị Nương.

II. Thân bài

– Vua kén rể, hai chàng đến cầu hôn.

– Sơn Tinh "vẫy tay nổi cồn bãi, mọc núi đồi".

– Thủy Tinh "gọi gió, hô mưa".

– Vua đặt điều kiện ai mang sính lễ đến trước sẽ gả con.

– Sơn Tinh đến sớm được vợ.

– Thủy Tinh đến trễ giận dữ gọi gió hô mưa dâng nước đánh Sơn Tinh.

– Sơn Tinh cho núi mọc cao lên mãi, Thủy Tinh đành chịu thua.

III. Kết bài

Hàng năm Thủy Tinh lại dâng nước đánh tình địch nhưng không có kết quả.

BÀI LÀM THAM KHẢO

Ta là Mị Nương, con vua Hùng thứ mười tám. Vì có một mình ta nên vua cha rất yêu quý ta, thương ta hết mực. Ta cũng không phụ lòng cha, không làm cho cha ta phải buồn rầu vì ta. Thấy ta đã đến tuổi lấy chồng, lại xinh đẹp, nết na, vua cha muốn kén cho ta một người chồng thật xứng đáng.

Hôm ấy, có hai chàng trai đến cầu hôn. Từ xa, ta đã nhìn thấy hai chàng bèn nói cho cha biết. Một chàng là Sơn Tinh, tướng mạo phi thường. Trông chàng thật hùng dũng, oai phong. Chàng mặc bộ áo giáp, đầu đội chiếc mũ miện vàng chói lọi, chân đi hài đỏ, bước đi nhanh nhẹn. Chàng cúi xuống lạy tạ cha ta rồi xin được trổ tài. Chàng vẫy tay về phía đông, bỗng dưng phía đông nổi lên cồn bãi, vẫy tay về phía tây, phía tây mọc lên từng dãy núi đồi. Tiếng reo hò ca ngợi không ngớt. Ta quay sang vua cha, thấy Người gật đầu tỏ vẻ hài lòng. Đến lượt chàng thứ hai trổ tài. Chàng này cũng hùng dũng không kém. Chàng mặc bộ quần áo được dệt nên bởi những chiếc vảy cá rất to và cứng, đi theo sau là những thần Cua, thần Cá. Chàng vung tay, cất tiếng gọi oang oang. Bỗng đâu một luồng gió mạnh thổi tới, rồi mây đen ùn ùn kéo đến, mưa rơi xuống ào ào. Trổ tài xong, chàng cũng lạy tạ cha ta. Chàng có tên là Thủy Tinh. Vua cha thấy hai người đều xứng đáng, không biết chọn ai, bèn cho hỏi ý ta. Ta cũng lắc đầu nhưng thực tình ta đã thấy có cảm tình với Sơn Tinh nhiều hơn Thủy Tinh, dù rằng cả hai chàng đều

ngang sức ngang tài. Vua cha không biết chọn ai, từ chối ai, bèn cho vời Lạc hầu, Lạc tướng đến để bàn bạc. Sau đó, cha ta phán:

– Cả hai ngài đều vừa ý ta. Song, ta chỉ có một người con gái, không biết gả cho ngài nào, vậy ta ra điều kiện ai mang lễ vật đến trước, ta sẽ gả con gái cho.

Hai chàng bèn hỏi sính lễ gồm những gì. Cha ta trả lời:

– Một trăm ván cơm nếp, một trăm nệp bánh chưng, voi chín ngà, gà chín cựa, ngựa chín hồng mao, mỗi thứ một đôi.

Thấy vua cha ra lễ vật như vậy, ta cũng hơi lo vì kiếm đâu ra được những vật kì quặc như vậy. Nhưng rồi ta lại nghĩ khác: Chắc vua cha cũng ưng Sơn Tinh hơn nên ra lễ vật ở trên rừng cho chàng dễ kiếm, còn ở dưới biển làm gì có voi, có gà, có ngựa... Nghĩ thế, ta cũng an lòng. Quả nhiên sáng hôm sau, Sơn Tinh đem lễ vật đến trước và rước ta về núi. Đang đi đến nửa đường, bỗng ta nghe thấy một tiếng thét kinh khủng ở phía đằng sau. Theo lời nói của một lính hầu thì Thủy Tinh không lấy được ta nên đuổi theo để đánh Sơn Tinh. Ta vội báo cho Sơn Tinh biết. Tiếng thét vọng lại gần và Thủy Tinh xuất hiện. Ta nhìn hắn với đôi mắt đầy căm thù, tức giận. Không lẽ nào, một con người như hắn lại có những hành động vô lí ấy. Lúc đến cầu hôn ta, tưởng hắn cũng là người tử tế, ai ngờ... Quả đúng là một con người thô bỉ. Trận đánh giữa Sơn Tinh và Thủy Tinh diễn ra thật ác liệt. Ta không muốn chứng kiến cảnh một người muốn cướp ta đi còn một người thì lại luôn bảo vệ ta. Thủy Tinh hô mưa, gọi gió làm thành giông bão rung chuyển cả đất trời. Tay hắn vung lên, hạ xuống, miệng thét gầm: “Sơn Tinh, trả Mị Nương cho ta!”. Giông bão cuồn cuộn cuốn trôi nhà cửa, núi đồi. Ta ngồi trong kiệu chứng kiến trận đánh, mong sao Sơn Tinh thắng. Thủy Tinh dâng nước đánh Sơn Tinh. Nước ngập nhà cửa, ruộng đồng, ta tưởng như thành Phong Châu đang nổi lềnh bềnh trên biển nước. Ta lo cho vua cha, thần dân và còn lo cho cả chồng ta nữa. Khủng khiếp quá chừng! Ta chưa thấy trận đánh nào to và dữ dội như thế này. Gió thét ào ào. Mưa trút như thác chảy. Chồng ta nét mặt bình thản bốc từng quả đồi, dời từng dãy núi, ngăn chặn dòng nước lũ của Thủy Tinh. Chàng đứng trên núi cao ra hiệu cho quân lính đưa ta về nhà để tránh tai nạn. Trên đường về, ta thấy nước của Thủy Tinh dâng lên rất mạnh nhưng đồi núi của Sơn Tinh càng ngày càng dâng cao. Điều đó cũng làm cho ta thêm hi vọng về chiến thắng của chồng. Và sự thật đúng là như vậy, Thủy Tinh đuối sức, đành rút quân về.

Hàng năm, do thù tức, Thủy Tinh thường dâng nước đánh chồng ta. Vào những ngày ấy, ta lại lo cho nhân dân bị lũ lụt và mong chồng chiến thắng kẻ thù, mang lại bình yên cho mọi người dân. Đáp lại lòng mong mỏi của ta, chồng ta luôn giành thắng lợi, vì vậy Thủy Tinh đánh chán đánh chê nhưng đành rút quân về trong nỗi nhục nhã, ê chề không thể nào xóa nổi.

(Học sinh NGUYỄN THỊ THU HIỀN)

ĐỀ SỐ 23: **Lê Lợi đánh tan giặc Minh, giải phóng đất nước, lên ngôi vua xưng đế hiệu là Lê Thái Tổ, đóng đô ở Thăng Long... Tất cả những điều đó Rùa Vàng đều được chứng kiến, tham gia... Dựa vào *Truyền thuyết về Hồ Gươm* trong vai Rùa Vàng, em hãy kể lại câu chuyện này.**

DÀN BÀI GỢI Ý

I. Mở bài

Rùa Vàng tự giới thiệu: Được lệnh Long Quân chờ nhà vua trả lại thanh gươm cứu nước.

II. Thân bài

1. Giặc Minh xâm lược và những khó khăn trong buổi đầu khởi nghĩa của Lê Lợi chống lại bọn chúng.

– Giặc Minh tàn hại, cướp bóc, đọa đày dân ta.

– Dân ta đứng lên chống lại bọn chúng.

– Lê Lợi phất cờ khởi nghĩa. Buổi đầu gặp vô vàn khó khăn.

2. Long Quân giúp Lê Lợi:

– Long Quân rất lo lắng băn khoăn muốn giúp Lê Lợi bằng cách cho mượn thanh gươm báu giữ nước.

– Giao cho ta trao gươm: Trao lưỡi riêng cho Lê Thận bằng cách bỏ vào lưới. Chuôi gươm thì treo ở cây cổ thụ cho Lê Lợi bắt được.

– Trao gươm như thế để xem Lê Lợi có được lòng trời không?

3. Được gươm báu, Lê Lợi lập nhiều chiến công và đi đến thắng lợi sau cùng.

4. Đòi gươm và trả lại gươm nơi Hồ Tả Vọng.

– Theo lệnh Long Quân ta đòi gươm và nhận lại gươm.

III. Kết bài

– Lê Lợi đổi tên Hồ Tả Vọng thành Hồ Hoàn Kiếm (Hồ Gươm).

– Cảm nghĩ của nhân vật Rùa Vàng: Nhà vua biết ơn người đi trước.

BÀI LÀM THAM KHẢO

Này người bạn nhỏ của tôi ơi! Tôi chính là Rùa Vàng - người bạn thân của dân tộc này từ xưa. Năm trăm năm trước đây, từ ngày Lê Lợi đánh tan bọn giặc Minh giải phóng đất nước, lập thành vương triều nhà Hậu Lê, xưng là Lê Thái Tổ, tôi được lệnh Long Quân ở đây chờ nhà vua trả lại thanh gươm cứu nước Thuận Thiên. Vì sao mà có việc này? Để tôi kể cho người bạn nhỏ nghe nhé!

Thuở đó, quân cuồng Minh xâm lược chiếm đóng nước ta, chúng thực thi nhiều việc dối trời, lừa người, coi sinh mạng nhân dân ta như cỏ rác, lòng dân lòng trời đều căm giận. Khi ấy, tại Lam Sơn, nghĩa quân đã nhen nhóm nổi dậy chống lại bọn chúng, nhưng vì buổi đầu thế lực còn non yếu nên nhiều phen bị thất bại.

Thấy vậy, đức Long Quân bảo tôi mang gươm thần đến trao cho nghĩa quân để họ dâng lên minh chủ.

Tôi còn nhớ vào một đêm không trăng, không sao trên bến vắng, tôi đã bỏ lưỡi gươm vào lưới của Lê Thận, một chàng trai dũng mãnh làm nghề đánh cá nhưng có lòng yêu nước thiết tha. Khi kéo lưới lên chỉ thấy một thanh sắt nặng, chàng trai thất vọng vứt xuống nước. Lần thứ hai rồi lần thứ ba, tôi lại bỏ thanh gươm vào lưới. Ngạc nhiên, Lê Thận cầm thanh sắt lên, ánh chớp chợt lóe, chàng trai nhận ra đây là một lưỡi gươm quý nên reo lên mừng rỡ.

Về sau, Lê Thận theo nghĩa quân Lam Sơn, xông pha chiến trận không nề hiểm nguy gian khó. Một hôm, Lê Lợi cùng tùy tùng đến nhà Lê Thận. Góc túp lều tối om bất chợt rực sáng. Lê Lợi cầm thanh sắt lên, thấy đó là thanh gươm quý có khắc sâu hai chữ "Thuận Thiên". Một hôm, trong lúc bị quân thù vây bọc chủ tướng, binh sĩ chạy tan tác. Lê Lợi bỗng thấy trên ngọn cây kia có phát ra ánh sáng lạ. Ông cho người trèo lên thì nhặt được một chuôi gươm nạm ngọc. Khi mang về lắp vào thanh gươm trước thì vừa như in. Mọi người đều giương to mắt lên kinh ngạc. Lê Thận nâng gươm lên tâu với Lê Lợi:

– "Đây là ý trời lòng dân muốn phó thác cho minh chủ làm nên nghiệp lớn. Chúng tôi, nghĩa quân Lam Sơn xin nguyện đem cả xương máu mình theo minh chủ, cùng thanh gươm "Thuận Thiên" này báo đền nợ nước".

Từ đó, nhờ gươm thần mà nghĩa quân cùng Lê Lợi tung hoành khắp các trận địa, hùng khí ngày một tăng lên mạnh mẽ, khiến bọn cuồng Minh bạt vía kinh hồn. Chiến công tiếp liền chiến công, uy danh nghĩa quân ngày càng thêm vang dội. Thế giặc thù ngày mỗi suy yếu. *Kế cùng lực tận, máu chảy thành sông, tanh trôi vạn dặm,* chúng phải đầu hàng. Từ đó, *non sông gom về một mối,* nhân dân khắp nơi lại vui hưởng thanh bình.

Thế rồi, một năm sau khi đuổi giặc cuồng Minh, Long Quân đã gọi tôi đến, người phán bảo:

– Nhờ gươm thần của ta giúp, Lê Lợi đã chiến thắng oanh liệt bọn giặc thù, thu phục lại núi sông, rửa sạch vết nhơ nô lệ. Ngày nay, đất nước đã thanh bình, nhà ngươi hãy đòi lại gươm thần cho ta.

Nhân một hôm vua cùng bá quan cỡi thuyền rồng dạo chơi quanh Hồ Tả Vọng trước kinh thành, tôi liền nổi lên. Thấy tôi đang bơi gần đến, thuyền

rồng bèn đi chậm lại. Hơi thở của tôi làm cho gươm thần đeo bên người nhà vua động đậy. Tôi đến trước mặt vua cúi đầu mà tâu rằng:

"Nay xin bệ hạ hoàn gươm cũ lại cho Long Quân". Tức thì, nhà vua rút gươm ra đưa cho tôi. Tôi vội đón lấy rồi lặn xuống.

Cũng từ đó, người bạn nhỏ của tôi ơi! Hồ Tả Vọng đã được đổi tên thành Hồ Gươm hay Hồ Hoàn Kiếm...

ĐỀ SỐ 24: Em hãy thay gươm thần kể chuyện sự tích Hồ Gươm.

DÀN BÀI GỢI Ý

I. Mở bài

Lời tự giới thiệu của gươm thần về gốc tích của mình.

II. Thân bài

– Giặc Minh xâm lăng gây muôn tội ác, tôi ba lần chui vào lưới của Lê Thận.

– Được Lê Thận tiến cử với minh chủ, tôi luôn luôn tỏa sáng giúp chủ tướng đuổi sạch giặc thù.

– Sứ mệnh hoàn thành, tôi được thần Kim Quy lên Tả Vọng hồ đón về.

III. Kết bài

– Tự hào về sứ mệnh cao cả của mình.

BÀI LÀM THAM KHẢO

Tôi là một thanh gươm đẹp và quý. Nhiều người đã gọi tôi là gươm thần. Nước da tôi xanh biếc, lúc nào cũng tỏa sáng lấp lánh. Trên đầu tôi là một chiếc mũ nạm ngọc. Tôi lại là báu vật dựng cõi của nước Nam. Chủ tướng tôi, Lạc Long Quân khi chia tay vợ là Âu Cơ, kẻ mang năm mươi con lên núi, người mang năm mươi con xuống biển, đã mang theo tôi về thủy cung. Còn chiếc mũ quý của tôi ông trao cho vợ giữ với lời hẹn khi hữu sự nhất định sẽ giúp đỡ nhau. Không được quên lời.

Lúc ấy giặc Minh xâm lăng và đô hộ nước ta. Chúng gây biết bao tội ác khiến cả người, thần đều căm giận đến tận xương tủy. Long Quân vì thế đã cho tôi đi tìm kẻ hiền tài ra cứu nước. Đúng ba lần tôi tìm cách chui vào lưới của chàng trai đánh cá tên Lê Thận ở bên bờ sông Mã. Biết Thận là người tâm huyết, tôi tin chắc thế nào anh cũng gia nhập nghĩa quân và tiến cử tôi cùng minh chủ. Có điều là tôi chỉ linh nghiệm khi được đội chiếc chuôi nạm ngọc của mình vào. Bà Âu Cơ dư biết điều đó nên cho treo chiếc chuôi nạm ngọc lên ngọn cây đa. Một lần thua trận, Lê Lợi cùng chư tướng chạy dạt vào rừng và bắt gặp chiếc mũ ngọc của tôi. Thế là tôi được đội lên chiếc mũ

thân thuộc của mình. Tôi còn nhớ lúc bấy giờ nâng tôi lên, Lê Thận tâu với Lê Lợi:

– Đây chính là trời có ý phù trợ cho minh công làm nên nghiệp lớn. Chúng thần nguyện hết lòng phò tá minh công.

Từ đó nghĩa quân liên tục chiến thắng. Tôi luôn luôn tỏa sáng, dọc ngang khắp các trận địa cùng nghĩa quân và chủ tướng làm cho quân Minh nghe hơi mà mất vía, hoặc tháo chạy, hoặc ra hàng. Vương Thông phải cầu hòa. Từ đó, non sông sạch làu bóng giặc.

Sứ mệnh của tôi đã hoàn thành. Long Quân phái thần Kim Quy lên hồ Tả Vọng đón tôi về. Hôm đó ngày đầu xuân, Lê Lợi cùng các quan cưỡi thuyền dạo chơi trên hồ. Thuyền vừa ra giữa hồ, thần Kim Quy nhô lên nói trịnh trọng cùng vua: "Xin bệ hạ trả gươm thần cho Long Quân". Nhà vua rút tôi ra kính cẩn thả xuống nước. Về tới Long Cung, Long Quân làm lễ lạy tạ tổ tiên và hết lòng khen ngợi tôi. Người nói:

– Gươm thần thật xứng đáng là vật báu của nước Nam ta. Ngươi đã có công phò giúp người tài đuổi giặc. Dân nước mãi nhớ công lao của ngươi. Giờ đây ngươi lại ở cùng ta còn mũ ngọc lại đưa lên núi cho bà Âu Cơ cất giữ.

Tôi cựa mình khe khẽ tỏa lên một ánh sáng rực rỡ nhiều màu, thầm lặng biết ơn Long Quân, Âu Cơ - tổ tiên của nước Nam mãi mãi.

ĐỀ SỐ 25: Em hãy kể lại truyền thuyết *Sơn Tinh, Thủy Tinh* bằng lời văn của nhân vật Sơn Tinh.

DÀN BÀI GỢI Ý

I. Mở bài

Giới thiệu nhân vật, địa điểm, thời gian.

II. Thân bài

Phần phát triển câu chuyện.

- Vua kén rể.
- Sơn Tinh, Thủy Tinh cùng đến cầu hôn.
- Vua giao hẹn: ai đem sính lễ đến trước sẽ được vợ.
- Sơn Tinh đến trước.
- Thủy Tinh đem lòng oán giận dâng nước trả thù.

III Kết bài

Hàng năm, Thủy Tinh làm lụt lội báo oán nhưng cũng vô ích.

BÀI LÀM THAM KHẢO

Ngày đó, vua Hùng thứ mười tám có cô con gái tên là Mị Nương rất mực xinh đẹp. Ta là Sơn Tinh, mới được một lần trông thấy nàng trong lễ hội đầu xuân, xiêm y rực rỡ, dáng vẻ yêu kiều. Nghe tin nhà vua kén rể hiền tài, ta liền đến ngay, trổ tài mong cưới được Mị Nương. Cùng một lúc, lại có Thủy Tinh đến ra mắt nhà vua cũng nguyện vọng như ta. Ta bảo, ta có tài "vẫy tay nổi cồn bãi, mọc núi đồi". Thủy Tinh liền bảo anh ta cũng có tài "gọi gió, hô mưa, dâng nước tràn ngập ruộng đồng". Xem ra chẳng ai chịu nhường ai cả.

Thấy vậy, vua Hùng Vương bàn bạc với các Lạc Hầu, sau đó, người bảo ta rằng ta và Thủy Tinh đều có tài cao rất xứng đáng làm chồng Mị Nương. Nhưng hiềm vì người chỉ có một Mị Nương thôi nên không sao một lúc gả cho hai người được. Thế nên, người đề nghị, ngày mai, ai đem đồ sính lễ tới trước thì người sẽ gả Mị Nương cho. Ta và Thủy Tinh cùng hỏi lại người: "Xin vua cho biết sính lễ gồm có những gì?". Người nói: "Hãy mang đến trăm ván cơm nếp, trăm nệp bánh chưng, voi chín ngà, gà chín cựa, ngựa chín hồng mao, mỗi thứ một đôi".

Nghe lời vua Hùng Vương phán, lòng ta vui như mở hội. Bởi lẽ, các sính vật ấy là sản vật ở rừng, đều là của nhà ta sẵn có cả. Chắc là người có ý riêng, muốn cho ta thắng cuộc. Thế này thì ta phải đến thật sớm mới được.

Hôm sau, vừa tờ mờ sáng, ta đã mang đủ các thứ đồ sính lễ đến dâng lên vua. Vua bằng lòng lắm và thuận cho ta rước Mị Nương về núi.

Ngờ đâu Thủy Tinh đến muộn hơn, không cưới được vợ, hắn bèn đem lòng giận ta. Hắn ra sức gọi gió, hô mưa, dâng nước lên tràn ngập khắp cả ruộng đồng đồi nương nhằm bắt ta phải nhượng bộ. Nhưng ta đâu dễ chịu thua. Hắn càng dâng nước lên bao nhiêu thì đồi núi của ta cũng cao lên bấy nhiêu. Cuối cùng, Thủy Tinh đã phải chịu thua ta.

Tuy sau này, hàng năm, cứ vào khoảng tháng bảy, tháng tám, Thủy Tinh đều làm mưa, làm gió, dâng nước lên để hù dọa ta nhưng cũng vô ích thôi, không được việc gì cả.

ĐỀ SỐ 26: Em hãy tưởng tượng và kể tiếp truyện *Ông lão đánh cá và con cá vàng* bằng lời kể của nhân vật bà lão.

BÀI LÀM THAM KHẢO

Sau khi bắt ông lão đi ra biển bảo với cá vàng cho mình làm Long Vương ngự trên mặt biển, để cá vàng hầu hạ và làm theo ý muốn của mình, tôi lại ngồi trên ngai vàng thưởng thức mọi của ngon vật quý mà kẻ hầu hạ bưng đến.

Tôi vừa ngồi nhấm nháp vừa nghĩ đến những ước muốn của mình khi được làm Long Vương ngự trị biển cả. Đầu tiên tôi sẽ trở thành một người giàu có nhất thế giới, nắm mọi quyền hành trong tay và ngày ngày sẽ... Ôi! Cái gì xảy ra thế này? Một ánh sáng lóe lên chói lòa bao trùm lên mọi vật trong cung điện của tôi làm tôi không còn nhìn thấy gì nữa. Đưa tay lên dụi mắt và tôi từ từ mở mắt ra: Ôi chuyện gì vậy? Kẻ hầu người hạ rồi các quan lại, cung điện của ta đâu rồi? Trước mắt tôi là một túp lều cũ nát xiêu vẹo, dưới đất là cái máng lợn sứt mẻ nằm chỏng trơ. Và còn tôi, trên người là bộ quần áo cũ rách ngày nào. Bao nhiêu áo lông, mũ nhiễu hoa, vòng ngọc, nhẫn vàng đâu hết rồi? Phải chăng là tôi đã trở lại cuộc sống ngày xưa? – Tôi tự hỏi chính mình. Rồi sự hốt hoảng ban đầu cũng qua đi, tôi trở nên giận dữ "Không hiểu cái lão già ngu ngốc kia đã làm gì mà ra nông nỗi này đây? Lão về ta phải trị cho một trận mới được!". Vừa lúc đó tôi thấy ông lão đang lò dò đi về và ngơ ngác nhìn quanh. Rồi lão quay sang nhìn tôi đang đứng chống nạnh trước cửa lều và hỏi:

– Mình đấy ư? Sao lại biến thành thế này?

– Tôi đang muốn hỏi ông câu này đây? – Tôi giận dữ quát lên.

Ông lão từ tốn kể lại câu chuyện về biển đã nổi sóng và cá vàng đã lặn mất như thế nào.

Tôi thẫn thờ ngồi phịch xuống khúc gỗ cũ kĩ và tôi đã khóc hu hu như một đứa trẻ:

– Ôi thế là trời đã hại ta rồi!

Trong đầu tôi đang hiện lại loang loáng những cảnh tượng khi tôi còn giàu có, lúc đó tôi đã có tất cả, có của ngon vật lạ, có quần áo đẹp, có quyền hành và địa vị... Bây giờ thì hết, hết thật rồi, xung quanh tôi chẳng còn một ai cả. Tôi khóc, tiếng khóc của sự tiếc nuối những gì đã qua và khóc cho sự bất hạnh của mình sẽ không còn được trở thành nữ hoàng hay đệ nhất phu nhân nữa.

Bỗng có một bàn tay ấm áp đặt lên vai tôi và một giọng nói vang lên:

– Thôi bà lão ơi! Đừng khóc nữa. Âu đó cũng là cái số rồi, bà ạ!

Tôi ngẩng lên, ông lão đang ngồi bên cạnh và trìu mến nhìn tôi. Tôi i nć trong tiếng nấc:

– Thế mà tôi cứ tưởng ông sẽ bỏ tôi mà đi, vì tôi đã hết sạch của cải,ı, tô chẳng còn gì nữa cả, trời đã cướp đi tất cả của tôi rồi ông ạ!

– Đừng nói thế, chúng ta sống với nhau không phải vì tiền bạc mà vì t tình yêu thương nhau. Bà hãy nhớ lại xem, chúng ta đã có những ngày hạnh pphú trong "ngôi nhà" cũ nát này. Chúng ta có cần gì đâu, chúng ta chỉ cầnn cc nhau để an ủi và động viên lẫn nhau thôi.

Đúng vậy, quả thực chúng tôi đã sống bên nhau rất hạnh phúc. Tôi ở ı nhà kéo sợi còn ông lão thì đi đánh cá. Tôi bỗng cảm thấy hối hận quá. Chỉ vì lòng tham mù quáng mà tôi đã đánh mất đi hạnh phúc của chính mình. Bây giờ thì tôi có thể lí giải được vì sao trước đây khi sống trong nhung lụa mà tôi vẫn cảm thấy buồn phiền trong lòng. Tôi quay sang hỏi ông lão:

– Thế... ông... ông có giận tôi không?

– Giận gì cơ? – Ông lão hỏi lại:

– À... à... về cái việc tôi đã đối xử không tốt với ông trong thời gian qua ấy mà? – Tôi ngượng ngập khi nhắc lại chuyện cũ.

Ông lão mỉm cười và nói với tôi:

– Chuyện ấy thì tôi quên rồi. Ai trong đời mà chẳng có lúc sai lầm. Nhưng nếu người đó biết nhận ra sai lầm của mình và sửa chữa thì đó mới là điều tốt.

– Vâng, bây giờ thì tôi hối hận lắm rồi. Ông tha lỗi cho tôi nhé! Chúng ta sẽ cùng nhau xây dựng lại cuộc sống, phải không ông!

Thế là chúng tôi bắt tay ngay vào việc để xây dựng lại cuộc sống như xưa. Tôi ở nhà kéo sợi còn ông lão thì đi đánh cá ngoài biển. Chiều chiều chúng tôi lại quây quần bên nhau ăn bữa tối trong không khí tràn đầy hạnh phúc.

Và do hai vợ chồng chăm chỉ làm ăn mà cuộc sống đã khá lơn lên. Chúng tôi không còn bữa nào phải nhịn đói nữa. Nhưng bài học ngày xưa vẫn còn in đậm trong tôi. Bây giờ tôi mới cảm nhận được giá trị to lớn của những kết quả do chính bàn tay lao động của mình làm ra. Và cũng chính sự việc đó đã giúp tôi hiểu rõ về chồng tôi hơn, khiến tôi càng yêu quý và trân trọng ông ấy, một ông lão đánh cá hiền lành, phúc hậu.

(Học sinh ĐỖ NGỌC QUỲNH)

ĐỀ SỐ 27: **Em hãy tưởng tượng và viết tiếp truyện *Mị Châu và Trọng Thủy* với nội dung: Sau khi chết, Trọng Thủy đã tìm cách gặp lại Mị Châu ở Thủy Cung, xin nàng tha thứ lỗi lầm của mình.**

DÀN BÀI GỢI Ý

I. Mở bài

Sau khi chết, Trọng Thủy ân hận, xót xa quyết tìm Mị Châu để xin nàng tha thứ.

II. Thân bài

– Kiếm tìm gian nan, vất vả.

– Cuộc gặp lại.

+ Tình cảm và lời cầu xin của Trọng Thủy.

+ Thái độ của Mị Châu: từ giận dữ, lạnh nhạt đến tha thứ.

III. Kết bài

Cảm nghĩ của em nếu có.

BÀI LÀM THAM KHẢO

Sau khi tự vẫn, Trọng Thủy xuống Thủy Cung, đã tìm kiếm Mị Châu ở khắp nơi nhưng không gặp. Vẫn không nản lòng, chàng tìm đến biển Đông. Trọng Thủy đặt hết hi vọng sẽ tìm được vợ. Nhưng khi đến nơi, Trọng Thủy xin vào gặp Long Vương thì bị bọn lính gác cản lại. Trọng Thủy van nài:

- Xin các anh cho tôi vào gặp Long Vương để hỏi xem người tôi cần tìm có ở đây không. Chỉ cần tìm được người đó tôi sẽ không quên ơn các anh đâu. Xin các anh đừng làm khó.

Một tên lính gác, đầu cua, giương đôi mắt lên nhìn Trọng Thủy và hất hàm bảo:

- Long Vương không rảnh để gặp ngươi đâu. Về đi!

Nhưng Trọng Thủy không chịu đi, cứ van nài mãi khiến bọn lính bực mình. Tên lính kia lại nói:

- Đừng lải nhải vô ích. Coi chừng bọn ta cáu lên, dần cho một trận nhừ xương bây giờ!

Mặc cho hắn dọa, Trọng Thủy cứ kêu khóc, van xin. Lần này thì bọn lính đã nổi đóa thực sự. Chúng túm lấy Trọng Thủy vừa đánh vừa lôi đi xềnh xệch làm náo động cả một góc biển. Nghe ồn ào, Long Vương bước ra và hỏi:

– Tên kia! Mi là ai? Mi muốn gì?

Trọng Thủy thấy Long Vương, thì mừng rỡ vô cùng, vội vái chào, rồi nói:

– Muôn tâu Long Vương, tôi là Trọng Thủy, đến đây chỉ muốn tìm người vợ yêu dấu của tôi. Mong ngài mở rộng lòng từ tâm, cho người vào tra sổ Thủy Cung xem có tên nàng hay không? Nếu không có tôi sẽ đi ngay.

Long Vương nói:

– Thôi được, vợ của ngươi tên gì?

Trọng Thủy trả lời:

– Tên nàng là Mị Châu.

Nghe xong, Long Vương chợt giật mình, thầm nghĩ: "Tại sao người hắn tìm lại là con gái nuôi của ta?". Lấy làm lạ, Long Vương hỏi tiếp:

– Bây giờ ngươi hãy kể rõ đầu đuôi sự tình tại sao ngươi lại cất công lặn lội tìm vợ ngươi và tại sao vợ chồng ngươi phải xa nhau?

Trọng Thủy bèn kể hết câu chuyện cho Long Vương nghe. Nghe xong, Long Vương cũng thương cho tình cảnh và lòng chung thủy của Trọng Thủy, ngài nói:

– Ta rất cảm động khi nghe qua tình cảnh của ngươi. Thôi thì ta cũng cho ngươi cơ hội cuối cùng để tạ lỗi với nàng. Ngươi hãy đi thêm mười dặm đường nữa về hướng Tây, ở đó có một tòa lâu đài. Đó là nơi ở của nàng.

Trọng Thủy mừng rỡ, vái lạy Long Vương rồi toan quay đi nhưng Long Vương gọi giật lại:

– Khoan đã! Ngươi chớ có mừng vội. Ở quanh đó đâu cũng là những cái bẫy của cá rồng biển, người lạ chắc chắn không thể qua được đâu.

Trọng Thủy hỏi:

– Thế cá rồng biển là loại cá như thế nào?

– Đó là một giống cá rất nguy hiểm. Chúng có chất độc rất mạnh trên các ngạnh nhọn, có thể gây chết người. Đặc biệt chúng có tài ẩn núp, rất khó phát hiện. Ngươi phải vượt qua vòng vây của chúng mới gặp được Mị Châu. Thôi ngươi đi đi!

Trọng Thủy nghĩ thầm: "Phải chăng đây là sự thử thách đối với ta. Nếu là vậy ta sẽ không ngại!". Rồi Trọng Thủy đi về hướng Tây, nơi chàng có thể gặp lại người vợ yêu dấu của mình.

Đường đi tối như bưng. Không thể nhìn thấy gì nhưng Trọng Thủy vẫn cố định hướng đi tiếp. Được mười dặm đường, Trọng Thủy chợt lóa mắt vì ánh

sáng và cảnh vật rực rỡ quanh một tòa lâu đài nguy nga, tráng lệ. Nào là những đàn cá, những cành san hô, những con sao biển... Tất cả không có vẻ gì là nguy hiểm cả. Đứng đợi một lúc lâu, Trọng Thủy đánh bạo bước lên một bước. Bỗng nhiên cảnh vật như bị xáo trộn, những con cá nhỏ lớn đều tản mác đi hết. Từ dưới lớp cát, những con cá rồng biển hung dữ phóng lên và vây lấy Trọng Thủy. Một con cá tách khỏi đàn, bơi đến gần Trọng Thủy. Nó giương đôi mắt to lớn đỏ ngầu, nhìn Trọng Thủy từ đầu đến chân và cất giọng hỏi:

– Ngươi là ai?

Trọng Thủy trả lời:

– Tôi là Trọng Thủy, tôi đã vượt qua bao nguy hiểm, để đến đây chỉ mong gặp lại vợ tôi. Xin các ngài cho tôi vào gặp nàng.

– Đây là cung cấm, không được phép bén mảng đến nơi đây, ngươi đi đi!

Trọng Thủy van xin:

– Xin các ngài cho tôi vào gặp nàng. Tôi phải khó khăn lắm mới đến được đây, xin hãy thương tình...

Cả đàn cá rồng biển đều giương những cái ngạnh độc ra rồi đồng loạt lao vào Trọng Thủy. Trong giờ phút vô cùng nguy cấp, tính mạng của Trọng Thủy như nghìn cân treo sợi tóc thì bỗng một giọng nói trong trẻo vang lên:

– Đừng giết hắn! Hãy để hắn sống!

Từ lâu đài, hào quang phát ra chói lòa, công chúa Thủy Tề bước ra. Trọng Thủy vội quỳ sụp xuống van xin:

– Công chúa! Xin nàng hãy cho tôi gặp Mị Châu. Tôi chỉ cần được nói chuyện với nàng một lần thôi cũng là mãn nguyện lắm rồi. Tôi xin nàng...

Công chúa ngắt lời Trọng Thủy:

– Được! Ta sẽ giúp ngươi!

Nói xong, nàng ra lệnh cho đàn cá lui ra. Lập tức đàn cá chui ngay xuống lớp cát biển.

Công chúa nói tiếp:

– Trọng Thủy, ngươi hãy nhìn lại xem còn nhớ ta không?

Trọng Thủy lấy làm lạ khi công chúa biết tên mình. Chàng vô cùng ngạc nhiên: Mị Châu của ngày xưa đã trở thành một vị công chúa uy nghi lộng lẫy. Trọng Thủy mừng rỡ:

– Mị Châu! Nàng đấy ư? Cuối cùng ta cũng gặp được nàng. Ta vui mừng biết bao!

Mị Châu trả lời:

– Còn tìm ta để làm gì? Một kẻ phụ bạc và lừa dối như mi không đáng để ta gặp mặt.

Trọng Thủy sửng sốt khi thấy một Mị Châu hiền lành, thật thà trước kia bây giờ đã trở nên vô cùng cứng rắn. Phải chăng nàng đã nhận thức được những kinh nghiệm quý giá từ một bài học bằng xương, bằng máu mà chính chàng đã gây ra cho nàng.

Trọng Thủy đau buồn nói:

– Ta đến đây để tạ lỗi với nàng. Chỉ vì chữ hiếu mà ta phải quên tình riêng. Ta mong nàng hiểu cho tấm lòng ta mà tha thứ. Ta luôn sống trong nỗi ray rứt, dày vò vì hối hận, nàng nghĩ chút tình xưa mà thứ tội cho ta.

Mị Châu ngắt lời Trọng Thủy:

– Chàng không đáng được tha thứ. Chỉ vì chữ hiếu, chàng đã lợi dụng tình cảm vợ chồng. Tôi vì cả tin, ngay thật mà hại cả cha mình. Chàng thật quá nhẫn tâm.

Trọng Thủy nghe những lời oán trách lạnh lùng và cương quyết của Mị Châu. Chàng đau lòng, chua xót nhìn lại thân mình: một vị hoàng tử oai phong ngày xưa giờ rách rưới, thảm hại, thân mang đầy những vết thương còn rướm máu của những trận đòn khi bôn ba tìm vợ. Chàng than thầm: "Phải chăng đây là cái giá mà ta phải trả cho kẻ mưu mô và phi đạo nghĩa? Còn Mị Châu, nàng thật thà, trung thực, đáng được hưởng những gì nàng đang có". Chàng gạt lệ nói:

– Phải! Ta không đáng được tha thứ. Tìm gặp được nhau, biết nàng được sung sướng, bình yên là ta đã yên lòng. Giờ xin từ biệt nàng.

Nhìn Trọng Thủy thất thểu ra đi. Mị Châu, một con người luôn có tấm lòng vị tha, nhân hậu thấy xót thương cho chồng và thầm nghĩ: "Chàng có lòng thủy chung, không ngại khó, vượt bao hiểm nguy để tìm cho được ta. Lẽ nào ta cứ mãi cố chấp, không có lòng từ tâm tha thứ cho chàng?".

Sau một lúc đắn đo suy nghĩ, Mị Châu quyết định tha thứ cho chồng và dẫn Trọng Thủy đến gặp Long Vương. Mị Châu xin vua cha tác hợp cho hai người được đoàn tụ như xưa.

Rồi từ đó, Mị Châu và Trọng Thủy sống hạnh phúc bên nhau nơi Thủy Cung huyền bí.

(Học sinh CAO ANH QUỐC)

Chương **II.**

MIÊU TẢ

I. THẾ NÀO LÀ VĂN MIÊU TẢ

– Văn miêu tả là loại văn dùng từ ngữ, lời văn để thể hiện lại sự vật, sự việc, con người... một cách sinh động cụ thể như nó vốn có trong đời sống.

– Đây là một loại văn giàu cảm xúc, giàu trí tưởng tượng và sự đánh giá của người viết đối với đối tượng được miêu tả.

II. CÁC KIỂU BÀI MIÊU TẢ CÓ TRONG CHƯƠNG TRÌNH

Tập làm văn miêu tả lớp 6 gồm các hình thức: tả cảnh thiên nhiên và cảnh vật, tả cảnh sinh hoạt của con người.

III. DÀN Ý MỘT BÀI VĂN MIÊU TẢ

1. Mở bài

– Giới thiệu đối tượng miêu tả (đồ vật, cây cối, người, cảnh...)

– Giới thiệu những điểm cần thiết khác tùy thuộc vào đối tượng miêu tả (thấy đối tượng đó ở đâu, lúc nào, quan hệ ra sao...)

2. Thân bài

– Có thể tả theo trình tự không gian hoặc trình tự thời gian hay trình tự các đặc điểm.

– Có thể tả lần lượt.

a. Tả bao quát những nét chung nhất:

– Đối với vật là hình dáng, màu sắc, chất liệu và các bộ phận tạo thành.

– Đối với cảnh là đường nét, hình khối, không gian bao quanh.

– Đối với người và loài vật là ngoại hình, dáng vẻ, tính nết và hoạt động.

b. Tả những nét riêng cá biệt, đặc sắc của đối tượng:

– Từ những nét độc đáo của đối tượng so với các đối tượng cùng loại khác (về hình dáng, chất liệu, màu sắc, đường nét, tính nết...)

– Tả chi tiết, cụ thể vài đặc điểm nổi bật nhất gây nhiều ấn tượng cho người viết.

+ Đồ vật: tả vài bộ phận tiêu biểu nhất.

+ Cây cối: tả dáng cây, tán lá, hoa trái...

+ Người: tả hoạt động, nội tâm và các mối quan hệ xã hội của người đó.

c. Nêu suy nghĩ riêng của bản thân về đối tượng miêu tả:

– Nêu những kỉ niệm riêng của người viết đối với đối tượng miêu tả.

– Nêu công dụng (với đồ vật), ích lợi (với cây cối, loài vật), quan hệ tình cảm (với người) và những suy nghĩ khác nếu có đối với đối tượng được miêu tả.

3. Kết bài

Những ấn tượng sâu sắc, những liên tưởng, những suy nghĩ khác về đối tượng được miêu tả.

VI. DÀN BÀI BÀI VĂN TẢ CẢNH

1. Mở bài

Giới thiệu hoàn cảnh, lí do của việc tả cảnh, điều kiện tiếp cận với cảnh.

2. Thân bài

– Cảnh bao quát.

– Tả chi tiết.

(Theo trình tự thời gian hoặc trình tự không gian hay từng đặc điểm của đối tượng).

3. Kết bài

Nêu ý nghĩ, cảm xúc.

ĐỀ SỐ 28: Em hãy tả một cây chuối đang có buồng.

DÀN BÀI GỢI Ý

I. Mở bài

Giới thiệu cây chuối em định tả: Thuộc giống chuối gì? Trồng ở đâu?

II. Thân bài

a. Tả bao quát: Cây chuối cao to đứng cạnh các cây con nhỏ hơn làm thành một bụi chuối xanh tốt.

b. Tả chi tiết: Thân chuối xốp, nhẵn bóng, màu đỏ tía, ốp từng bẹ. Gốc to hơn thân. Có nhiều tàu lá xòe ra. Nhiều lá bị rách vì gió. Nhiều tàu lá khô héo rủ xuống. Đọt chuối cuộn tròn chĩa thẳng lên trời. Bắp chuối màu đỏ. Hoa chuối để lộ những nải chuối xếp thành tầng. Các nải chuối ép sát nhau, quả to xanh. Chuối chín thơm ngọt, ăn ngon.

III. Kết luận

Em thường phụ ba chăm sóc cây chuối.

BÀI LÀM THAM KHẢO

Ai đến nhà tôi chơi cũng thường để ý đến bụi chuối trồng bên hè. Bụi chuối có hai cây lớn và mấy cây con. Cây lớn bên trái đã trổ buồng.

Đó là một cây chuối già. Thân cây thẳng duột, to như cột nhà, cao hơn hai thước, phía dưới sậm đen, phía trên xanh lợt và bóng nhẫy. Dọc thân chuối còn đeo đôi tàu lá khô rách tơi tả, kêu lào xào trong gió. Từ ngọn chuối tỏa ra cả chục tàu lá to và rộng như những chiếc lông chim khổng lồ. Lá ở dưới màu xanh sậm, chẳng chiếc nào còn nguyên vẹn cả. Lá ở trên lành nguyên màu xanh lợt. Một buồng chuối mười hai nải nặng trĩu trổ từ ngọn cây xuống, kéo oằn thân cây chuối nghiêng hẳn về một phía. Nải chuối nào cũng có trên dưới một chục trái. Trái chuối xếp thành hai hàng uốn cong lên, dáng trông như những ngón tay khum vào lòng bàn tay trìu mến. Càng xuống dưới, trái chuối càng nhỏ dần.

Sáng nay, tôi đứng nhìn buồng chuối con oằn nặng làm trĩu cả thân chuối mẹ xuống. Chợt nghe tiếng ba tôi bảo: "Đã đến lúc cha con mình phải lấy cây chống đỡ cho cây chuối mẹ đứng vững rồi đấy con à!".

BÀI ĐỌC THÊM

CÂY CHUỐI TRỔ BUỒNG

Oằn vai đùm bọc đàn con nặng,
Một lũ hài nhi xúm xít nhau.
Bẹ rủ thâm tình che bóng mát,
Hút dòng sữa đất, rễ ăn sâu.

Nhẫn nại hút từ lòng đất tổ,
Dưỡng nuôi lũ trẻ lớn khôn lên.
Bẹ gầy, lá úa, thân còm cõi,
Chắt mót mẹ còn một trái tim.

Trốc gốc, rễ trồi lên mặt đất,
Mẹ còn gượng đứng chỉ vì con.
Nghèo nàn vẫn cố tâm bươn chải,
Che chở bên mình lũ trái non...

Ai đã về quê, bên xóm cũ,
Lặng nhìn cây chuối trổ buồng chưa?
Có nghe lòng bỗng thương vô hạn,
Trọn kiếp mẹ hiền chịu nắng mưa.

TRẦN NGỌC HƯỞNG (*Bẻ lá che hường*)

ĐỀ SỐ 29: Em hãy tả vẻ đẹp của cây hoa đại (bông sứ), hoa đào hoặc hoa mai vào một buổi nào đó trong ngày (ví dụ: khi nắng sớm, lúc ban chiều gió mát...).

DÀN BÀI GỢI Ý

I. Mở bài:

Giới thiệu cây hoa em định tả. Cây mai vàng ở trước nhà em. Ngày giáp Tết.

II. Thân bài:

a. Tả bao quát: To bằng bắp tay em. Cao hai thước. Tán xòe rộng.

b. Tả từng bộ phận:

Tả hoa mai: Rằm tháng Chạp tước lá, tưới nước để nở kịp Tết. Hoa mai nở đón giao thừa. Năm cánh xếp như năm đầu ngón tay chụm lại bao bọc lấy các cọng nhị vàng sậm. Cánh mai mỏng mềm to bằng ngón tay. Mai làm đẹp thêm ngày Tết. Tên mai gọi sự may mắn.

III. Kết bài:

Hoa mai là hình ảnh tiêu biểu cho Tết miền Nam. Em chú ý chăm sóc.

BÀI LÀM THAM KHẢO

1. Mọc ngay trước cổng nhà tôi là một cây mai vàng thường nở đầy hoa và rực rỡ mỗi dịp Tết đến.

Cây mai này ba tôi trồng cách đây mười năm. Đến nay, cây đã cao đến ba thước. Gốc cây lớn bằng bắp chân tôi. Thân cây màu nâu sậm, xù xì mụn to mụn nhỏ. Lên tới ngang vai tôi, thân chia làm hai nhánh. Từ mỗi nhánh tỏa ra nhiều cành cong queo, gầy guộc. Cành nào cũng chỉ lơ phơ mấy chiếc lá nhỏ. Lá mai to bằng ba ngón tay tôi, cạnh có răng cưa, lúc non màu xanh tươi phơn phớt hồng, càng về sau, lá càng dầy và xanh đậm hơn. Hằng năm cứ đến rằm tháng Chạp là nhà tôi lại lo tước lá mai. Độ này mai trơ vơ cành nhánh. Nhựa bổ dồn cho từng nụ xanh mơn mởn nhú lên và to dần ra. Những giọt xanh mọng căng ấy hẹn tới phút giao thừa mới chịu hé cánh phô vàng và nở bung. Từng cánh vàng mỏng mảnh như lụa xòe ra rực rỡ cho một mùi hương dịu nhẹ lan xa. Năm cánh mai trông như năm ngón tay chụm giữa những sợi nhị vàng sậm sắc. Một cơn gió nhẹ thoảng qua làm vài cánh hoa rơi chập chờn như bướm lượn.

Cây mai làm cổng nhà tôi tươi đẹp hẳn lên. Bà con qua đường hầu như ai cũng ngắm nhìn. Có người phải buột miệng khen: "Chà! Cây mai đẹp thật!". Ai cũng tin là có cây mai đẹp này, năm mới nhà tôi sẽ gặp may mắn!

2. Còn gì thú hơn trong những ngày giáp Tết, ở đất Bắc, lại được lên Nhật Tân thăm vườn hoa đào nổi tiếng.

Những ngày này, trời lành lạnh và tạnh ráo. Con đường rải nhựa chạy dài giữa những vườn đào ngun ngút. Tôi đứng lại trước một cây đào khiêm tốn cuối hàng. Cây này chỉ cao hơn đầu tôi, nhưng cành nhánh uốn lượn thật đẹp mắt. Gốc cây lớn hơn nắm tay, nhưng càng nhỏ dần khi lên cao. Thân cây màu nâu xám và bóng, nhiều chỗ nhựa trào ra quánh đặc như keo. Lên cao độ hai gang tay, thân đào tỏa nhánh. Một nhánh lớn tỏa ra thành nhiều cành. Người trồng đào đã dùng bàn tay khéo léo can thiệp vào để tạo dáng cho cây, cành nhánh sẽ uốn lượn theo ý mình muốn.

Họ lại dùng dao tiện quanh thân đào để hoa được nở đều đúng vào dịp Tết. Hằng năm, ngay từ tháng sáu, họ đã chú ý chăm ngắt ngọn cho cây nảy cành. Sau đó, thấy ngọn cao, họ lại ngắt nữa. Công việc "bấm sửa" này phải đúng lúc. Trước Tết một tháng, đào đã được tước hết lá. Để đến những ngày giáp tết, trên cành nhánh, từng nụ hồng chi chít và rải rác vài đóa hoa năm cánh mảnh mai hé cười với gió sớm, hẹn chỉ nay mai thôi sẽ nhuộm đỏ cả một góc trời xuân.

Nếu miền Nam có hoa mai vàng thì đất Bắc có hoa đào đỏ thắm. Cả hai loài hoa đều đem lại niềm vui, hạnh phúc cho mọi nhà trong những ngày xuân mới.

ĐỀ SỐ 30: Cây phượng ở sân trường đã nở hoa, báo hiệu mùa hè sắp đến. Em hãy tả lại quang cảnh đó và nói lên cảm nghĩ của mình.

DÀN BÀI GỢI Ý

I. Mở bài

Cây phượng đầu trường em nở hoa.

II. Thân bài

- Hình ảnh cây phượng hoa nở, rụng.
- Các bạn học sinh nhặt hoa phượng chơi.

III. Kết bài

Cảm nghĩ của em.

BÀI LÀM THAM KHẢO

Cái nắng oi ả đã đến, cây phượng ở sân trường đã lác đác vài đóa hoa đỏ thắm. Một mùa hè nữa sắp về, một năm học nữa sắp trôi qua. Những điều cây phượng báo hiệu đấy!

Cây phượng đứng vươn mình trong nắng. Tán lá xum xuê, bao phủ lấy cành cây. Trông những cành to lớn, xum xuê, em nghĩ: có lẽ cây đã được trồng lâu lắm rồi.

Gốc phượng to, rễ trồi lên trên mặt đất. Thân cây xù xì, từ đó mọc ra các cành to, cành nhỏ. Trên cành, bắt đầu nhú ra những chiếc lá non mơn mởn, bé xíu, rồi lớn dần, nhiều dần, làm cho tán lá xanh mượt như hiện nay. Và giờ đây, lấp ló trong tán lá đó, những đóa phượng đầu mùa đỏ thắm, be bé, xinh xinh đang phô sắc. Trên tấm nền xanh um, hoa phượng trông như các đốm lửa bé tí. Mỗi cơn gió thoảng qua, "đốm lửa hồng" lại rung rung, nhè nhẹ nhưng không hề tắt, vẫn thắp sáng. Chỉ những khi gió mạnh, "đốm lửa" ấy mới chịu lìa cành, xoay xoay trong gió rồi nhẹ nhàng đáp xuống mặt đất, lặng thinh. Những chiếc cánh bé nhỏ, đỏ hồng, mềm mại nằm im lìm. Các cô học trò sẽ nhặt hoa lên, nâng niu, xếp thành con bướm phượng cài lên mái tóc mượt mà hoặc ép vào quyển vở thơm tho. Nhưng ấy là lúc gió mạnh, hoa mới rụng, chứ giờ đây, hoa vẫn còn trên cành, vẫn đang khoe sắc thắm. Có đóa còn e ấp, chỉ he hé nở bên cạnh chùm nụ xinh xinh.

Nhìn hoa phượng mà em thấy lòng bồi hồi khó tả, nửa vui nửa buồn, xen cả lo lắng. Vui vì sắp được nghỉ hè, được chơi đùa thỏa thích. Còn buồn vì sắp xa mái trường thân yêu, xa trang vở học trò thơm tho, mỗi sáng sẽ không còn cắp sách đến trường. Và em lo lắng vì kì thi học kì hai đã gần kề, mùa thi đã đến. Em cần phải ôn luyện kĩ càng. Rồi sau đó, sẽ rời xa trường học, sách vở, xa cả cây phượng trong sân trường với những đóa hoa đỏ thắm. Sao trông hoa phượng thật dễ thương mà lại như mang một nỗi buồn man mác. Có lẽ vì phượng báo hiệu ngày chia tay. Em bỗng nhớ đến câu hát mà ngày xưa em và các bạn thường hát khi hè sang: "Mai chia tay phượng ơi, lòng ta năm tháng khôn nguôi. Chia tay bao bạn thân, buồn cho cánh hoa lẻ loi. Xa thầy cô kính yêu, xa sân trường đầy hoa phượng. Những dòng lưu bút ghi, bao kỉ niệm vấn vương".

(Học sinh LÂM THỊ QUỐC KHÁNH)

BÀI ĐỌC THÊM

CÂY TRE

Cành lá tre này cũng như cành lá tre khác, không có gì đặc biệt. Nhưng tôi không bao giờ nhìn ngắm một cành tre mà không thấy nổi lên trong lòng những ý nghĩ và những cảm giác lúc nào cũng giống nhau.

Khi thấy các lá tre gió thổi vút một chiều tôi cảm thấy một vang động âm thầm và kín đáo trong tâm hồn. Hình như một cảm giác gì thanh thoát và lạnh lẽo, một cái gì vừa cứng cỏi lại vừa chua xót, vừa tha thiết lại vừa thanh đạm, như tâm hồn một nhà ẩn dật thời xưa, chán những điều thế tục

đem giấu cái tài năng không được ai biết trong rừng núi... Vài lá tre dài, nhọn vắt qua trăng sáng trông thật giống một bức tranh phóng bút của Tàu.

Những bức tranh ấy không những chỉ phơi bày một cảnh mà thôi, nó lại còn làm một ý nghĩ biểu hiện nữa mà chúng ta không ra thoát. Tre cũng như thông, được người xưa lấy làm biểu hiện của người thanh cao, danh lợi không phàm và trong ngọn gió đầu sương vẫn giữ được tâm hồn ngay thẳng...

(THẠCH LAM)

HOA MAI

Hoa mai thật có vẻ đẹp thanh cao. Hoa năm cánh nhỏ xinh xắn, trắng phau, gốc và cành khúc khuỷu. Hoa mai thường nở đều một loạt, đâu chỉ được nửa tháng rồi tàn. Nếu được ánh nắng Đông soi rọi vào cây mai đương nở hoa thì trông có vẻ trong trắng vô ngần, bắt ta phải liên tưởng đến tuyết sạch, giá trong.

Nếu được hương sắc, hoa mai thật là danh hoa. Hoa mai nở rộ mười lăm ngày thì tàn. Mà cảnh hoa mai rụng cũng thật là có ý nghĩa. Chỉ một cơn gió thoảng qua, cũng đủ làm cho cánh hoa trắng rất nhẹ nhàng, êm ái bay theo gió là là rơi xuống đất.

Chừng như hoa đã nở thì cố giữ được tấm thân trong trắng mà lúc phải tàn tạ thì coi cái chết như không.

(THỤY CHI)

HOA NGỌC LAN

Hoa ngọc lan, một thứ hoa "nhũn nhặn" mà thơm lúc nào cũng ám ảnh tâm hồn tôi, nhất là mỗi độ tựu trường.

Hoa ngọc lan thường nở về cuối hạ, đầu thu. Bông nào lớn nhất cũng chỉ bằng đầu cán bút học sinh. Những cánh màu vàng thon thon, nhỏ nhắn ấp ủ một cọng nhụy xanh, lấm tấm như hạt gạo nhỏ.

Hoa nở một cách kín đáo, không phô trương mà thập thò giữa cụm lá xanh; tôi ví hoa như nàng thôn nữ xinh xinh thấp thoáng giữa giàn hoa lá. Mùi thơm dễ chịu thoang thoảng tỏa ra có sức quyến rũ vô cùng.

Lúc còn bé, tôi học trường làng đặt trong ngôi đình cũ kĩ mái ngói rêu phong. Sau đình có cây ngọc lan xanh tốt đầy nhựa sống. Sáng nào, tôi cũng đến trường sớm, đứng dưới gốc thưởng thức mùi thơm dễ chịu của hoa.

Đã nhiều lần tôi dút mấy tập vở nhàu nát vào ngực, cài nút áo cẩn thận, ngậm cán bút vào miệng, rồi nhanh nhẹn leo lên cây, rảo mắt tìm hái những hoa hãy còn đọng giọt sương mai.

Mãi đến ngày nay, hình ảnh và mùi hương của hoa ngọc lan vẫn còn phảng phất trong tâm hồn tôi. Và, mỗi lần có dịp đi tới một nơi nào đó có

trồng ngọc lan, thì sáng nào tôi cũng dậy sớm, đến bên gốc cây tìm lại hương thơm của buổi ấu thời và ngắt một vài bông cài lên túi áo.

(HUYỀN THỔ)

THÔNG REO

Ta đã từng nghe tiếng thông reo trên ngọn đồi quang đại. Ta đã từng nghe tiếng thông reo bên dòng nước thanh hương...

Tiếng thông reo khắp bốn phương trời rộng rãi, thấu qua mấy tầng mây năm sắc và có lẽ dội tận đến cung trăng. Giữa cõi thanh liêu vô tận, tiếng thông reo là một điệu đàn bất tuyệt của bốn mùa. Thông reo không cần tới gió mà gió thổi là nhờ thông reo.

Cây thông cằn cỗi, cành thông xương xương, lá thông tỉ mỉ, nhưng có ai dám liệt thông xuống ngang hàng với muôn loài cỏ?

Da thông khô xốp, nhưng nhựa thông dồi dào. Mình thông tuy già nhưng hồn thông vẫn khỏe. Thông khinh thường những phồn hoa náo động. Thông xa lánh những chỗ cát vẩn, bụi lầm.

Có ai đi bên đồi thông mà không thấy cõi lòng mở rộng? Có ai nghe tiếng thông reo mà không gợi hứng nguồn thơ? Thông reo vĩnh viễn, thông sống đời đời, mặc dầu sức nóng của mùa hè thiêu đốt, giá lạnh của mùa đông bao trùm...

(NGUYỄN TẤT THỨ)

NHỮNG HÀNG ME

Me vốn đã đẹp với thân cây đều đặn, không cao lỏng khỏng như dầu, không lùn tịt như sanh, đẹp với vỏ cây cằn cỗi gợi nhớ những cội tùng già bên chùa cổ trên một sườn non, với rêu xanh non mởn bám trên vỏ sậm đen, đẹp như non bộ dày sương dạn gió, với tàn không thưa, không xơ rơ như tàn sầu riêng, không dày mịt như măng cụt, vốn nó đã đẹp ở ngoài thiên nhiên rồi, mà trồng trên vỉa hè đá, bên cạnh những ngôi nhà xi măng cốt sắt, khô, nóng và buồn, thì nó còn đẹp hơn biết bao!

Ôi, những hàng me Chợ Cũ, những hàng me phố Gia Long, những hàng me phố Tản Đà giao nhành rợp bóng, những hàng me bầu bạn của người đi bộ về trưa, những hàng me tò mò dòm vào các cửa sổ tư gia, gởi vào đó những lá nhỏ li ti trên tóc cô gái bé, những hàng me tàn xanh sậm quyến luyến những tiếng dương cầm của ai trong vài cửa sổ vọng ra...

A... ha, những cây me vui, những cây me rắn mắc, thỉnh thoảng, sau một trận mưa, lại đánh rơi xuống áo đẹp của ai những hột nước làm cho ai nhăn mày...

(BÌNH NGUYÊN LỘC - *Những bước lang thang trên hè phố*)

ĐỀ SỐ 31: Em hãy tả lại dòng sông quê em.

DÀN BÀI GỢI Ý

I. Mở bài

Giới thiệu con sông và cho biết vị trí địa lí, vị trí tình cảm trong đời sống của dân làng.

II. Thân bài

1. Tả con sông: Hình dáng? Chảy từ đâu? Rộng? Hẹp? Nước có màu gì? Bờ sông: Dừa, dừa nước, bần, chim cò.

2. Sinh hoạt ngày bình thường:

- Học sinh đi học, người làng lên huyện, lên tỉnh.
- Con đò.
- Ghe đánh cá.

3. Những ngày mưa dông: Sông đầy sóng lớn, gió dữ, con đò qua sông khó nhọc.

III. Kết luận

Ai đi xa làng đều nhớ và nghĩ về dòng sông quê mình.

BÀI LÀM THAM KHẢO

Con sông quê em bắt nguồn từ dòng Cửu Long êm ả, chảy qua trước mặt làng, giữa hai cánh đồng lúa màu mỡ. Hình như người làng em ai đi xa, cũng nhớ và nghĩ về dòng sông thân thuộc này.

Quanh năm, hai mùa mưa nắng, màu nước sông thay đổi có thể đậm nhạt khác nhau, nhưng lúc nào cũng giàu chất phù sa roi rói. Khi đi ngang qua làng em, dòng sông trôi êm ả lạ thường, chỗ rộng nhất đi qua làng cũng chỉ độ hai trăm mét. Giá như đừng có những gợn sóng nhấp nhô vỗ nhẹ vào những buổi trưa hè nắng đẹp thì người ta có thể tưởng đó là một tấm gương trong khổng lồ cho những đám mây bay ngang soi bóng. Hai bên bờ sông, nhiều ngôi nhà ngói lớn sừng sững giữa những rặng dừa xanh mướt nối liền nhau không dứt. Đó là vùng dân cư trù phú làng em.

Mùa nước lên, sông đỏ ngầu màu gạch thẫm, nước chảy phăng phăng cuốn theo từng vạt lục bình. Giữa đám lá xanh hoa tím xơ xác ấy, thỉnh thoảng có một vài chú cò trắng ngểnh cổ nhìn vào bờ chẳng cần biết mình sẽ trôi dạt đến đâu.

Ngoài mùa nước lên, các mùa khác, dòng sông quê em xanh một màu xanh dịu dàng. Dân làng em qua sông bằng đò ngang để lên huyện hay về tỉnh. Bến đò bên bờ sông ở cuối một con đường rộng. Tại đây có nhà đợi đò ẩn dưới bóng một cây bàng đại thụ. Sáng sớm và chiều tối là lúc đông khách

nhất. Con đò phải qua lại liên tục, chuyến đưa nào cũng đầy người. Người lớn, em bé, thanh niên đi bộ, xe đạp, xe gắn máy chen chúc nhau đủ màu áo. Dòng sông, những khi ấy, râm ran tiếng cười nói, trò chuyện không dứt hòa lẫn với tiếng máy đò nổ phành phạch, phành phạch đều đều. Bác chủ đò, tuổi ngót năm mươi nhưng còn khỏe mạnh, mau mắn trong công việc. Bác giật máy, lái đò thật vững vàng, lại luôn xởi lởi chuyện trò với khách. Ai có dịp đến đây gặp bác đều cảm thấy dễ chịu. Có việc gì cần kíp, cho dù đêm khuya mưa gió, bác vẫn vui vẻ đưa giúp.

Bến sông còn gì vui hơn những buổi trưa hè. Trẻ con quanh đó tụ họp lại tắm táp, bơi lội, reo hò ầm ĩ. Chỉ với chiếc bập dừa nhiều bạn lội từ bờ này sang bờ kia. Lắm bạn tinh nghịch, còn móc bùn ném lẫn nhau, làm náo nhiệt cả một khúc sông trưa. Riêng các buổi chiều, nơi đây là chỗ các bà, các chị giặt giũ. Họ vừa làm vừa trao đổi chuyện trò, tâm sự với nhau.

Cũng như mọi người đã chôn nhau cắt rốn nơi đây, mỗi lần có việc phải xa quê, nhớ làng là em phải nghĩ đến dòng sông thân thuộc ấy. Hẳn là dòng sông ấy còn cuộn chảy trong tâm hồn em suốt một đời người, còn chở nặng biết bao kỉ niệm trìu mến thân yêu, đặc biệt là một thời thơ ấu đã đi qua không sao tìm lại được.

ĐỀ SỐ 32: Vào lớp 6 em được chuyển tới học ở trường mới. Hãy tả lại ngôi trường này.

DÀN BÀI GỢI Ý

I. Mở bài

Lên bậc trung học được chuyển sang trường mới.

II. Thân bài

Tả ngôi trường mới.

1. Tả bao quát: Ngôi trường lớn hay nhỏ? Ở tiếp liền nhà dân hay riêng biệt? Dáng vẻ màu sắc có gì nổi bật?

2. Tả bộ phận:

– Rào - Cổng - Sân trường. Cây cối, bồn hoa, cột cờ.

– Mấy dãy phòng học. Hành lang, cửa ra vào lớp, cửa sổ.

– Phòng Ban Giám hiệu, phòng Giáo viên, thư viện có gì đặc biệt.

III. Kết bài

Cảm nghĩ của em.

BÀI LÀM THAM KHẢO

Lên lớp sáu, năm nay em không còn tiếp tục học ở trường cũ, nơi mà năm năm qua, ngày một buổi đã gắn bó thân thiết với em. Đầu năm học này, em đã chuyển đến học trường Trung học cơ sở nằm ở trung tâm xã.

Tọa lạc bên cạnh con đường làng rải đá đỏ, ngôi trường ấy thật đơn sơ, không rộng lớn, khang trang mà xinh xắn, dễ mến. Những mái ngói sậm màu rêu phong càng làm nổi bật màu trắng của những bức tường vừa được quét vôi mới và màu xanh của những khung cửa sổ, cửa cái vừa được sơn lại, tạo cho mọi người một cảm giác ưa nhìn, dễ chịu. Đã vậy, xung quanh tường còn được vây bọc bằng những hàng cây khuynh diệp, phi lao xanh thẫm một màu xanh ấm áp.

Dưới bóng một cây me tây, sum suê cành lá là cái cổng trường sừng sững với hai chiếc cột gạch thật lớn mang tấm biển to in hàng chữ sắc nét "Trường Trung học cơ sở Tam Lạch". Đứng ở đây có thể đưa tầm mắt bao quát khắp nhà trường.

Bước vào trường, trước tiên em nhìn thấy một cây phượng sum suê cành lá, xòe rộng chiếc tán xanh ngay giữa sân như một người bạn rộng lòng sẵn sàng mời gọi và đón nhận các bạn nhỏ đến với mình. Lá phượng xanh um nhưng vẫn không che khuất nổi những quả phượng dài và to màu xanh nhạt. Nhìn cây phượng, em không khỏi nghĩ đến màu hoa đỏ thắm đầy xúc động và làm lòng em chợt nao nao.

Ba khối nhà lớn xếp thành hình chữ U hướng thẳng ra cổng, ôm lấy mảnh đất hình chữ nhật lớn. Trừ các ô lớn bao quanh các gốc phượng, sân trường được láng xi măng sạch sẽ chạy dọc theo các dãy hành lang lớp học, trước mỗi lớp có các ô nhỏ trồng hoa, trên các ô ấy, các loại hoa dừa, hoa soi nhái đang nở đẹp. Giữa sân trường, một bồn hoa lớn nhiều loài hoa rực rỡ bao quanh chiếc cột cờ cao vút trên ngọn quốc kỳ tươi thắm bay bay.

Các dãy phòng được xây cất bằng gạch, tuy chỉ một tầng nhưng rộng rãi, thoáng mát, mỗi phòng đều có một cửa cái, một cửa sổ phía trước và hai cửa sổ phía sau. Trong các phòng, bàn ghế đều được xếp ngay ngắn, trang hoàng sạch đẹp. Thoạt tiên bước vào là gặp văn phòng Ban Giám hiệu, kế bên là thư viện và phòng truyền thống, phòng nào cũng xinh xắn và đẹp mắt.

Lần đầu tiên được ba em đưa đến đây, hôm ấy thầy Hiệu trưởng tiếp ba em thân mật và niềm nở tại văn phòng. Giới thiệu đôi nét về nhà trường, thầy cũng không quên cho biết là các thầy cô ở đây ai cũng giỏi về nghiệp vụ và cũng tận tình, tận lực dạy dỗ học sinh.

Nghe nói vậy, em rất yên lòng khi nghĩ đến những ngày tháng học tập sắp tới của mình. Nhưng chẳng hiểu sao, lòng em vẫn không khỏi bồi hồi nhớ về ngôi trường cũ với bao kỉ niệm thân yêu khó thể nguôi quên về thầy cô và bạn lứa cũ.

ĐỀ SỐ 33: Trời đang nắng bỗng đổ trận mưa lớn. Em hãy tả l lại cảnh đó.

DÀN BÀI GỢI Ý

I. Mở bài

Giới thiệu hoàn cảnh, không gian, thời gian.

Chuẩn bị cho cơn mưa lớn, không khí đang nồng nực, oi ả chuyển ssang lành lạnh. Mây đen dày đặc ở chân trời.

II. Thân bài

1. Tả cơn mưa:

– Trời đen tối vì bị mây dày đặc phủ kín.

– Gió nổi bốc cát bụi.

– Ầm ì tiếng sấm.

– Mưa to, gió lớn, sấm chớp, sét, gió càng to. Mưa như trút nước.

2. Sinh hoạt trong cơn mưa:

– Những người trú mưa: Dưới các mái hiên nhà, người, xe, có người bị ướt sũng, có người đạp xe trong mưa.

– Trẻ con thú vị: tắm, đá bóng.

3. Mưa ngớt: Gió dịu, mây tan. Mưa ngớt hột rồi tạnh. Trời lại trong sáng trở lại.

III. Kết luận

Cây đổ, dây điện đứt. Người lao động bị cản trở trong công việc. Tuy vậy, mưa cũng rất cần thiết cho mọi người đặc biệt là nhà nông.

BÀI LÀM THAM KHẢO

Trưa hôm qua, lúc em vừa học bài xong, trời đang nắng đẹp bỗng dưng mây đen từ đâu kéo đến che khuất mặt trời. Ban nãy, vòm trời mới xanh ngăn ngắt không một gợn mây, giờ đây đã một màu đen kịt, báo hiệu cho một cơn mưa sắp sửa đổ xuống.

Một làn gió lạnh bất chợt thổi qua. Thoáng chốc, ngỡ như mọi ngọn cỏ, lá cây và cả con người đều rung động. Cả mặt đất nữa, bỗng chợt rùng mình. Như cái máy, chưa kịp suy nghĩ, em chạy vội ra hiên nhà gom hết quần áo đang phơi. Bấy giờ, ngoài lộ ai cũng vội vã. Xe gắn máy, xe đạp, cả người đi bộ đều chăm chăm nhìn đường, cố chạy thật nhanh để kịp về nhà trước cơn mưa.

Trời bỗng tối sầm hẳn. "Bộp". Một giọt mưa rơi xuống mái tôn nhà bên. Rồi "bộp", "bộp" vài giọt nữa rơi xuống nhanh hơn. Sau đó, một tiếng ào to

vang lên khắp bốn phía. Những giọt mưa bắt đầu rơi xuống. Trong làn gió thổi mạnh hơn, những dòng nước mưa rơi thành những hàng chéo góc, rào rào, ào ào trên sân nhà, trên mái ngói, trên các ngọn cây, trên khắp mặt đất. Lúc đầu trông ra, còn nhìn thấy những dòng nước rơi nhanh, nhưng về sau, chỉ nhìn thấy một màu trắng sữa khắp cả bốn phía.

Một ánh chớp lóa mắt bỗng lóe lên, rồi một tiếng sấm nổ đinh tai dữ dội. Ngoài đường không còn ai, mọi người vội chạy vào các mái hiên rộng, các đầu hồi dài bên đường để trú mưa. Họ dựng vội xe lại rồi chạy ùa vào để khỏi ướt quần áo. Tuy vậy, trên đường, thỉnh thoảng cũng có đôi người có việc gấp gáp nên đi vội cả trong mưa. Họ rạp mình trên xe, vun vút phóng qua, quần áo lướt thướt dính sát vào thân.

Chỉ có trẻ con cùng lứa tuổi em là thích thú nhất. Chẳng cần hiệu lệnh, các bạn ấy đã tập hợp từ lúc nào, cùng nô đùa chạy giỡn ngoài đường trong mưa. Các anh tuổi lớn hơn, khoảng mười sáu, mười bảy đem từ đâu ra một quả bóng rủ nhau làm thành đội ngũ, quả bóng chạy lệt sệt trong nước. Mấy anh vừa la lớn vừa chuyền bóng cho nhau làm ầm ĩ một khoảng đường. Khi ấy, mặt đường đã ngập một lớp nước sâu. Trên mặt nước, phập phồng đây đó từng loạt bong bóng cái nhỏ, cái to.

Nước vẫn rào rào tuôn chảy. Nước rầm rầm trên mái nhà, ào ào chảy trong máng xối và ồ ồ chảy xuống mương rạch. Nhưng gió đã dịu hẳn. Một tiếng sét to như xé bầu trời đưa âm vang đi thật xa. Sau tiếng sét ấy, mưa nhỏ dần lại, trời cứ sáng thêm ra và đột nhiên sáng hẳn. Mưa cũng ngớt hạt dần rồi dứt luôn.

Cơn mưa lớn đã đi qua. Ở phía bên kia của bầu trời một chiếc cầu vồng xuất hiện, rực rỡ bảy màu thật đẹp. Bầu trời chợt xanh trong chan hòa ánh sáng đầy tươi mới. Từ các chỗ trú mưa, mọi người lại đổ ra đường tiếp tục công việc của mình. Em đã hiểu thế nào là "sau cơn mưa trời lại sáng".

ĐỀ SỐ 34: Em hãy tả cảnh xóm em ở làng quê khi cơn mưa vừa tạnh.

DÀN BÀI GỢI Ý

I. Mở bài

Giới thiệu hoàn cảnh, không gian, thời gian: Mưa tạnh. Em học bài xong, rời bàn học ra sân.

II. Thân bài

1. Cảnh quanh nhà:

- Nước mưa còn đọng lại trên cây rơi xuống. Lá rụng, trái non rơi vãi.
- Nước chảy ào ào xuống mương.

– Đàn gà lại đi tìm mồi, con chó mực vẫy đuôi mừng rỡ.

2. Cảnh trên đường thôn:

– Lầy lội, trơn trợt. Vẳng tiếng ếch nhái, ễnh ương.

– Chim chóc bay chuyền.

– Mọi người dưới đồng làm việc vui vẻ, trò chuyện râm ran.

III. Kết luận

Mưa ai cũng thích, nhưng ai cũng mong sao cho mưa thuận, gió hòa.

BÀI LÀM THAM KHẢO

Một tiếng sét bất chợt như xé rách bầu trời và vang đi đến tận chân trời xa xăm. Sau đó, mưa nhỏ dần lại. Trời cứ sáng dần ra và mưa ngớt hẳn. Em rời góc học tập bước ra sân.

Mưa đã dứt. Chỉ còn tiếng nước tí tách, đều dều, khe khẽ trên ngọn cây. Nước rớt lộp độp xuống mấy tờ lá chuối rách bươm vì gió dập. Ngoài vườn, lá cây rụng đầy và lổn nhổn nhiều thứ trái non từ xoài, bưởi, mận, dừa... bị cơn dông lúc nãy làm rụng. Nước mưa tuy đã rút bớt nhưng vẫn còn đọng nhiều ở những khoảng đất thấp và tiếp tục ào ào chảy xuống mương vườn gần đó. Nước chảy kéo theo luôn xác lá khô, rạ rơm, rác rến làm cho mặt đất trở nên sạch sẽ khác thường. Đàn gà con lúc nãy vì mưa lạnh phải chui vào cánh mẹ bây giờ đã lon xon theo mẹ tìm mồi, không ngừng kêu chiêm chiếp. Trên cành cao, một chú chích chòe kéo cổ ra hót, tiếng hót mới thật rộn rã lạ lùng. Hót xong, chú xù lông rũ hết bụi mưa rồi nhảy nhót, bay chuyền bụi nọ lùm kia tìm mấy con sâu để lót dạ.

Vui chân, em lần bước ra ngõ. Sau cơn mưa, con đường đất trở nên lầy lội. Mặt đường bình thường khô cứng là thế, vậy mà bây giờ nhão nhoẹt và trơn trợt. Không thể nào dùng giày dép được, ai ai cũng phải dùng chân trần và bấm chặt ngón chân cái xuống đường cho khỏi trượt té. Khi ấy, cây cối cảnh vật tươi tắn và mới mẻ như vừa được lau sạch. Không khí cũng dịu mát hơn bình thường. Tuy còn sớm sủa nhưng đó đây đã vang lên tiếng oạp oạp, uôm uôm của loài ễnh ương và ếch nhái.

Trời đã quang đãng hẳn ra. Phía tây, gần cuối chân trời, còn le lói từng vạt nắng chiều và những tia nắng vàng rực rỡ chiếu xuống những ngọn dừa xanh ven đường. Hai bên là những thửa ruộng đã lênh láng nước. Đây đó, những chú cò khép đôi cánh trắng muốt bì bõm tìm mồi, chậm rãi bước kề bên các cô, các chị đang lom khom cúi mình cấy lúa trên đồng. Tiếng chuyện trò, cười nói của các cô, các chị cứ râm ran không dứt làm lòng em cũng cảm thấy ấm áp, vui vui.

Lạy trời mưa xuống
Lấy nước tôi uống

Lấy ruộng tôi cày...

Ở nông thôn chúng em sống nhờ đồng ruộng nên ai cũng cầu mưa, nhất là mưa thuận gió hòa.

ĐỀ SỐ 35: Biển đẹp nhất thường vào buổi sáng và buổi chiều. Hãy tả lại cảnh để lại cho em nhiều ấn tượng sâu sắc nhất.

DÀN BÀI GỢI Ý

I. Mở bài

Em đến biển bao giờ? Dịp nào? Khoảng thời gian nào? Buổi sáng hay chiều mà thấy biển đẹp.

II. Thân bài

1. Biển lúc bình minh:

- Mặt biển còn tối đen nhưng chân trời đã rạng lóa ánh hồng. Biển tĩnh lặng, hơi lạnh.
- Tiếng sóng chợt ầm ào. Gió thổi xào xạc.

2. Biển lúc mặt trời lên:

- Rạng sáng, chân trời đỏ ửng, rực rỡ lạ thường. Mặt trời từ chân trời ló dạng, nhô lên, lấp lánh muôn nghìn ánh sáng.
- Mặt biển xanh nhìn xa tưởng như phẳng lặng nhưng gần bờ, sóng vẫn đập mạnh vào bãi cát.

3. Sinh hoạt trên bờ biển:

- Trời sáng tỏ hẳn lên. Người tắm biển cũng càng lúc càng đông. Đám đông nô đùa vui vẻ những khi có những đợt sóng bất chợt chồm lên.
- Dù vải nhiều màu cắm trên bãi biển cũng mỗi lúc một nhiều hơn.

III. Kết bài

Cảm nghĩ của em về biển đẹp buổi sáng.

BÀI LÀM THAM KHẢO

Ít có cảnh thiên nhiên nào đẹp thơ mộng và hùng vĩ một cách kì lạ như cảnh biển quê em vào buổi sớm.

Khi ấy, trời chưa sáng hẳn. Phía dằng đông, những tia lửa đỏ tỏa ra báo hiệu mặt trời sắp mọc. Mặt biển ở phía ấy trắng sáng như được tráng lên một lớp bạc. Vầng sáng đỏ đằng đông ngày một lớn, khiến chân trời đỏ rực như một đám cháy. Em đứng đợi... mặt trời chưa xuất hiện. Mãi sau, vầng đỏ ấy mới lừng lững nhô lên. Bất chợt, một ngọn gió lạnh thổi tới làm những rặng phi lao với những khóm lá hình kim ven bờ run lên khe khẽ.

Tuy sóng vẫn đập ầm ào vào bờ cát và gió cũng không ngớt xào xạc, nhưng trời đất vẫn mang dáng vẻ trầm lặng, nghiêm trang.

Một điểm sáng như chớp nhoáng tung ra và bao trùm cả mọi vật trong khoảng đất trời làm cho tấm màn đêm tối bị cuốn hẳn đi. Mặt trời tròn và to, uy nghi nhìn ngắm khắp phía. Sau một đêm mát mẻ, cây cỏ, con người, biển cả và vạn vật tăng thêm sức sống, lại được tắm dưới ánh sáng màu hồng ấm áp. Mặt biển lấp lánh những chiếc vẩy hồng càng xa càng nhạt đi. Mặt trời lên cao, màu hồng cũng giảm cho đến lúc chỉ còn một màu chói sáng, lấp lánh. Khi đó, mặt biển nhấp nhô những mảnh sáng chói mắt.

Tỉnh ngủ rồi, biển càng lúc càng xanh thăm thẳm. Một làn biển thở phhập phồng lên xuống. Ở phía chân trời xa, bóng dáng những con thuyền nhỏ ẩn hiện, chỉ thấy rõ hình những cánh buồm nhấp nhô di động chậm chạp. Gần hơn, từng đôi hải âu rời tổ từ lúc nào, đang chao lượn trên không như mao nức chào mừng một ngày mới. Đây đó, thấp thoáng những con tàu rướn mình ra khơi trên những con sóng nhấp nhô lao tới, khuất dần vào một vùng không gian xanh thẳm.

Cùng lúc, gần bờ biển từng cơn sóng vỗ ầm ào. Trông kìa, một lượn sóng rướn cao lên hăm hở tiến vào bờ, đập mạnh vào bãi cát, vỡ vụn ra rồi từ từ rút xuống. Lượn sóng sau tiếp chồm lên lượn sóng trước. Cứ như vậy, biển tiếp tục trò chơi vô tận ấy.

Mặt trời lên dần cao, những người đi tắm biển sớm đã có mặt và ngày mỗi đông dần. Họ lội ào ào xuống biển và bất chợt reo hò lên huyên náo mỗi khi một con sóng rướn tới nhảy qua đầu. Vui nhộn nhất vẫn là các bạn nhỏ. Vừa phập phồng lo sợ, vừa thích thú mãnh liệt, các bạn đón chờ những đợt sóng lớn ào tới để được nhảy lên. Đôi khi có bạn bị sặc, hai tay vuốt nước chảy ròng ròng trên mặt, vừa sặc sụa ho. Thế mà vẫn lấy làm thú vị.

Dọc bãi cát, những chiếc dù đủ màu sắc như những chiếc nấm to đẹp mắt đã được dựng lên nhanh chóng. Người tắm biển với đủ màu quần sắc áo ngày mỗi đông hơn và náo nhiệt thêm lên.

Nắng gay gắt, biển ngập tràn ánh sáng và cũng rộn ràng nhiều thứ âm thanh.

Biển quê em thật đẹp. Những ngày nghỉ học, rỗi rãi em thường ra đó chơi đến trưa...

BÀI ĐỌC THÊM

BIỂN ĐẸP

Buổi sớm nắng vàng. Những cánh buồm nâu trên biển được nắng chiếu vào hồng rực lên như đàn bướm múa lượn giữa trời xanh.

Lại đến một buổi chiều gió mùa đông bắc vừa dừng. Biển lặng đỏ đục, dầy như mâm bánh đúc, loáng thoáng những con thuyền như những hạt lạc ai đem rắc lên trên.

Rồi ngày mưa rào. Mưa dăng dăng bốn phía. Có quãng nắng xuyên xuống biển óng ánh đủ màu: xanh lá mạ, tím phớt, hồng, xanh biếc... Có quãng biển thâm xì, nặng trịch. Những cánh buồm ra khỏi cơn mưa, ướt đẫm, thẫm lại, khỏe nhẹ bồi hồi như ngực áo bác nông dân cày xong ruộng về bị ướt.

Có buổi sớm nắng mờ, biển bốc hơi nước, không nom thấy núi xa, chỉ một màu trắng đục. Không có thuyền, không có sóng, không có mây, không có sắc biếc của da trời.

Một buổi chiều lạnh, nắng tắt sớm. Những núi xa lam nhạt pha màu trắng sữa. Không có gió mà sóng vẫn đổ đều đều, rì rầm. Nước biển dâng đầy, quánh đặc một màu trắng bạc, lăn tăn như bột phấn trên da quả nhót.

Chiều nắng tàn, mát dịu. Biển xanh veo màu mảnh chai. Núi xa tím pha hồng. Những con sóng nhỏ nhẹ liếm lên bãi cát, bọt sóng màu bưởi đào.

Mặt trời xế trưa bị mây che lỗ chỗ. Những tia nắng dát vàng một vùng biển tròn làm nổi bật những cánh buồm duyên dáng như ánh sáng chiếc đèn sân khấu khổng lồ đang chiếu cho các nàng tiên biển múa vui.

Thế đấy, biển luôn thay đổi màu tùy theo sắc mây trời. Trời xanh thẳm, biển cũng xanh thẳm như dâng cao lên, chắc nịch. Trời rải mây trắng nhạt, biển mơ màng dịu hơi sương. Trời âm u mây mưa, biển xám xịt nặng nề. Trời ầm ầm giông tố, biển đục ngầu, giận dữ... Như một con người biết buồn vui, biết lúc tẻ nhạt, lạnh lùng, lúc sôi nổi, hả hê, lúc đăm chiêu, gắt gỏng.

Biển nhiều khi rất đẹp, ai cũng thấy như thế. Nhưng có một điều ít ai chú ý là: Vẻ đẹp của biển, vẻ đẹp kì diệu muôn màu muôn sắc ấy phần rất lớn là do mây, trời và ánh sáng tạo nên.

VŨ TÚ NAM

ĐỀ SỐ 36: Đầu làng em có một ao sen đẹp. Em hãy tả lại ao sen đó.

DÀN BÀI GỢI Ý

I. Mở bài

Ao sen đẹp nằm ở đầu làng em.

II. Thân bài

1. Cảnh bao quát:

– Những nụ sen lớn thành bông.

– Lá xanh, bông trắng, nhụy vàng tạo thành một sự hòa hợp màu sắc rrộn ràng êm ả.

– Hoa nở xòe, hoa mới lú ra chấm trắng, búp sen xanh: Các lớp hoa mhư những lớp anh em.

2. Tác dụng của ao sen:

– Hương sen thơm tỏa tạo nên cảm giác khoan khoái dễ chịu cho mọi người..

– Được nhìn ngắm loài hoa thanh bạch cao quý thật là thú vị.

III. Kết luận

Cảm nghĩ về ao sen: hoa sen thơm đẹp như trong lời ca dao muôn thuở.

BÀI LÀM THAM KHẢO

Ngõ vào làng em có một hồ sen rộng, trồng toàn một loài hoa sen trắng. Không biết hồ sen ấy có tự bao giờ mà chỉ biết mỗi lần đi ngang, gặp mùa hoa nở, hương sen thoang thoảng tỏa lan khiến ai cũng thấy lòng mình dễ chịu, khoan khoái.

Ấy là lúc trời mới vào hạ, nước còn đầy, hồ sen tràn dâng sức sống. Lá sen tròn phủ kín cả mặt nước rộng khoảng một công đất. Từng chiếc lá to, nhỏ, cao, thấp khác nhau. Có chiếc nằm ngang mặt nước mấp mênh. Có chiếc nhóng lên đầu cuống lá dài ve vẩy. Cũng có chiếc ngập ngừng, e ấp chưa phô hết mình ra. Từ mặt nước xanh trong veo, hàng trăm búp sen nhô lên như những nắm tay thon thả, từ đó, mở xòe ra thành những bông hoa trắng muốt, dịu dàng. Nhưng rải rác cũng có những bông hoa kín đáo, ngại ngùng núp dưới bóng xanh của lá, nở sát mặt hồ. Hoa sen nở mới thật là đẹp, một vẻ đẹp đạm bạc, thanh cao. Những cánh hoa trắng xếp vào nhau tròn trịa và cân đối nâng niu lấy những tua nhị vàng lấm tấm. Cánh hoa sen trắng nằm trên tấm lá xanh soi mình lên làn nước biêng biếc. Tất cả màu sắc, hình dáng của lá, của hoa, của nhị, của mặt hồ tạo thành một sự hòa hợp của một bức tranh dịu dàng, êm ả.

Đây đó, quanh hồ vào tháng tư, tháng năm, chẳng lúc nào ngớt phảng phất một làn hương dịu nhẹ của sen, một thứ hương riêng khó thể lầm lẫn được. Buổi trưa, buổi chiều, hương ấy theo làn gió thổi từ phía hồ đưa vào xóm thấm đẫm mọi nơi làm cho ai cũng cảm thấy cơn nắng hè oi bức như dịu bớt đi nhiều. Lúc đó, ai cũng nghe lòng mình nhẹ nhàng thanh thản hẳn ra.

Đã có lần em nâng một bông sen lên ngắm. Thật là thú vị biết bao. Màu hoa không sặc sỡ mà đạm bạc, thanh cao. Hương sen không nồng nàn mà dịu nhẹ thơm lâu. Đặc biệt là chỗ đầu cuống hoa bị cắt, những sợi tơ trắng mỏng mảnh cứ kéo dài ra mãi.

Giây phút ấy lòng em không khỏi miên man nghĩ về một nhân cách đáng quí. Tuy sinh trưởng trong chốn bùn lầy nhơ bẩn nhưng vẫn giữ được khí tiết của mình. Em như bồng bềnh trong giọng khe khẽ ru hời của mẹ năm xưa, lời hát vẫn đu đưa:

Trong đầm gì đẹp bằng sen
Lá xanh bông trắng lại chen nhụy vàng
Nhụy vàng bông trắng lá xanh
Gần bùn mà chẳng hôi tanh mùi bùn...

ĐỀ SỐ 37: Em hãy tả cảnh lao động khẩn trương trên cánh đồng lúa quê em lúc gặt rộ.

DÀN BÀI GỢI Ý

I. Mở bài

Giới thiệu cảnh lao động khẩn trương trên cánh đồng quê em.

II. Thân bài

Công việc trong ngày gặt rộ: cắt, gặt, bó lúa... chất lên xe chở về kho.

III. Kết bài

Suy nghĩ của em.

BÀI LÀM THAM KHẢO

Quê em đồng lúa nương dâu
Có dòng sông nhỏ nhịp cầu bắc ngang.

Tôi sống dưới quê từ nhỏ nên biết rất rõ việc đồng áng. Lúc này, quê tôi đang vào vụ thu hoạch, thời điểm rất khẩn trương nhưng cũng rất vui vẻ.

Ò ó o o... Tiếng gà gáy vang vang cuối xóm. Trời tờ mờ sáng, sương phủ dày đặc. Mờ mờ ảo ảo trong màn sương là cả một cánh đồng lúa mênh mông, vàng óng ả, đang chờ tay người gặt. Một mùi thơm thoang thoảng,

ngọt ngào như dòng sữa mẹ, phảng phất đâu đây. Cảm giác bồng bềnh lâng lâng trong lòng tôi.

Bỗng từ xa, tiếng chân đi thình thịch. Các chị, các anh xã viên vác lưỡi hái, lưỡi liềm, quang gánh trên vai đi tới. Bộ quần áo nâu giản dị, chân không giày dép, đầu đội nón lá. Những khuôn mặt xương xương của những người lớn tuổi lấp chìm trong vành nón.

Vừa tới ruộng, mọi người đã hồ hởi bắt tay vào công việc. Mọi người ùa xuống ruộng. Quần xắn cao để lộ lớp da đen nâu vì phải đội nắng, dầm mưa. Những bước chân dưới bùn nghe lõm bõm. Ruộng nước, bùn đến quá mắt cá chân.

Các nhóm tất bật làm. Mấy bà, mấy chị lom khom tay cầm liềm, tay quơ lúa, cắt giật xoàn xoạt. Liềm đi tới đâu, gốc lúa trơ ra đến đấy. Mấy bà, mấy chị dàn hàng ngang mà gặt.

Bên nhóm nam rất sung sức, chẳng chịu thua bên nữ. Họ hăng say gặt lúa. Họ tất bật bó lúa. Dù lúa có trốn tránh ở đâu cũng bị vạt ngọn, trơ gốc. Bùn bắn lấm tấm lên quần, lên áo, lên đôi tay rắn chắc. Lội chỗ này, gặt chỗ nọ, mải miết làm không còn biết mệt.

Có tiếng hô vang lên từ nhóm nữ như thách thức, như mời chào. Giọng nữ vừa dứt thì một giọng nam đã cất lên trả lời liền. Cứ thế, hò qua, đối lại. Có anh vỗ ngực hát. Có chị bụm miệng cười. Rồi tiếng cười lan ra khắp ruộng.

Mấy anh con trai, thân trần trùng trục, ôm từng bó lúa xếp lên xe chở về. Lúa chất cao dần lên xe. Nhìn những bó lúa vàng óng, mọi người mỉm cười khoan khoái. Tôi cũng mỉm cười như muốn chia niềm vui với họ.

Mặt trời càng lên cao, không khí càng nóng. Ánh nắng gay gắt chiếu xuống cánh đồng, chiếu trên những cái lưng lom khom. Tấm áo bỗng trở nên mỏng manh như nắng có thể xuyên qua được. Thế nhưng, các bà, các chị vẫn hăng say làm việc. Chốc chốc lại có người đưa tay quệt mồ hôi trên khuôn mặt đỏ bừng.

Lúa chất lên xe kéo về sân kho. Cái sân không rộng lắm, lát bằng xi măng, ở giữa là lù lù chiếc máy tuốt lúa. Người ta lấy từng bó lúa bỏ vào miệng nó. Nó nhằn nhằn một lúc rồi nhả ra bao nhiêu là thóc, rơi tung tóe xuống gầm máy. Máy xình xịch chăm chỉ làm. Anh con trai xoa đầu chiếc máy khen "giỏi quá!". Rồi anh đọc bài thơ chiếc máy tuốt lúa. Mọi người xung quanh phì cười. Thóc chất lên xe bò đầy ăm ắp. Hai con bò lê từng bước kéo về. Vài hạt thóc còn vương vãi, mấy con chim gáy sà xuống. Mặt trời đứng bóng. Đã trưa quá rồi. Mọi người nghỉ tay. Lưng áo ai cũng đẫm mồ hôi, nhưng nét mặt mọi người tỏ rõ vẻ sung sướng. Tiếng cười, giọng nói hân hoan. Người ta nhẩm tính sản lượng từng thửa ruộng vừa gặt.

Ít lâu sau, tôi lên thành phố học. Nhưng cứ mỗi lần bưng bát cơm trắng lên tôi lại nhớ đến buổi gặt hôm ấy, cảnh lao động khẩn trương của bà con. Và tôi lại nhớ quê:

Quê em đồng lúa nương dâu

Có dòng sông nhỏ nhịp cầu bắc ngang.

(Học sinh HOÀNG LAN ANH)

ĐỀ SỐ 38: Tả cảnh nhộn nhịp của sân trường em trong giờ ra chơi.

BÀI LÀM THAM KHẢO

1. Chỉ còn vài phút nữa là hết giờ làm bài kiểm tra chất lượng giữa học kì. Các bạn đang lần lượt nộp bài lên bàn cô giáo rồi lặng lẽ trở về chỗ ngồi. Không gian vẫn lặng im như tờ. Bỗng, Tùng! ... Tùng! ... Tùng! Ba tiếng trống vang lên rộn rã làm bể vụn khối không gian tĩnh lặng ra thành từng mảnh nhỏ, báo hiệu giờ giải lao đã đến.

Trong phòng học, tiếng cười nói lao xao rộ lên. Ai cũng muốn nộp bài cho xong. Kẻ chen, người lấn trông thật nhộn nhịp. Vài phút sau từ các cửa phòng học túa ra không biết bao nhiêu mà kể những cánh áo đồng phục màu mây, chập chờn bay lượn giữa sân trường như muôn vàn cánh bướm vào những ngày cuối xuân đầu hạ.

Sân trường vốn rất rộng, vậy mà giờ đây em có cảm giác như bị thu hẹp lại. Nó không đủ sức chứa những bước chân bay nhảy của tụi trẻ chúng em. Khắp cả sân trường và trên hành lang của cả ba dãy phòng học, đâu đâu cũng rộ lên tiếng cười, tiếng nói ríu rít y như một bầy chim hót loạn xạ vào buổi sớm mai vậy. Chỗ này bắn bi, chỗ kia đánh cầu, chỗ nọ kéo co. Sôi nổi nhất là chỗ tránh nắng ở góc phải sân trường. Các cầu thủ của hai đội 5A và 5B đang tranh thủ thời gian tập duyệt, chuẩn bị cho ngày hội "Phù Đổng" sắp tới. Dường như toàn bộ tụi con trai, con gái cả hai lớp đều tập trung ở đây để động viên, cổ vũ lớp mình. Xuất sắc nhất trong đội 5A có lẽ là bạn Thành, lớp 5B là bạn Thịnh. Cả hai bạn đều là học sinh giỏi vòng thị xã năm lớp bốn. Hai cầu thủ ấy là "linh hồn" của mỗi đội. Ở vị trí nào cũng thấy bóng dáng của hai bạn, cả hai đều khỏe, đều cân tài ngang sức, chẳng ai kém ai. Mới năm phút đầu, được đồng đội đưa bóng đến, Thịnh nhanh nhẹn như một con sóc lừa bóng qua hàng hầu vệ của lớp em, kẻ một đường bóng căng như sợi dây đàn, ghi bàn thắng đầu tiên cho đội mình. Tiếng hoan hô như làm vỡ tung cả sân trường.

Lúc này, đội 5A như hăng máu lên, quyết lấy lại thế cân bằng. Mồ hôi bạn nào bạn ấy đổ ra như tắm. Thành đón bóng từ chân hậu vệ của đội mình đưa tới, lừa qua được ba cầu thủ. Chỉ còn hàng hậu vệ nữa, tiếng hoan hô cổ vũ dậy lên:

– Chọc thủng hậu vệ, Thành ơi! Ráng lên!

Như được truyền thêm sức mạnh và bằng sự tài trí của mình, Thành hất nhẹ bóng vào người đối phương. Bóng dội lại chân Thành, bằng một động tác luồn lách rất đẹp, Thành đưa bóng lọt qua hàng hậu vệ. Bằng một cú sút chân trái bất ngờ và lắt léo của Thành, quả bóng như một chiếc lá vàng bay lọt vào khung thành gỡ hòa cho đội mình. Một lần nữa, tiếng reo hò như làm rung chuyển cả sân trường. "Hoan hô bạn Thành! Hoan hô bạn Thành!".

Dưới những gốc phượng vĩ có tán lá xum xuê, những bạn gái tụm ba chơi trò banh đũa, nhảy dây. Nhìn những sợi dây uốn lượn lên xuống nhịp nhàng trong những đôi chân thoăn thoắt, mới thấy hết vẻ điệu nghệ của những cây nhảy lành nghề. Thật là một trò chơi bổ ích và hấp dẫn. Đây đó trên hành lang của lớp học, các thầy cô giáo chỉnh tề trong bộ y phục với màu sắc trang nhã, đi đi lại lại ngắm nhìn những đứa học trò thân yêu của mình đang nô đùa bay nhảy giữa sân trường mà lòng rộn lên với niềm vui của trẻ thơ. Hai nhịp trống ba bỗng vang lên, không gian như ngưng đọng lại trong giây lát, rồi tiếng rào rào của muôn ngàn bước chân vội vã đi về hướng cửa phòng mình rộ lên. Hai mươi phút giải lao giữa giờ kết thúc.

Chao ôi! Vui quá, thoải mái quá, sôi nổi và bổ ích quá! Ước gì suốt cả năm học tiết trời lúc nào cũng sáng, đẹp như hôm nay để chúng em luôn có được những giờ giải lao vui nhộn, sảng khoái như thế này.

LINH THÙY

2. Tùng! Tùng! Tùng!

Ba tiếng trống vang lên đúng vào lúc tiết toán nặng nề vừa chấm dứt. Cả lớp thở phào nhẹ nhõm như trút được một gánh nặng. Tuy nhiên, chưa ai dám nhúc nhích vì còn phải đợi lệnh của thầy.

Cả sân trường đang vắng lặng, chỉ có tiếng rì rào của hàng cây điệp trong ánh nắng sáng, bây giờ, bỗng chốc rộn ràng tiếng nói lẫn tiếng reo cười. Học sinh từ các lớp ùa ra chẳng khác đàn ong vỡ tổ. Không khí nhộn nhịp hẳn lên.

Sau mấy phút tập thể dục, các bạn chuyển ngay sang những trò chơi riêng của mình. Kia là một nhóm nam đá cầu nghe chan chát. Những quả cầu vun vút bay vồng lên từ chân bạn này sang bạn khác rất tuyệt. Này là một nhóm nữ đang say sưa với trò nhảy dây. Các bạn luân phiên người vào người ra, tóc bay lòa xòa. Tiếng dây chạm đất lạch xạch, tiếng chân nhảy thình thịch. Có bạn vấp ngã làm mấy người đứng ngoài vỗ tay reo inh ỏi. Nơi góc sân, các em nhỏ lớp một chơi trò rượt đuổi nhau, chạy la cí chóe, mồ hôi nhễ nhại, mặt đỏ bừng. Ngoài ra, còn một số bạn ngồi chuyện trò dưới vòm me tây mát rượi ra vẻ thích thú lắm. Mọi người đều dấn mình trong cuộc chơi. Các thầy cô thì từ từ đi về phía văn phòng, chỉ riêng thầy Hiệu trưởng, đeo cặp kính trắng, ra vẻ trầm ngâm cứ đi đi lại lại pha trước

hàng hiên các lớp, thỉnh thoảng nhìn chúng em nô đùa. Thầy gọi bác bảo vệ chỉ trỏ điều gì đó, bác lật đật ngoắc mấy bạn phía ngoài trường vào rồi khép kín cổng lại.

Chợt thấy bạn Phượng Khánh đang đứng một mình, mặt buồn buồn, em vỗ vai:

– Ê, sao không đi chơi?

– Mình nhảy dây dở nên chẳng dám nhập bọn với ai cả.

– Thôi, lại đây hai đứa mình đánh đũa.

Phượng Khánh vui vẻ nhận lời ngay.

Giờ chơi trôi qua nhanh chóng mà thật vui. Vào lớp, chúng em ai nấy đều cảm thấy khoan khoái. Nhờ vậy mà học bài mới dễ hiểu vô cùng.

ĐỀ BÀI 39: Một đêm giữa tháng, trăng sáng vằng vặc. Hãy tả lại đêm trăng đó.

DÀN BÀI GỢI Ý

I. Mở bài

Như thường lệ, giữa tháng trăng sáng vằng vặc. Em lại ra vườn để ngắm trăng.

II. Thân bài

1. Trời vừa chập choạng tối:

- Màn đêm buông xuống phủ trùm lên cảnh vật.
- Nhà nhà đã lên đèn.
- Trăng từ từ lên cao ở phía ngọn cau.

2. Trời đã vào đêm:

- Không gian trong vắt.
- Cảnh vật lặng im như nghiêm trang chờ đón vầng trăng lên ngự đỉnh đồi.

3. Trong đêm:

- Trăng cao sáng vằng vặc như gương.
- Trong vườn lá cây xanh ngời thấm đẫm ánh trăng.
- Nước ao lóng lánh, tiếng tôm búng càng, tiếng cá đớp trăng.
- Tiếng côn trùng rỉ rả đây đó như vui hát dưới trăng.

4. Vào khuya:

- Tiếng gió khẽ khàng lay động nhành cây, ngọn lá.
- Ánh trăng lung linh thấm đẫm mượt mà.
- Mọi vật như sống động hơn, huyền ảo hơn.

– Trăng vẫn tràn đầy ánh sáng.

III. Kết bài

Đêm trăng sáng đẹp càng làm em yêu mến quê hương mình hơn.

BÀI LÀM THAM KHẢO

Nhân ngày rằm trăng tròn và sáng, em ra vườn để hóng mát và ngắm trăăng.

Trời đã tối, mặt trăng đã lên cao. Vầng trăng chói lọi trên nền trời thaanh bạch, soi sáng cây cối trong vườn. Ánh trăng soi xuống mặt nước lăn tăn như dát bạc. Dòng nước chảy lờ đờ. Mấy chiếc xuồng câu lập lòe ánh lửa.

Cảnh vật trong vườn thật là yên tĩnh. Ánh trăng len lỏi qua cành cây, kẽ lá, lấp lánh trên mặt ao. Một làn khói nhẹ phảng phất trên bờ rào thưa hòa hợp với sương đêm thành một màn sương khói mờ ảo.

Hoa sen về mùa thu chỉ còn lại mấy chiếc lá khô. Trên lá, vài giọt sương đêm lóng lánh đã tàn. Dưới ánh trăng, một con cá đớp bọt, gợn thành những vòng ánh sáng trên mặt nước. Một cơn gió thoảng qua, hoa dạ lí đưa hương ngọt dịu, hoa lài, hoa bưởi như thì thầm nói chuyện với nhau.

Một con chim bắt muỗi bay thoáng qua làm lay động cành cây. Tiếng dế nỉ non, buồn bã.

Con đường trải sỏi như một vệt phấn trắng giữa màu xanh của cỏ. Bóng cây in vào tường nhà trông như những hình ảnh ma quái linh động.

Đêm trăng thật là đẹp. Cảnh vật rất nên thơ, ở thị thành mấy ai được ngắm cảnh đẹp như thế?

MINH VĂN - XUÂN TƯỚC

BÀI ĐỌC THÊM

TRƯA HÈ

Trưa quê đã buồn mà trưa ở đây lại buồn gấp mấy lần ở xóm làng. Nhà hàng xóm ở xa quá. Tiếng gà gáy trưa, tiếng cối đá xay bột vẳng đưa lại, mơ mơ màng màng như là từ dĩ vãng xa xưa đưa tới.

Heo, gà, chó nhà nào cũng chứa đông đúc cho dân số Thái Huyên trang được sầm uất hầu đỡ tẻ lạnh.

Cây cối còn lùn bân, mặc sức cho nắng đổ xuống vườn, cái thứ nắng hè buồn một nỗi buồn tẻ và chết như nỗi buồn sa mạc.

Cho đến cả xe cộ ngoài đường cũng a tùng để tăng thêm cái buồn trưa nắng. Bao nhiêu xe nhà, xe du lịch rộn rịp trên đường thiên lí khi sáng bây giờ đã rút lui đi đâu mất hết. Chỉ còn lại những chiếc cam nhông tiền sử, hổn hển kéo những rờ mọt gỗ, khúc gỗ nào cũng như một thây người vừa bị lột da, và những bành cao su sống phết vôi trắng chói lòa lên dưới nắng hè.

Con đường nhựa không đen nữa, mà là tím sẫm xuống như một băng lụa vắt ngang vòng hoa tang bằng cườm trong các đám phúng điếu.

Người trong trang Thái Huyên nghe là lạ trong người là mặc dầu trời nắng gay gắt và trời nóng hầm, họ vẫn không thấy buồn ngủ.

Giấc ngủ trưa của họ trong mười mấy năm nay không sai chạy bữa nào, sau bữa ăn đúng ngọ. Nhưng hôm qua bận dọn nhà không buồn ngủ thì không nói gì còn hôm nay đã rảnh rang rồi sao mà...

Không ai buồn lên gác cả. Gia đình tụ họp nơi buồng tiếp khách, ngồi lặng thinh nhìn cam nhông mui lá dài nhằng, uể oải bò như con trâu già mệt nhọc kéo xe rơm khô, tuy chở nhẹ vẫn không muốn bước.

BÌNH NGUYÊN LỘC - *Đò dọc*

HOÀNG HÔN

Chiều lên dần dần. Tôi càng đi, trời càng tối. Những bước đi cũng đồng thời với chiều bóng dâng, xúi cho tôi dễ tưởng rằng bước của tôi có quan hệ với thời giờ, thỉnh thoảng tôi đứng lại, tần ngần xem thử họa có liên lạc gì không...

Con đường Nam Giao thẳng mà không bằng; tôi khởi sự đi trong ánh sáng và tôi tới lần trong bóng tối, tựa hồ trong thành phố Huế là ngày, bên kia Nam Giao là đêm.

Vâng, chiều lên dần dần; chiều không xuống. Đầu tiên, ruộng hai bên đường thẫm lại; những bụi cây, lá không phân biệt nữa, thành những khối bóng. Chín mươi cây cau song song vụt lên, giữ sáng ở trên đầu như những cây nến khổng lồ.

Ánh vàng nhạt cứ bớt mãi, có ai kéo về trời để thắp các vì sao. Tàu lá cau trỗi nhất gượng bám chút bụi mặt trời. Nhưng hết rồi. Bóng càng lên mau, càng đậm mãi, xuất tự đất đen, trong khi ở sát da trời, còn mơ hồ ánh sáng.

Trí tôi thấy – tuy mắt tôi không – những lớp bóng càng ở trên càng nhạt đi một tí và cái đen tối cứ lên hoài, cho đến lúc ngập cả trời cao.

Hoàng hôn... Ễnh ương kêu, tiếng khàn khàn phát tự muôn gốc cỏ, từ những ruộng sâu thũm xuống làm cho con đường tự nhiên cao. Tiếng ảo não, hơi phồng, như trong ấy có sự gắng sức, tiếng rậm, và nhiều, và thê lương như sự chết, làm sôi bóng hoàng hôn.

Nơi này đã khởi sự nhà quê. Những con ễnh ương rải hồn tha ma trùm đường vắng...

Và đường vắng thì rải nhựa đen. Tôi thong thả đi, buổi chiều len lấn vào tâm tư, theo ngõ của hai mắt.

XUÂN DIỆU

HOÀNG HÔN TRÊN SÔNG

Ánh nắng cuối cùng luyến tiếc rời bỏ ngàn lá xanh bên kia bờ, vạn vật trở nên buồn buồn trong bóng hoàng hôn.

Trên không, vài con cò về tổ trễ, dập nhanh đôi cánh trắng phau rồi khuất trong lùm cây rậm lá. Những đám mây trắng đã ngả màu ngà, bầu trời xanh đã biến sang màu sậm đưa đến màu đen. Đâu đó có tiếng chim lẻ bạn, tiếng dơi muỗi lào xào lẫn trong tiếng gió nhẹ lay cành. Dưới bến sông, con nước rong lên đầy mé đã đứng lại không lùa được những đợt lục bình lơ lửng giữa dòng ra sông cái. Dòng nước xanh chìm đi trong màu xám sậm và những bóng cây bên kia bờ ngả xuống dòng, càng lúc càng hiện ra lù lù thành hàng trong bóng nước.

Thỉnh thoảng những bóng cây tan mờ xao động vì những chiếc xuồng con lướt qua làm vỡ tan gương nước phẳng lì. Người đi xuồng khuấy nhanh chiếc giầm để mau về đến nhà, xa xa tiếng ai hát ru con, giọng buồn tản mát trên dòng sông lặng lẽ.

NGỌC LINH (*Trên sông hoàng hôn*)

TRĂNG ĐỒNG QUÊ

Ông trăng to tướng, nhô mình ra khỏi mấy quả núi ở chân trời xa tắp. Mặt ông như mạ vàng. Chẳng mấy chốc ông đã lên cao, và đã gặp mấy chị mây trắng giang hồ. Mấy chị mây vốn hay có tính lẳng lơ cứ níu lấy trăng định buông điệu vớ vẩn. Ông trăng biết thế chẳng có ích lợi gì, cứ cười mà gỡ các chị ra đi thẳng. Chắc trăng định cố lên cao cho bằng muôn triệu nàng sao trên thảm từng kia, nhưng quái lạ, chẳng nàng sao nào gần ông cả. Ông trở nên cô độc giữa nền trời bao la.

Nhờ trăng, thế gian được hưởng những đêm vàng, mà tất cả vàng thật trên thế gian này không dát nổi.

Gái buộc chặt lại chiếc gàu tát nước, xốc lên vai. Đêm nay sáng trăng, nàng sắp sửa đi tát nước đêm, để thửa ruộng miền đồng Trầm ngày mai có nước mà cày.

Đường cái bây giờ đang đông người. Thanh niên rủ nhau lên đình họp.

Qua chiếc cổng làng cũ kĩ, gió đồng lồng lộng thổi mát làm Gái dễ thở. Nàng bước gọn gàng theo những vết chân trâu, trên con đường lát đầy trăng. Mỗi cơn gió nhẹ thổi, những ngọn mạ xanh rờn rạp mình xuống tiếp đón gió. Một vài con vạc đi ăn đêm, kêu khô khan trên trời rộng, nghe rõ cả tiếng vỗ cánh.

NGUYỄN MINH LANG

ĐỀ SỐ 40: Em hãy tả cảnh tấp nập nơi đường phố vào giờ cao điểm (sắp đến giờ làm việc hoặc lúc vừa mới tan tầm) hoặc lúc thành phố lên đèn.

BÀI LÀM THAM KHẢO

Thường ngày, cứ sáu giờ ba mươi em lại cắp cặp bách bộ đến trường. Vừa mới mở cổng em đã thấy trước mắt con đường Điện Biên Phủ người và xe cộ tấp nập đi lại ngược xuôi.

Hai bên lề đường người đi lại như mắc cửi, tiếng cười, tiếng nói râm ran. Dưới lòng đường đủ các loại xe: xích lô, xe đạp, honda, ô tô... lao đi vun vút. Em hòa vào dòng người trên lề đường dành cho những người đi bộ. Lòng đường rộng đến thế mà giờ đây như bị thu hẹp lại bởi dòng người, xe cộ cả hai chiều đi lại không ngớt. Ở ngã tư đường phố, bảng hiệu chỉ đường thỉnh thoảng lại nhấp nháy hiện lên màu xanh, đỏ hướng dẫn cho dòng người, xe cộ đi hay dừng lại, điều chỉnh mật độ trên đường, bảo đảm an toàn giao thông. Chốc chốc những chiếc ô tô bóp còi inh ỏi, những chiếc xe máy, xích lô... dạt vào hai bên lề đường, nhường lối cho ô tô. Một số người đi xe đạp cố vượt lên trước, chắc là có việc gấp gáp hoặc đường đến sở làm việc khá xa, sợ trễ giờ nên gò lưng cho xe lao đi vội vã. Kìa! Đèn đỏ xuất hiện, dòng xe cộ và cả dòng người nữa như bị vật chắn vô hình ngăn lại trước vạch sơn trắng ngang đường. Chỗ dừng lại ở ngã tư phía hai chiều mỗi lúc một đông hơn. Người, xe cộ đứng chen chúc lẫn lộn dàn kín cả mặt đường chờ tín hiệu xanh trước mặt bật sáng.

Len lỏi trong dòng người đông đúc ấy khoảng mười lăm phút thì em đến được cổng trường. Khắp cả sân trường, các trò chơi của tuổi nhỏ diễn ra sôi động hấp dẫn. Chỗ này chơi bi, chỗ kia đá cầu, chỗ nọ đuổi bắt nhau. Chốc chốc tiếng reo hò lại rộ lên thán phục, cổ vũ bởi một đường bay của trái cầu đẹp mắt hoặc một đường bi chính xác bay từ tay của một xạ thủ nào đó. Nhóm các bạn gái cũng không kém phần sinh động. Trò chơi nhảy dây truyền thống lúc nào cũng hấp dẫn mọi người. Sợi dây uốn vòng lên xuống nhịp nhàng với những bước nhảy đẹp mắt, trông như những nghệ sĩ xiếc chơi trò nhảy dây trên màn ảnh nhỏ. Trên cành điệp, cành phượng cao tít, những chú chìa vôi, se sẻ, chích bông,... cùng đua nhau cất tiếng hót líu lo như muốn cổ vũ, hòa nhập với cuộc vui bên dưới. Em cũng tích cực tham gia vào trò chơi kéo co, bởi em kéo rất khỏe và thường đem về chiến thắng cho đội mình, được các bạn đặt cho cái tên ngồ ngộ "đầu máy xe lửa". Hòa trong không khí sôi động ấy, những bản nhạc thiếu nhi phát ra từ loa phóng thanh đặt ở phòng thiết bị nghe sao mà náo nức rộn rã đến thế. Quang cảnh sân trường trước giờ vào học tấp nập, nhộn nhịp chẳng khác nào một ngày hội "Phù Đổng" thi tài đua sức. Bỗng, Tùng!... Tùng!... Tùng! Một nhịp trống

ba vang lên, không gian như rung mình lay động nhè nhẹ bởi sức lan tỏa của các sóng âm truyền vào thinh không. Chẳng ai bảo ai, tất cả đều ngưng cuộc chơi, nhanh nhẹn ùa về trước cửa phòng, tự động xếp hàng như một phản xạ có điều kiện vậy. Ngày học mới đã bắt đầu.

Quên sao được khung cảnh buổi sáng của một ngày đẹp trời vui nhộn như buổi sớm mai này. Nó đã trở thành những kỉ niệm đẹp trong kí ức của tuổi thơ. Dẫu mai đây, dù có phải chia tay với những ngày vui của trẻ thơ, vẫn mãi mãi đọng lại trong tâm hồn của mỗi chúng em cái hương vị ngọt ngào êm dịu của tuổi học trò!

HẢI NHƯ

ĐỀ SỐ 41: Cánh đồng lúa quê em hứa hẹn được mùa lớn. Hãy tả lại cánh đồng đó vào một buổi sáng đẹp trời.

BÀI LÀM THAM KHẢO

Mặt trời lên như một khuôn mặt hồng hào, rạng dần từ sau những rặng tre xanh ngắt đầu làng. Em cứ tưởng tượng như có một ngọn đèn pha từ dưới bầu trời quê ban mai sáng dần và hình như màu hồng đã chuyển sang một màu vàng lúc nào không biết. Im ắng ở tất cả các nơi trừ vài tiếng chim xa. Cánh đồng ban mai mênh mông trong bầu yên lặng đó, nhưng lại ấm áp trong cái khuôn của lũy tre làng, khúc đê xanh chạy vòng nối tiếp với khu dân cư.

Cánh đồng lúa được mùa như một tấm thảm vàng óng. Bao quát là một màu vàng, nhưng nhìn kĩ thì có đám lúa vừa chín tới vàng tơ, lác đác có lám lúa ngả vàng rục, có nơi, lúa chín chậm với màu vàng pha xanh.

Lúa ăm ắp khắp nơi. Kín ô, kín bờ, và có lẽ chỉ phân biệt được những khoảnh lớn bằng các rặng tre vút cao, nối dài trên các bờ kênh lóng lánh dưới ánh mặt trời ban mai.

Hương thơm của lúa tỏa khắp cánh đồng. Một vài tiếng chim văng vẳng trên không trung. Thanh thản hơn cả là những con trâu thong dong gặm cỏ trên một vài gò đất xanh có bóng cây che mát, lác đác trên cánh đồng. Hầu như không thấy bóng người trên cánh đồng nhưng em lại có cảm giác như cả làng đang chuẩn bị để sáng mai, ngày kia, đổ xô ra đồng thu hoạch kết quả lao động của mình.

Con đê làng đồ sộ như đang ưỡn ngực, vươn vai, tự hào đã bảo vệ cho cánh đồng tươi tốt trong mùa lũ vừa qua. Quanh em là một thửa ruộng không biết của gia đình nào. Nhìn vào thửa ruộng ấy, thật khó mà xóa bỏ được cái ấn tượng sâu đậm của một mùa lúa bội thu sắp tới. Không thấy đâu là bờ, em chỉ đoán được đấy là một thửa ruộng nhờ ở con mương nhỏ chạy quanh. Lúa ở đây to gốc, dày và cao, rậm rạp khó có lối chen vào, hạt nẩy

dài trên những bông lúa dài vồng cong, đều dặn, ngả về cùng một phía như có ai xếp đặt gọn gàng. Những cây lúa xum xuê, nặng bông hơn cả vây quanh thửa, làm một đường viền, đan chặt vào thửa ruộng bên cạnh, che kín lối đi. Đứng giữa ruộng lúa, em càng cảm thấy ngào ngạt hương thơm ngày mùa.

Nắng lên cao lúc nào không biết mà khung cảnh cánh đồng bỗng khởi sắc một cách lạ lùng: Cả cánh đồng vàng ối, no ắp, vạm vỡ, căng đầy sức sống.

Quê hương! Có lẽ hai tiếng thân thương đó không bao giờ lại không gắn liền với màu vàng no ấm của đồng quê.

ĐỀ SỐ 42: Hãy tả lại con đường quen thuộc từ nhà em đến trường.

BÀI LÀM THAM KHẢO

Đã sáu giờ ba mươi rồi. Em khép vội cánh cổng, cùng Hoa rảo bước trên con đường đến trường, chỉ lo sợ trễ học. Cả hai đều cố vượt lên trước những khách đi đường, không dám nhởn nhơ như các lần trước.

– Sáng nay, Hoa làm gì mà đến trễ vậy?

– Trước lúc đi làm, mẹ mình bảo cho heo ăn rồi hãy đi học. Nồi cám nóng quá phải ngồi chờ cho nó nguội. Đổ cho heo ăn là mình tất tả đi ngay. Nóng cả ruột!

Biết Hoa đi muộn vì một lí do hết sức chính đáng, em không nỡ trách Hoa, trái lại càng thương bạn hơn. Đã bốn năm rồi, em và Hoa cùng học một lớp, cùng sánh vai nhau trên con đường quen thuộc này ngày hai lượt đi, về. Con đường đã in không biết bao nhiêu dấu chân của hai đứa. Có lần Hoa nói với em: "Mình có thể nhắm mắt đi một mạch từ nhà đến trường mà không hề vấp ngã đấy". Em vội nói ngay: "Mình cũng vậy. Hoa biết không? Cả ba chúng mình đều là bạn thân của nhau. Mình hiểu Hoa cũng như Hoa hiểu con đường và ngược lại. Phải không nào?".

Con đường là biểu tượng của quê hương, là sợi dây gắn bó tình cảm của mọi người trong tình làng nghĩa xóm. Nhà thơ Đỗ Trung Quân thật có lí khi nói rằng: "Quê hương là đường đi học". Vâng! Quả đúng như vậy. Con đường rợp lá me bay này không phải là con đường nhựa thẳng tắp láng bóng như các con đường ở thị thành. Nó chỉ là con đường đá đỏ bình thường như mọi con đường khác ở các làng quê. Đối với chúng em, nó là quê hương, gần gũi và thân thiết biết chừng nào! Chẳng có ngày nào, lũ chúng em không đặt những bước chân nhỏ xíu của mình lên mặt đường đầy những ổ gà, sống trâu của nó. Mặt đường chỗ nào phẳng lì như mặt sân phơi, chỗ nào mấp mô uốn lượn như sóng nước mặt hồ những lúc gió nhẹ, chỗ nào đá to, đá nhỏ em đều

thuộc như lòng bàn tay. Bởi vậy mà con đường trở thành một người bạn đáng yêu nhất của chúng em.

Con đường này là trục lộ giao thông chính của liên xã. Đoạn dẫn chúng em đến trường, lại nằm ở khu trung tâm nên thường tấp nập xe cộ và người qua lại. Hai bên đường, những cây me tây lâu đời tỏa bóng xuống lòng đường mát rượi. Hàng cột điện cao thế như những cột chống trời, đem ánh sáng văn minh về cho các làng xã trong vùng. Những nhà lá, nhà tôn, nhà trường và có cả những nhà lầu xen kẽ nhau, chạy dài hai bên trục lộ. Đây đó những tiệm tạp hóa, viện uốn tóc, rạp chiếu phim, quán giải khát, cà phê... mọc lên với những bảng hiệu đủ màu trông như những dãy phố ở thị thành. Khung cảnh buổi sáng mai trên đoạn đường này thật đông vui. Thỉnh thoảng xe ô tô chở khách, chở hàng lăn vội trên đường, bốc lên những đám bụi dày đặc. Khách đi đường phải nép vào những gốc me già chờ tan bụi.

Gần đây trong chương trình phát triển nông thôn, nghe nói trục lộ liên xã này sẽ được sửa sang tôn tạo lại. Đường sẽ được tráng nhựa trong nay mai. Ôi! Con đường thân yêu của chúng em rồi đây sẽ đẹp hơn, sẽ không còn những ổ voi, ổ chó mấp mô lượn sóng như bây giờ. Nắng, mưa, gió, bão sẽ không còn "cơ hội" ngăn cản bước của chúng em đến trường được nữa.

Tương lai rực rỡ đang đến với con đường và với cả chúng em trong một niềm tin và hi vọng của cuộc sống mới. "Trống đã điểm, tạm biệt con đường, chúng mình vào học nhé!".

(Học sinh LINH THẢO)

ĐỀ SỐ 43: Em hãy tả lại cảnh đẹp quê hương em.

BÀI LÀM THAM KHẢO

1. Ai đã một lần đến Thái Nguyên quê mình, hẳn sẽ không thể quên được một cảnh quan tuyệt vời: hồ Núi Cốc.

Từ trung tâm thành phố đi về phía tây hơn mười ki-lô-mét, rất nhanh thôi là bạn đã đến hồ Núi Cốc. Từ đây bạn có thể đi ca nô để chiêm ngưỡng vẻ đẹp bồng bềnh của hồ. Nước hồ bốn mùa lúc nào cũng trong xanh và mát rượi. Nhìn xa xa, bạn có cảm giác như mây và nước cùng chung một màu xanh. Một màu xanh kì diệu. Sáng sớm, khi ánh ban mai tỏa xuống, hồ như được dát vàng, dát bạc. Ôi! Thật là huyền ảo. Dọc hai bên bờ hồ có những quả đồi với những cây bạch đàn đu đưa theo gió. Thảng hoặc ngay giữa lòng hồ có những đảo như đảo Cò, đảo Khỉ. Người ta kể rằng: Hễ đến gần đảo Cò, bạn chỉ cần vỗ tay nhẹ là từng đàn cò lại bay ra như mời đón các du khách vào trong thăm đảo. Vào những buổi trưa hè mát mẻ, các du khách còn xuống hồ tắm. Chỉ ít phút, chiếc ca nô đã đưa chúng ta vào đúng trung tâm nhà nổi. Đến đây, bạn sẽ ngỡ ngàng trước vẻ đẹp nên thơ của nhà nổi. Đứng

từ trên cao mà quan sát bạn sẽ thấy nhà nổi đẹp lộng lẫy như những tòa lâu đài trong câu chuyện cổ tích thần tiên. Chẳng thế mà sau khi được tận mắt chứng kiến vẻ đẹp ở nơi này, nhạc sĩ Phó Đức Phương đã cho ra đời một bài hát "huyền thoại" bằng tất cả sự tâm đắc của ông trước vẻ đẹp của núi non, mây trời, sông nước:

Núi ơ núi...

Thuyền ơ thuyền...

Mây ơ mây... Nước ơ nước...

Tạm dừng ở nhà nổi, bạn có thể vào nhà nghỉ mi-ni với những tiện nghi sang trọng dành cho khách thập phương. Vào đây, bạn sẽ thấy thoải mái và dễ chịu sau lần đi du ngoạn trên mặt hồ. Nếu thích, bạn có thể chụp những tấm ảnh kỉ niệm bên những bồn hoa cây cảnh và những mô đá hình nhiều con vật rất ngộ.

Mình rất vui thích mỗi lần có dịp cùng gia đình về hồ Núi Cốc vãn cảnh và nghỉ mát. Mình hứa sẽ học thật giỏi để góp phần xây dựng quê hương Bắc Thái ngày một giàu đẹp.

(Học sinh LÊ THỊ THU HƯƠNG)

2. Nhân dịp nghỉ hè về thăm ngoại, em được thưởng thức một buổi bình minh rực rỡ và tràn đầy sức sống trên quê hương Đồng Tháp thân yêu.

Trời còn sớm, nhưng em đã thức dậy ra sân. Khí trời se lạnh. Gió thoảng, khẽ lay động cành lá để lộ những giọt sương mai trắng trong. Cả làng xóm dường như bồng bềnh trong biển sương sớm. Về phía đông, mặt trời tròn xoe, ửng hồng, e ấp nấp sau hàng bạch đàn, tỏa ánh sáng lấp lánh như hình rẻ quạt nhiều màu rực rỡ. Trên không, từng đám mây trắng, xanh với các hình thù kì lạ đang nhè nhẹ trôi. Bỗng ánh đèn từ trong ngôi nhà thức sớm đã vội tắt. Khói bếp bay lên quyện vào sương mai tạo nên những dãy lụa mềm uốn lượn trên bầu trời rộng rồi lan tỏa nhanh cả cánh đồng. Ở đây lúa đang mơn mởn đương thì con gái, ngả đầu vào nhau thì thầm trò chuyện. Nhìn xa, đồng lúa trông giống như một tấm thảm xanh rờn, nhấp nhô theo làn gió sớm. Trong ánh sáng dịu dàng đầu buổi bình minh, sương tan, ánh nắng chói lòa, cánh đồng lúa quê em như một bức tranh tuyệt đẹp. Em say sưa ngắm nhìn và hít thở không khí trong lành mà bấy lâu em chưa được thưởng thức ở Thành phố Hồ Chí Minh nơi em ở.

Đến khi vầng hồng thực sự hiện ra rực rỡ giữa màu mây trắng, chiếu ánh sáng kì diệu xuống vạn vật thì cả làng xóm như bừng lên dưới ánh bình minh. Cánh đồng lúa tràn ngập ánh nắng và rộn ràng mọi âm thanh, tiếng động. Đàng xa, em thấy thấp thoáng những chiếc áo màu tươi tắn của tổ làm cỏ lúa trên đê. Tiếng kẽo kẹt của chiếc xe bò chở phân và dụng cụ ra đồng

bón lúa hòa cùng tiếng lội nước bì bõm của các cô, chú xã viên tranh thủ làn sớm, càng làm cho cánh đồng nhộn nhịp hẳn lên.

Em khoan khoái bước nhẹ dọc bờ kênh nhỏ. Ánh sáng chiếu xuống dòng nước bạc lấp lánh như bạn nào đó tinh nghịch chơi trò chiếu gương. Thỉnh thoảng một vài chú cá lòng tong, cá trắm cỏ nhảy lên khỏi mặt nước đớp mồi rồi vội lặn xuống mất tăm để lại những vòng tròn lan xa. Trong không khí yên ắng ấy bỗng đột ngột vang lên tiếng rao hàng trên sông hòa cùng tiếng khua mái chèo của ai đó. Đàn chó ùa ra bờ sông cất tiếng sủa ăng ẳng với theo. Em bước vội vào khu vườn nhà tràn ngập ánh nắng vàng ấm áp. Bên luống rau xanh, mái đầu bạc thân yêu của bà em đang lúi húi nhổ cỏ bắt sâu.

Một ngày mới đang bắt đầu trên quê hương em.

Được thưởng thức buổi bình minh đẹp vào ngày hè trên quê ngoại thân yêu, em thêm vui khỏe, lạc quan và thêm yêu cuộc sống. Em hứa sẽ cố gắng học giỏi, rèn luyện tốt để mai sau góp phần làm cho quê hương ngày càng thêm tươi đẹp, ấm no hơn nữa.

(Học sinh PHẠM THỊ NGỌC THƠ)

ĐỀ SỐ 44: Em hãy tả cảnh sum họp của gia đình vào một buổi tối.

BÀI LÀM THAM KHẢO

1. Gió mùa đông bắc tràn về làm cho khí trời buổi tối trở nên lạnh lẽo. Sau khi ăn cơm xong, gia đình em quây quần sum họp trong căn nhà thật ấm cúng.

Lúc này, các cửa đã được đóng kín. Dưới ánh đèn nêông, bức tường quét ve xanh hắt ánh sáng dịu nhẹ. Tại một góc nhà, trên chiếc bàn nhỏ có để sẵn ấm nước và bốn chén nhỏ, một gạt tàn thuốc lá và bao thuốc "Sông Cầu". Bố em ngả người trên chiếc ghế chăm chú đọc báo. Mắt bố em đeo kính lão và hai ngón tay kẹp điếu thuốc đang hút dở. Thỉnh thoảng bố lại ngước mắt lên qua gọng kính để thông báo những mẩu tin tức hấp dẫn mà bố vừa đọc được cho cả nhà nghe.

Trên giường, mẹ em cùng ngồi trò chuyện với chị em và cháu Thanh Trà. Mẹ vừa nói chuyện vừa thoăn thoắt trên tay đôi kim đan cho cháu Trà chiếc áo len. Kế bên cạnh, chị em vừa nói chuyện với mẹ, vừa vuốt thẳng một tấm vải. Có lẽ chị định cắt quần cho cháu bé. Ngồi chễm chệ giữa giường là bé Thanh Trà. Được bà và mẹ thả lỏng, bé đang đùa giỡn với con mèo mướp. Bé vuốt ve con mèo và cố ý bế nó, nhưng con mèo vẫn cứ chuồn ra khỏi vòng tay của bé. Bé tóm chân mèo giữ lại làm mèo sợ hãi kêu lên: "Meo! Meo!". Thanh Trà sợ quá bỏ tay ra và quay lại phía mẹ cầu cứu.

Còn em, bên góc học tập của mình, em đang chuẩn bị sách vở và đồ dùng để học bài buổi tối. Em cảm thấy mọi người đều cố gắng nói nhỏ để tạo điều kiện cho em học. Cả đến bé Thanh Trà thỉnh thoảng hét toáng lên cũng được ba nhắc nhở: "Bé mồm chứ cho cậu học".

Không khí buổi sinh hoạt tối của gia đình em thật là đầm ấm. Mỗi người đều có những việc riêng nhưng đều quan tâm lẫn nhau với tình thương yêu đùm bọc. Em mong được sống nhiều buổi tối yên vui trong căn nhà thân yêu.

(Học sinh VÕ THANH QUANG)

2 Buổi chiều, đi học về, bước vào nhà, em sung sướng reo lên:

– Bố mẹ ơi! Con được nhà trường công nhận là học sinh giỏi đấy!

Cả nhà rộn rã hẳn lên.

Cảnh gia đình tối nay thật là đầm ấm! Ánh điện như muốn hòa chung niềm vui lớn này của gia đình, tỏa sáng trưng khắp gian nhà đơn sơ. Bố mẹ em vui quá, nghỉ mọi công việc buổi tối, phấn khởi ngồi vào bàn uống nước. Bát nước chè tươi nóng bốc hơi nghi ngút làm tăng thêm vẻ ấm cúng. Em vào góc học tập mở cặp lấy tấm giấy khen trân trọng đưa cho bố. Cu Tí kêu lên: 'Ôi! Cái tranh gì đẹp thế! Chị cho Tí xem với!". Mẹ em mỉm cười xoa đầu cu Tí:

– Không phải tranh đâu! Giấy khen của chị con đấy! Tranh không quí bằng giấy khen.

Bố em này giờ đọc cái giấy khen, ngẩng lên nhìn mọi người, mắt long lanh vui sướng:

– Mẹ nó nghe nhé! "Em Hồ Thị Tuyết Nhung đạt danh hiệu học sinh giỏi toàn diện". Vinh dự quá!

Đôi mắt mẹ rưng rưng cảm động. Cuộc đời mẹ vất vả nhiều. Đôi mắt thâm quầng nhìn em rõ lâu. Ánh mắt chan chứa niềm vui và thiết tha trìu mến. Mẹ em đã chịu đựng bao khó khăn vất vả, nuôi em ăn học. Hôm nay, nhận được kết quả học tập tốt đẹp của em, mẹ không vui sao được! Niềm vui của mẹ thật trầm lặng. Bàn tay chai sạn tần tảo xiết chặt tay em:

– Con thấy không? Đấy là kết quả hơn ba tháng nay con chăm chỉ học tập. Gắng lên nữa con nhé!

– Mẹ nói đúng đấy! Gắng lên nữa để lớn lên đi bộ đội như anh đây này! – Anh Hòa vừa mới về phép, giọng nói lém lỉnh làm cả nhà phì cười.

Chú mèo mướp rón rén đến bên em, thò cái lưỡi âm ấm liếm nhẹ vào chân em. Hình như chú ta muốn chia vui với em thì phải. Hương thơm dìu dịu của hoa bưởi theo gió thoảng vào nhà làm ai cũng thấy khoan khoái dễ chịu. Bố em gỡ đôi kính lão, cười xuề xòa. Tính bố hồ hởi như thế đấy! Khác với sự kín đáo của mẹ, hễ có gì vui là bố cười ngay... Nhìn em, bố nói: "Con biết nhờ ai mà con học được khen không? Không thầy đố mày làm nên đấy

con ạ! Con phải cố gắng hơn nữa để xứng đáng với sự tận tâm dạy dỗ của các thầy, các cô!". Rồi bố tiếp tục: "Ấy, mải vui mà sắp hết buổi tối rồi đấy! Các con xem lại bài vở để mai đi học!".

Em ngồi vào góc học tập. Hình ảnh vui mừng của gia đình em tối nay llàm em tự hào, sung sướng. Em tự nhủ phải cố gắng nhiều hơn nữa để đem lại cho gia đình những niềm vui như buổi tối hôm nay.

(HỒ THỊ TUYẾT NHUNG)

ĐỀ SỐ 45: Em đã được đi thăm một số danh lam thắng cảnh của đất nước. Em hãy tả một cảnh mà em thích nhất.

BÀI LÀM THAM KHẢO

Có thể nói, Nha Trang là một trong những thắng cảnh đẹp nhất của đất nước ta, là một viên ngọc biếc bên bờ biển đẹp. Tuy gần Đà Lạt, nhưng thành phố lại có cái nắng rực rỡ của miền nhiệt đới nóng ẩm. Hình ảnh đầu tiên khiến em chú ý là những tòa nhà đồ sộ trong những vườn cây xanh nằm bên những đại lộ lớn. Đây là một thành phố trẻ trung, tươi mát. Điều cuốn hút khách du lịch đến đây là những bãi biển ven thành phố, những khu nghỉ mát hiện đại.

Bãi cát trải ra mênh mông, óng ả dưới ánh nắng mặt trời, những rặng thông, phi lao rì rào với gió biển suốt ngày đêm. Từ sáng sớm, bầu trời đã quang mây, xanh ngắt. Trên bãi cát, khách du lịch đông đúc, đi lại nhộn nhịp. Những chiếc dù đủ màu sắc rực rỡ dưới ánh nắng mặt trời. Trên mặt biển, nước trong xanh, bập bềnh những chiếc phao bơi. Tiếng reo hò náo nức hòa với tiếng sóng biển ì ầm đập vào bãi cát tung bọt trắng xóa. Những khi mặt trời mọc, tia nắng chiếu xuống mặt biển, vỡ ra thành muôn vàn đồng tiền óng ánh. Buổi trưa những ngày đẹp trời, nước biển trong veo như màu mảnh chai. Mặt trời sau một ngày lao động vất vả từ từ lặn xuống tỏa ánh sáng tím hồng xuống mặt biển.

Bờ biển Nha Trang bằng phẳng, không nhiều đá ngầm như Đồ Sơn ở Hải Phòng. Từ trên bãi cát, em phóng tầm mắt ra xa, có thể nhìn thấy những hòn đảo nhỏ như những chấm xanh nhô lên trên mặt biển, đó là Hòn Én, Hòn Tre.

Nha Trang thật xứng đáng với niềm yêu mến của khách nước ngoài và trong nước. Em nhớ mãi những ngày đẹp được sống ở Nha Trang. Khi em viết những dòng này nói về Nha Trang, trong lòng em ngân nga những câu thơ của nhà thơ Sóng Hồng:

Dừng chân nghỉ lại Nha Trang
Hiu hiu gió thổi trời quang tuyệt vời
Xanh xanh mặt biển da trời
Cảnh sao quyến rũ lòng người khó quên

...

Đây rồi Hòn Én, Hòn Tre
Xa xa Hòn Khói đi về thuyền ai
Mặt trời vừa mọc ban mai
Mênh mông cát trắng hồng phai mịn màng
Đẹp thay non nước Nha Trang
Người đi hồn vẫn mơ màng đâu đây.

(NGUYỄN THANH HÀ)

ĐỀ SỐ 46: Đầu tuần, trường em thường có tổ chức lễ chào cờ. Em hãy tả lại một buổi lễ chào cờ và nói lên cảm nghĩ của em.

DÀN BÀI GỢI Ý

I. Mở bài

Giới thiệu khung cảnh không gian và thời gian diễn ra buổi chào cờ (Sáng sớm thứ hai. Những tia nắng rực rỡ. Sân trường đông học sinh...).

II. Thân bài

a. Quang cảnh sân trường trước lễ chào cờ:

– Tả cột cờ: Cột cờ cao, lá cờ đỏ thắm bay phần phật dưới ánh nắng ban mai rực rỡ. Sân trường sạch sẽ.

– Tả hoạt động của học sinh: Truy bài, chơi nhảy dây, đá cầu, trò chuyện. Một nhóm kê bàn ghế.

– Tiếng trống. Học sinh các lớp lần lượt xếp hàng. Sân trường im lặng.

b. Lễ chào cờ:

– Chuẩn bị chào cờ. Hàng ngũ chỉnh tề, mọi người nghiêm trang chờ đợi.

– Lễ chào cờ: Bài quốc ca vang lên. Thái độ mọi người lúc đó. Cảm xúc trong lễ chào cờ (khi nhìn lá cờ, nghe hát quốc ca...).

c. Phần nhận xét dưới cờ:

– Thầy Hiệu trưởng nhận xét: nội dung nhận xét (khen các lớp tốt. Nêu một số khuyết điểm, chê trách. Nêu công tác trong tuần). Tả sơ qua giọng nói của thầy (trong trẻo hay trầm ấm, nhẹ nhàng hay gay gắt...).

– Cảm nghĩ của bản thân: có thể vui, phấn khởi (vì lớp được khen hoặc vì thấy nhiều bạn học tốt hoặc vì lí do nào đó...), có thể suy nghĩ, thầm hứa sẽ làm tốt một vài việc cụ thể...

III. Kết bài

Cảm nghĩ sau lễ chào cờ (có thể là cảm nghĩ về sự cố gắng nỗ lực của bản thân, có thể là cảm nghĩ về trách nhiệm với lớp với trường, có thể là cảm nghĩ về lá cờ đỏ sao vàng...).

BÀI LÀM THAM KHẢO

Sáng sớm, em cùng bạn Hòa cắp sách bên sườn, vừa đi vừa nhảy chân sáo. Trường đây rồi. Sân trường nhộn nhịp quá. Hôm nay thứ hai, hình như ai cũng như em: Phải đi sớm để dự lễ chào cờ.

Trên sân trường, nhiều nhóm cầm vở hay sách, miệng hỏi bài nhau. Nhóm chơi đang chạy đuổi nhau. Mấy anh học lớp 8 đá cầu, quả cầu lên, xuống nhịp nhàng. Ở phía sân, trước dãy lớp học gần cột cờ, mấy bạn trực nhật đang kê bàn ghế. Trên cột cờ cao, lá cờ đỏ sao vàng bay phần phật dưới ánh nắng ban mai rực rỡ.

Một hồi trống vang lên. Em vội vàng kéo bạn Hòa chạy về chỗ lớp em xếp hàng. Các thầy cô giáo chủ nhiệm theo lớp của mình nhắc nhở các em xếp thẳng hàng. Sân trường lúc này tưởng chừng rộng hẳn ra như một sân bóng đá. Vài bạn đến chậm chạy vội qua sân. Lớp nào lớp ấy đã xếp thẳng hàng, các thầy, các cô đã ngồi chật trên các hàng ghế. Chúng em đang ồn ào, bỗng nghe một tiếng hô: "Nghiêm!" của chị Hạnh lớp trưởng 7B vang lên. Chúng em vội đứng thẳng người. Tiếng ồn ào im dần. Em soát nhanh lại xem quần áo đã chỉnh tề chưa. Mấy bạn vội bỏ mũ. Cả trường im phăng phắc. Tiếng bay phần phật của lá cờ nghe rõ quá. Tiếng hát quốc ca hùng tráng cất lên. Âm thanh bài hát mạnh như tiếng bước chân của các chú bộ đội hành quân trên đường. Lá cờ như múa lượn trong gió, màu đỏ của lá cờ rực rỡ trước mắt em. Âm thanh của bài hát, màu đỏ của lá cờ như nhắc em nhớ tới công ơn các liệt sĩ đã hi sinh. Câu hát cuối cùng của bài quốc ca vang lên như nhắc nhở từng đội viên thiếu niên tiền phong Hồ Chí Minh chúng em "Tiến lên!! Cùng tiến lên..." theo bước cha anh.

Dứt bài quốc ca, thầy Hiệu trưởng lên nhận xét. Giọng thầy rõ ràng, trầm ấm và nhẹ nhàng. Ngay cả lúc thầy nêu khuyết điểm của chúng em, giọng thầy cũng như vậy. Hôm nay, thầy khen các anh chị lớp 8 chăm học, nhắc các anh lớp 7 không được đá bóng trong sân trường. Thầy khen lớp em đi học đều, giữ trật tự tốt, lại chăm tưới rau. Vườn rau lớp em, những luống cải lá xanh rờn xòe rộng kín cả luống trông đẹp hơn hẳn luống rau của các lớp bên cạnh. Nghe thầy nói, bạn Hà ngoảnh sang hỏi em:

– Thích chưa?

Em cười. Nhiều bạn lớp em cũng cười. Thầy nêu lên những công tác lớn. Trước khi kết thúc, thầy hỏi cả trường:

– Chúng ta đang thi đua mừng ba ngày lễ lớn, tuần này các em có quyết tâm đạt thành tích cao hơn tuần trước không?

Cả trường đồng thanh trả lời: "Có ạ!".

Buổi chào cờ kết thúc. Các bạn lớp em theo hàng về lớp. Ai cũng bảo lớp mình phải cố gắng để tuần sau lại được tuyên dương dưới cờ như hôm nay. Em cũng thầm hứa phải cố gắng để góp phần vào thành tích chung của lớp.

Theo Bài làm của học sinh (Dàn bài Tập làm văn 6 NXB Giáo dục – Hà Nội)

ĐỀ SỐ 47: Tả một cảnh lụt mà em đã chứng kiến.

BÀI LÀM THAM KHẢO

Quê em ở Bình Định. Năm rồi về thăm quê nhà, em đã chứng kiến một cảnh lụt thật khủng khiếp.

Hôm ấy trời nóng nực khác thường. Bỗng có mấy cơn giông thật mạnh thổi qua rồi mất hẳn. Từ ngoài sông nghe có tiếng kêu: "Nước lên! Nước lên!". Nước biển đổ vào sông, sông lên thật mau chóng. Chỉ mới hai tiếng đồng hồ mà nước đã ập đến những cánh đồng xa.

Ai cũng biết là có lụt. Cơn giông lại kéo đến mạnh hơn. Nước từ từ dâng cao. Các nhà lá ở bờ sông bị ngập hết. Mưa bắt đầu xuống. Mưa gào, gió thét, và nước cứ dâng lên. Ai nấy đều xuống thuyền để chạy lên các vùng đồi núi.

Đứng trên một ngọn đồi, em nhìn lại cảnh bão lụt. Có mấy người leo lên nóc nhà, nhưng gió mỗi lúc một mạnh, khiến họ phải buộc mình vào kèo nhà. Nhưng ngôi nhà lao chao rồi sụp đổ, kéo theo mấy mạng người. Trên một chiếc thuyền không mui khẳm lừ, cả một gia đình bươn bả đi lánh nạn. Mưa lạnh làm cho các cụ già run lập cập, các em bé khóc thét lên. Từng đợt sóng đổ xô lại. Em hồi hộp đứng nhìn và reo mừng khi chiếc thuyền vừa đi đến một trái đồi.

Nước chảy mạnh cuốn trôi hết nhà cửa và dâng cao lên gần tới ngọn cây. Mấy chiếc thuyền đánh cá từ ngoài biển bị trôi giạt vào các cánh đồng.

Dù được ở yên trên đồi, nhưng nhiều gia đình vẫn chưa thoát nạn. Trời mưa mãi, biết lấy gì che thân. Mấy cụ già, các em bé vì quá mệt, chỉ còn ngồi co ro một chỗ, không còn sức để run, khóc. Một nồi gạo nhỏ không đủ chia cho số đông người, nạn đói làm cho nhiều người ngoác ngoải. Em muốn chia cho họ một bát cơm cũng không làm sao được.

Suốt bốn ngày liền, nước cứ dâng cao. Đến ngày thứ năm thì nước mới bắt đầu rút. Cả Ủy ban cứu trợ được thành lập để chở gạo, mắm, quần áo tiếp tế cho người bị nạn.

Ba ngày sau nước mới rút hết. Bao nhiêu nhà cửa đã bị cuốn trôi theo dòng nước. Cả một mùa hoa mầu bị tiêu tan. Nhìn những cánh đồng lầy lội ai mà không buồn?

Cơn bão lụt tàn phá thật dữ dội. Cha mất con, chồng mất vợ, bao nhiêu gia đình phải sống cảnh màn trời chiếu đất thật chẳng có gì buồn cho bằng.

MINH VĂN – XUÂN TƯỚC

ĐỀ SỐ 48: Nơi quê em có nhiều công trình lớn nhỏ đang mọc lên. Hãy viết thư cho một người thân, đang làm nhiệm vụ ở biên giới, kể về sự thay đổi đó.

DÀN BÀI GỢI Ý

I. Đầu thư

– Nơi viết, ngày... tháng... năm...

– Lời xưng hô.

II. Phần chính bức thư

– Lí do: Đã lâu không được tin anh.

– Hỏi thăm sức khỏe, công tác, cho biết tình hình gia đình.

– Kể về sự thay đổi: Đường sá – chợ – trường học – điện khí hóa nông thôn.

III. Cuối thư

– Chúc sức khỏe.

– Kí tên.

BÀI LÀM THAM KHẢO

..., ngày... tháng.. năm...

Anh Huy!

Hơn ba tháng nay, không có tin tức gì về anh, cả nhà ai cũng mong ngóng. Ba má cứ nhắc em viết thư cho anh mãi. Em phải nói dối là đã gửi rồi, nhưng phải đến hôm nay, thi cử xong, em mới viết cho anh được.

Đơn vị anh vẫn còn đóng chỗ cũ hay đã dời nơi khác? Anh có khỏe không? Công tác có gì bận rộn mà anh chẳng gửi chữ nào về vậy? Đời chiến sĩ xa nhà, chắc anh và các bạn anh nhớ nhà lắm! Em biết điều đó Ở quê nhà, ba má và chúng em vẫn bình an, công việc đồng áng vẫn bình thường. Anh cứ yên tâm.

Anh Huy ơi!

Anh đi, tính đến nay, gần một năm rồi đó. Chỉ có một thời gian ngắn thôi mà quê hương mình lạ hẳn. Lúc về, chắc là anh sẽ ngạc nhiên nhiều lắm cơ.

Con đường vào làng giờ đây được trải đá đỏ lên cao và rộng ra. Bóng dáng con đường đất lầy lội ngày xưa đã lùi vào dĩ vãng rồi. Nhiều người rủ nhau ra cất nhà, lập quán hai bên đường, vui lắm. Cây cầu tre thuở nào anh hay dắt em qua cũng thế, chỉ còn là cái tên quen gọi mà thôi. Giờ đã thay bằng cầu xi-măng xinh xắn, xe bốn bánh có thể chạy được. Hai bên thành cầu có lan can hình vòng cung ngồ ngộ.

Còn ngôi trường mà anh cứ phàn nàn nắng rọi, mưa tạt thì đang được dỡ đi. Có lẽ năm học tới là một dãy lầu sẽ mọc lên. Ba, lúc này, cũng hơi bận rộn, vì ngày nào cũng đến phụ với thầy cô coi sóc công trình. Ba có chân trong ban chấp hành hội phụ huynh học sinh đó mà.

Hình như năm nay quê mình được mùa xây dựng. Nghe nói có nguồn đầu tư gì đó, em cũng chẳng hiểu, nên không những đường đi, trường học mà chợ cũng xây lại luôn. Nhìn thấy, không ai nghĩ là ngôi chợ nhà quê. Các gian hàng bên trong nhà lồng được trang hoàng cửa kính bóng loáng, hàng hóa giăng đầy, đủ màu sặc sỡ như hoa đăng ngày hội. Bảng tên chợ được mạ vàng lóng lánh tuyệt đẹp. Mà lạ sao, từ ngày có chợ mới, người đâu cũng đông hơn anh ạ.

Nhưng tuyệt nhất là điện đã kéo về. Cột điện chạy khắp xóm, chằng chịt những dây như dãy hàng rào cao nghệu. Ban đêm, nhà nào cũng rực lên ánh sáng không khác nào đèn soi ếch nhái trong những tối đầu mùa mưa. Nói đến đây, em nhớ ông nội quá. Hồi còn sống, nội cứ ao ước nhưng chẳng bao giờ tin có điện về. Phải chi nội còn thì vui biết mấy.

Đấy anh thấy chưa, trước sự thay đổi ấy ai cũng đều phấn khởi. Phải chăng quê hương mình đã đến lúc có trong tay chiếc đũa thần kì diệu như cổ tích.

Anh Huy của em!

Anh đừng lo lắng việc gia đình chi hết. Ở nhà, nghe lời anh, em cố gắng học hành, không đi chơi nhiều. Rảnh, anh biên thư về nhé. Nhớ chụp hình anh và cả đơn vị cho em xem.

Chúc anh luôn luôn đầy đủ sức khỏe và công tác tốt.

Em của anh

Trần Tuấn Khải

ĐỀ SỐ 49: Mẹ vắng nhà mấy ngày nay, đang lúc mong đợi thì mẹ về. Em hãy nhớ lại và tả hình dáng, cử chỉ mẹ em lúc ấy.

DÀI BÀI GỢI Ý

I. Mở bài

Giới thiệu: mẹ về quê ngoại đã mấy ngày – đang mong đợi thì mẹ về.

II. Thân bài

– Hình dáng mẹ: áo trắng – quần đen – mồ hôi ướt trán – mặt đỏ vì nắng.

– Hoạt động: xách giỏ nặng trĩu, quạt cho em dù đang nực – hỏi thăm chuyện nhà – lấy bánh ra ăn – nựng em – không khí gia đình ấm lên.

III. Kết bài

Sung sướng khi mẹ về.

BÀI LÀM THAM KHẢO

Mấy ngày nay, mẹ về quê thăm ông bà ngoại. Những ngày vắng mẹ sao nó dài lê thê và quạnh vắng vô cùng. Bỗng có tiếng con Mimi sủa ăng ẳng ngoài ngõ, em nhìn ra:

– A, mẹ về! Mẹ về, chị Thúy ơi!

Đúng là mẹ rồi. Đúng là áo trắng, quần đen, mẹ đã mặc đi hôm trước. Mẹ đang khệ nệ xách một cái giỏ nặng trĩu. Em vội bỏ cả sách vở xuống bàn, chạy ùa ra sân, ôm chầm lấy mẹ. Mẹ để giỏ xuống, đón lấy em, cầm chiếc nón lá phe phẩy quạt cho em, dù trên trán mẹ đang lấm tấm mồ hôi và mặt mẹ đỏ lên vì nắng gắt.

– Con có trông mẹ lắm không? Con ăn cơm chưa?

Chị Thúy chạy ra:

– Cả nhà đang đợi mẹ về đó.

Chị Thúy sách giỏ cho mẹ, còn em thì nắm tay mẹ, cùng đi vào nhà. Con Mimi cũng chồm chồm chạy theo.

Mẹ vừa rửa mặt, thay đồ, vừa lăng xăng nói chuyện với cha về quê ngoại. Chị Thúy giúp mẹ lấy từ trong giỏ ra những bánh trái ngoại gửi cho, đặt lên cái dĩa lớn giữa bàn. Vui quá, có mẹ về, lại có cả bánh trái nữa. Mẹ vừa bẹu má em vừa cho em nhiều quà.

Em sung sướng vô cùng, ngồi nép sát đầu vào ngực mẹ.

– Mai mốt, mẹ đừng đi đâu lâu, bỏ con ở nhà nữa nghe mẹ!

ĐỀ SỐ 50: Ở gia đình em (hoặc một gia đình mà em quen biết) có một em bé đang tuổi tập nói, tập đi. Em hãy tả hình dáng và tính nết thơ ngây của em bé ấy.

DÀN BÀI GỢI Ý

I. Mở bài

Giới thiệu em bé.

II. Thân bài

– Hình dáng: vừa thôi nôi – bụ sữa – trắng hồng – tay chân no tròn – lưa thưa tóc – mắt tròn, đen.

– Tính nết: vừa tập đi, tập nói – ngây thơ – thích khen – khóc đó, cười đó.

III. Kết bài

Cảm nghĩ về em bé.

BÀI LÀM THAM KHẢO

Thằng Nhí giống như con búp bê, cả nhà em ai cũng cưng nó.

Mới vừa qua thôi nôi vài tuần nên nó còn rất bụ sữa, nước da trắng hồng. Lúc nào nó cũng mang một cái dây hình vuông trên cổ. Tay chân no tròn và cụt ngủn. Đầu chỉ lưa thưa tóc. Hai con mắt long lanh đen như hai hột nhãn. Mỗi khi nó cười để lộ cặp nướu màu hồng tươi với vài cái răng sữa mới lú nên trông đầy vẻ thơ ngây và rất dễ thương.

Chị Hai em cứ hôn hít thằng Nhí luôn, vì nó là đứa con trai đầu lòng của chị. Nó vừa mới tập đi. Cứ mỗi chiều gió mát, chị thường ẵm nó ra sân rồi để đứng xuống đất. Chị lùi ra sau một khoảng, vỗ tay kêu: "Nhí, Nhí, lại đây con". Nó chập chững vài ba bước bươn tới ngã chồm vào lòng chị. Chị dang hai tay đón lấy con và vuốt ve nựng nịu nó. Thấy mọi người cười khen ngợi, thằng Nhí hình như lấy làm thích thú, miệng toe toét kêu "ba, ba".

Em bắt chước chị Hai, ẵm nó để xuống đất rồi cũng lùi lại. Nó chỉ lo ngước nhìn xung quanh để trông chờ được tán thưởng; đi chưa được mấy bước đã ngã ăn cù, rồi khóc òa lên. Em lật đật đến cho nó một cái bánh lạt. Nó thò tay lấy và cười rạng rỡ ngay, dù nước mắt hãy còn ướt dầm. Thật đúng là trẻ con. Khóc đó rồi cười đó.

Nhìn thằng Nhí, em chợt nghĩ: có lẽ hồi nhỏ mình cũng thế. Mới biết công lao cha mẹ nuôi con từ thuở ấu thơ đến lúc khôn lớn quả thật là to tát biết dường nào.

ĐỀ SỐ 51: Hãy tả hình dáng và tính tình một cụ già mà em rất kính yêu (Cụ già đó có thể là ông, bà hoặc một người em quen).

DÀN BÀI GỢI Ý

I. Mở bài

Giới thiệu cụ già em định tả.

II. Thân bài

Hình dáng bên ngoài: Tầm vóc, tuổi tác, nét mặt, râu tóc, tay chân, dáng đi, cách ăn mặc.

Tính tình: Thái độ đối xử với mọi người.

III. Kết luận

Cảm nghĩ của em.

BÀI LÀM THAM KHẢO

Thật ra, ông Tám không có họ hàng ruột thịt gì với em, ông chỉ là người hàng xóm.

Khi em chào đời, ông nội bà nội, ông ngoại bà ngoại đã mất từ lâu. Chính vì vậy, em coi ông Tám như người thân của mình.

Ông Tám đã ngoài sáu mươi, dáng người gầy, dong dỏng cao, ông thường mặc bộ đồ bà ba màu xám, có vết úa trên vai. Dù tuổi đã cao nhưng ông lấy làm hãnh diện vì hàm răng của mình. Hàm răng đều tăm tắp chưa rụng cái nào, ông Tám xước mía, nhai xương khỏe khoắn như người đang tuổi đôi mươi. Duy có đôi mắt của ông Tám hơi yếu. Ông thường mang kính khi đọc báo, hoặc làm việc gì đó có tính cách tỉ mỉ.

Ông Tám sống một mình. Bà Tám đã mất cách đây mười năm và không để lại cho ông một mụn con nào. Vì vậy, ông Tám rất yêu trẻ con. Một trong những đứa trẻ mà ông Tám thương nhất chính là em.

Vườn ông Tám trồng nhiều cây trái. Mùa nào quả nấy, em tha hồ hái quả mà không hề sợ ông Tám la rầy. Chính vì biết ông Tám thương mình nên nhiều lúc em thường làm nũng với ông, đến nỗi má em phải nói:

– Con không được làm phiền ông Tám!

Nghe như vậy, ông Tám cười:

– Tao coi nó như cháu nội. Con nít thì phải vậy, chớ sao.

Nghe ông Tám nói, em thương ông quá chừng. Em sà vào lòng ông Tám. Ông vuốt đầu em và cười hiền lành.

ĐỀ SỐ 52: **Thầy giáo (cô giáo) em rất tận tụy với nghề. Em hãy tả lại thầy (cô) em lúc đang say sưa giảng một môn học nào đó mà em nhớ nhất.**

DÀN BÀI GỢI Ý

I. Mở bài

Giới thiệu thầy đứng trước bảng.

II. Thân bài

– Sơ lược hình dáng: năm mươi tuổi – ốm– tóc bạc – trán có nếp nhăn.

– Hoạt động giảng bài: cẩn thận – nhiệt tình – cặn kẽ.

III. Kết bài

Kính yêu thầy – nhớ ơn thầy.

BÀI LÀM THAM KHẢO

Bây giờ, dù đã ba năm trôi qua, nhưng tôi không thể nào quên được hình ảnh thầy Huy đang đứng trước bảng đen. Đó là thầy giáo lớp ba của tôi ngày trước.

Tuy thầy dã ngoài năm mươi tuổi, nhưng thầy luôn tận tụy với nghề dạy học.

Tôi nhớ rất rõ, hôm ấy là giờ toán. Bài toán đố thuở ấy đối với tôi bây giờ không khó lắm, nhưng không hiểu sao cả lớp đều bí, không làm được. Có lẽ là loại toán mới gặp.

Đề ra xong, cả lớp ngồi cắn viết. Riêng tôi cứ vờ cắm cúi làm, nhưng thật sự tôi cũng chẳng tìm được một lời giải nào.

Thấy thế, thầy ra lệnh cho cả lớp ngưng viết và cùng quay nhìn lên bảng. Thầy bắt dầu dọc lại đề toán, nhắc nhở chúng tôi từng chi tiết trong bài.

Thầy giảng chầm chậm. Cả lớp im phăng phắc, không ai dám nói chuyện, vì biết tánh thầy rất nghiêm. Giọng thầy hơi run vì đã già, nhưng rất ấm và rõ ràng. Dường như lúc giảng bài thầy quên hết mọi chuyện xung quanh. Trước mắt chỉ còn đám học trò nhỏ đang lắng nghe thầy. Có lúc thầy lặp đi lặp lại cặn kẽ một vấn đề cần thiết hoặc dừng lại, gọi vài bạn học sinh lơ đãng để truy bài.

Giảng đến dâu, thầy dùng thước vẽ hình đến đó thật cẩn thận. Thầy hay dùng phấn màu tô lại những chỗ cần lưu ý chúng tôi.

Ít ai dám nghĩ thầy ốm yếu như thế mà có thể giảng bài một cách khỏe khoắn như thế. Lúc bình thường, thầy chỉ nói vừa đủ cho chúng tôi nghe thôi.

Nhìn vẻ say sưa giảng bài, tôi thầm kính phục thầy vô cùng. Vì học trò, cả đời thầy đã không quản khó nhọc. Sau khi giảng bài xong, cả lớp đều hiểu được bài, thầy nở một nụ cười sung sướng. Trên vầng trán hơi nhăn của thầy, lấm tấm những giọt mồ hôi làm ướt dẫm mấy sợi tóc đã bạc trắng vì cần lao và năm tháng.

Tôi kính yêu thầy vô cùng. Những ai từng học thầy mà không nhớ đến công ơn của thầy, thật là điều đáng trách.

ĐỀ SỐ 53: Trên chiếc võng kẽo kẹt, một người mẹ đang ôm đứa bé vào lòng ru cho nó ngủ. Em hãy tả lại hình ảnh ấy.

DÀN BÀI GỢI Ý

I. Mở bài

Giới thiệu trưa hè – trên chiếc võng – người mẹ đang ôm con.

II. Thân bài

– Tả hình dáng: người mẹ trẻ hai mươi tuổi – áo hoa, quần rách tưa – tóc dài – đứa trẻ chưa đầy thôi nôi – chỉ mặc chiếc áo ngắn.

– Tả hoạt động: mẹ đưa con – hát ru hời.

III. Kết luận

Hình ảnh đầy hạnh phúc.

BÀI LÀM THAM KHẢO

Nhà bà ngoại hãy còn xa. Trưa hè, nắng gắt. Cảm thấy mệt, em ghé vào một hiên nhà bên đường để nghỉ mát. Bỗng từ bên trong nhà vọng ra tiếng võng đưa kẽo kẹt hòa với tiếng hát ru buồn buồn. Nhìn qua khe vách lá, em thấy một người mẹ đang nằm võng hát ru con ngủ.

Người mẹ còn rất trẻ, khoảng ngoài hai mươi tuổi. Chị mặc chiếc áo nâu hoa cà đã bạc. Chiếc quần đen cũng không mới hơn, nó rách tưa cả lai. Duy chỉ khuôn mặt chị là toát lên vẻ tràn đầy hạnh phúc. Mắt chị khép hờ, môi mấp máy ngọt ngào những lời hát ru. Mái tóc dài của chị xõa tận đất, phất phơ theo nhịp võng.

Đứa trẻ chắc chưa đầy thôi nôi. Em không thể thấy được mặt nó, vì nó đang nằm sấp trên ngực mẹ. Đứa nhỏ chỉ mặc độc nhất một chiếc áo ngắn. Dường như nó vừa mới nín khóc nên đôi vai thỉnh thoảng lại co lên theo tiếng nấc hãy còn trong giấc ngủ.

Người mẹ vừa vỗ vỗ vào lưng con, vừa chỏi chân xuống đất, miệng không ngớt ầu ơ, giọng thanh thanh, buồn buồn:

Ầu ơ... ví dầu cầu ván đóng đinh
Cầu tre lắt lẻo gập ghềnh khó đi
Ầu ơ... khó đi mẹ dắt con đi
Con đi trường học, mẹ đi trường đời.

Khi đã thấy hết mệt, em rời hiên nhà, tiếp tục lên đường đến nhà ngoại. Trên đường, hình ảnh người mẹ trẻ nằm võng âu yếm hát ru con cứ vang vọng mãi trong em.

ĐỀ SỐ 54: Một hôm đang nằm ngủ bỗng giật mình trở giấc, em thấy mẹ vẫn ngồi cặm cụi bên ánh đèn khuya vá lại chiếc áo cho em để kịp ngày mai tới lớp. Hãy tả lại hình ảnh ấy.

DÀN BÀI GỢI Ý

I. Mở bài

Giới thiệu mẹ đang vá áo dưới ánh đèn.

II. Thân bài

- Nguyên nhân rách áo.
- Sơ lược hình dáng mẹ.
- Những động tác vá áo.

(Tả xen khung cảnh xung quanh: bên ngoài lặng ngắt – tiếng côn trùng rỉ rả – tiếng chó sủa đêm – tiếng đồng hồ tích tắc).

III. Kết bài

Cảm nghĩ của em đối với mẹ.

BÀI LÀM THAM KHẢO

Đang ngủ ngon bỗng giật mình trở giấc, qua lớp vải mùng thưa, em thấy mẹ đang ngồi bên ánh đèn dầu leo lét vá áo cho em.

Đó là chiếc áo trắng duy nhất mà em mặc để đi học. Vì nhà nghèo, ba mất sớm, mẹ em phải buôn bán suốt ngày để nuôi em và hai đứa em còn nhỏ. Mẹ dành dụm nhiều ngày mới sắm được chiếc áo đó. Phải chi hồi chiều này đừng giỡn với thằng Đức thì đâu đến nỗi bị nó trì rách ở bả vai. Đi học về, em cố giấu mẹ nhưng mẹ vẫn nhận ra. Mẹ em chỉ thở dài mà không trách mắng gì.

Dưới ánh đèn, tay mẹ kéo từng đường chỉ may. Thỉnh thoảng mẹ cúi xuống gần ngọn đèn nhìn cho rõ hơn. Tuy đã ngoài bốn mươi tuổi nhưng mắt mẹ em vẫn rất tinh tường. Dáng mẹ hơi gầy, có lẽ là do công việc làm ăn hàng ngày của mẹ quá vất vả.

Trời đã khuya lắm.

Bên ngoài không một tiếng người qua đường nói chuyện, chỉ có tiếng côn trùng rỉ rả. Xa xa, vài tiếng chó sủa đêm vọng lại hòa với tiếng tích tắc của chiếc đồng hồ treo trên vách đều đều như đếm từng nhịp thời gian trôi qua.

Lâu lâu, mẹ đưa áo lên ngắm lại, xem đường vá có ngay ngắn không. Bóng mẹ in trên vách nhà to lớn giống một thiên thần đang vươn vai canh chừng giấc ngủ cho em. Em muốn bước xuống chạy đến bên mẹ, ôm hôn mẹ nhưng không hiểu sao em cứ nằm im nhìn mẹ.

– Mẹ ơi! Sao mẹ chưa ngủ? Khuya lắm rồi.

– Con cứ ngủ ngon, sớm mai đi học. Mẹ vá một chút nữa là xong.

Nhìn mẹ cặm cụi giữa đêm vá áo cho em, em thương mẹ quá. Tình mẹ đối với em như trời cao biển rộng, thiêng liêng vô cùng. Mẹ là cả một bầu trời yêu thương che chở cho đời em khôn lớn. Những ai không có mẹ chắc là khổ lắm!

ĐỀ SỐ 55: Hãy tả lại hình ảnh một người đang ngồi câu cá.

DÀN BÀI GỢI Ý

I. Mở bài

Giới thiệu nhân vật và hoàn cảnh không gian, thời gian.

II. Thân bài

– Hình dáng sơ lược.

– Hoạt động câu cá: móc mồi, cá cắn câu. Giật lên được cá.

III. Kết bài

Cảm nghĩ của em.

BÀI ĐỌC THAM KHẢO

CÂU CÁ TRÊN BIỂN

Trời chưa sáng hẳn, lão già đã thả mồi xong. Dòng nước đưa lão đi. Lão đã thả một cái mồi xuống sâu bốn mươi sải nước; cái thứ hai, bảy mươi hai sải; cái thứ ba và cái thứ tư chìm sâu trong lớp nước xanh biếc ở quãng một trăm và một trăm hai mươi lăm sải. Mỗi con mồi lão đều mắc ngược đầu cúi xuống dưới, cột thật kĩ, khâu thật chắc, còn thân lưỡi câu thì lẫn kín bên trong mồi, những chỗ mấp mô như ngạnh và đầu mũi đều có bọc cá trích tươi. Những con trích này lão đã dùng lưỡi câu sâu suốt qua đôi mắt kết thành một cái chùm che kín ngạnh. Có thể nói thật là không còn một li nào trên chiếc lưỡi câu mà không thơm ngon làm cho chú cá lớn nhà ta đến phải phát thèm.

Thằng bé có cho lão già hai con cá thu nhỏ thường gọi là cá bè. Lão móc hai con cá vào sợi dây câu thả sâu nhất và chúng trĩu nặng như những cục chì. Ở hai sợi kia, lão móc một con cá sòng to màu xanh và một con cá dao màu vàng là những con mồi tuy đã dùng một lượt rồi cũng đang còn tốt chán. Vả chăng đã có những con cá trích ngon lành kia mắc kèm một bên để làm cho chúng thêm phần quyến rũ. Mỗi sợi dây câu to bằng một thân bút chì cỡ lớn đều được cột vào một cái que bằng cành cây còn xanh nhựa, hơi có vật gì chạm vào con mồi là chiếc que sẽ tức khắc chúi ngay xuống. Mỗi sợi dây câu còn trữ sẵn hai cuộn dây bốn mươi sải mỗi cuộn, như thế khi cần, lão có thể buông dây đến hơn ba trăm sải để theo một con cá.

E. HÊ-MIN-HUÊ.

CÂU CÁ

Tám cấu một khúc giun, lấy ở trong hộp bích quy, mắc vào lưỡi câu, rồi buông dây, tay phải cầm đốc cần đưa mạnh từ đằng sau ra đằng trước.

Mồi ở đầu dây theo đà cũng bị đưa đi rồi chìm xuống nước. Khi dây đã thẳng, phao đứng im một chỗ, và chỉ hơi rung rung theo làn sóng gợn. Tám đặt cần, bó gối, yên lặng, ngồi chờ.

Đột nhiên y cầm lấy cần. Rất nhẹ nhàng phao hơi động dậy, vẽ thành một cái vòng con, Tám nắm chặt cần câu, nhịn thở. Phao lại động, lại vẽ một vòng tròn rộng hơn chút nữa, Tám hồi hộp, tim đập mạnh... Phao từ từ lướt trên mặt nước rồi chìm.

Tám hơi giật mạnh cần, cần cong thành vành cung, dây căng thẳng vì con cá có lẽ khá to. Tám kéo đầu dây về mình, được non hai thước, dây bị co mạnh ở đầu kia, Tám vẫn lôi và ở gần mặt nước hiện ra một vật vàng vàng, một bóng đen kì lạ. Tám vẫn lặng yên và vẫn kéo.

Một con cá béo mập, lưng đen, bụng nhờ nhờ trắng ra khỏi mặt nước, nằm nghiêng về một phía trên cỏ: nó giãy giụa, vật lộn, vẻ khó chịu, bực tức trông đã hiển nhiên.

Phỏng theo FOGAZZARO (Việt luận – Nghiêm Toản).

ĐỀ SỐ 56: Em đã có dịp gặp một em bé bán vé số. Hãy tả lại em bé ấy và nói cảm nghĩ của mình.

DÀN BÀI GỢI Ý

I. Mở bài

Gặp em bé bán vé số trong quán.

II. Thân bài

– Sơ lược hình dáng: tám, chín tuổi – áo sơ mi trắng ngà, thâm kim – quần tây bạc phếch – mặt thon thon – mắt sáng, đượm chút u buồn.

– Hoạt động: Mời khách mua – đợi khách dò số – bán quanh các bàn – cám ơn khi khách mua.

– Cảm nghĩ: Em mua một vé vì lòng thương em bé – em bé đã mang niềm hi vọng đến cho mọi người.

III. Kết bài

Em bé đi bán vé số thì còn thời giờ đâu học hành.

BÀI LÀM THAM KHẢO

"Vé số đây, vé số chiều xổ đây!"

Đang ngồi với ba trong quán giải khát ở ngã tư đường về, nghe tiếng rao, tôi quay nhìn thấy một em bé tay cầm một xấp vé số đang bước vào.

Em bé trạc chừng tám, chín tuổi. Dáng người gầy gầy cao. Em mặc chiếc áo sơ-mi thâm kim đen màu trắng ngà vì đã cũ. Chiếc quần tây cũng chẳng khác gì hơn, bạc phếch, nhăn nheo, sờn cả hai gối. Gương mặt em thon thon, đôi mắt trông lanh lợi, thoáng chút u buồn.

Em mời hết người này đến người kia trong quán. Nhất là những lúc khách vừa trả tiền nước, em chạy đến ngay với hy vọng người ta sẽ dùng số tiền lẻ thối lại để mua ít tờ vé số.

Nhưng em bị từ chối bằng thái độ lạnh lùng, ánh mắt dửng dưng của mọi người. Rồi có bàn gọi em đến. Một ông khách to người, mập phệ ngồi dựa ngửa, xòe vé số ra, lật từng tờ để dò. Ông ta có vẻ hứng thú như thể sắp được cả ván bài to. Có những vé chỉ còn cách vài số nữa là trúng độc đắc, ông khách ấy vỗ tay đen đét vào đùi, la lên tiếc rẻ. Những người cùng bàn xúm lại nhìn xem, bàn tán xôn xao. Còn em bé thì đứng kế bên chờ đợi. Chắc em cũng đang cầu mong cho khách trúng nhiều để em bán đắt hơn. Khi khách mua và trả tiền xong, em liền thoắng bước sang bàn khác, miệng không ngớt rao mời, giới thiệu vé số các tỉnh.

Tôi rút trong cặp ra số tiền sáng nay để dành không ăn bánh, gọi em lại mua một vé. Em gật đầu cám ơn. Tuy biết rằng chẳng dễ gì trúng số nhưng tôi vẫn mua chỉ vì thấy thương em bé kia, mới chừng ấy tuổi đầu mà đã phải lăn lộn với cuộc sống rồi. Ai có biết đâu, chính em đã mang những niềm hy vọng, những chờ mong nho nhỏ, thậm chí, những vận may của cuộc đời đến cho nhiều người. Riêng em bé, mỗi ngày, em chỉ kiếm được chút ít tiền đủ hai bữa cơm qua ngày thôi.

Em bé đi khuất rồi mà tôi vẫn còn suy nghĩ mãi. Cùng lứa tuổi như tôi, có nhiều bạn kém may mắn, họ phải sớm chịu cực khổ tự lo lấy thân và đi bán vé số như vậy thì thời giờ đâu mà học hành nhỉ?

ĐỀ SỐ 57: **Hãy tả một nhân vật có hành động và ngoại hình khác thường mà em đã có dịp quan sát, đã đọc sách hoặc nghe kể lại.**

DÀN BÀI GỢI Ý

I. Mở bài

Giới thiệu nhân vật.

II. Thân bài

- Tả hình dáng.
- Tả hành động.

(Có thể tả xen hai phần hình dáng và hành động. Lưu ý chọn những nét đặc sắc khác thường).

III. Kết bài

Cảm nghĩ về nhân vật.

BÀI ĐỌC THAM KHẢO

MỘT THIẾU NỮ QUÁI GỞ

Tôi ngồi nhổm dậy... Bên mình tôi, một cô gái lạ mặt đang chăm chỉ nhìn tôi, miệng cười chúm chím... Sự kinh ngạc của tôi bấy giờ thật không sao tả được. Cái chòi tôi nằm, bốn cột làm bằng bốn cây xôi mảnh dẻ, hơi bị gió lung lay cũng rung rinh như võng. Người con gái ấy lên lúc nào mà tôi không biết? Và chăng cô ta là ai, lên chòi tôi có chuyện gì? Cớ sao lạ lùng thế? Cô ta không phải là người trong động tôi, cũng không phải người các động chung quanh. Cô ta đẹp một cách dị thường: mặt dài thon thon, da trắng mòng mọng, lại có những vân đỏ và phủ một lượt tơ như vỏ đào non, lông mày rậm, vàng như râu ngô, lượn tròn trên cặp mắt sáng quắc. Lạ một điều là lòng đen mắt cô ta đỏ và trong suốt như mắt thỏ trắng. Cô ta nhìn một cách lấm lét đáng nghi, miệng cười như đốt lòng người. Nhưng... đến hai hàm răng thì ghê quá. Răng người đâu mà nhọn hoắt như răng mèo. Y phục không ra Kinh, không ra Mán, chẳng phải Khách, chẳng phải Nùng. Toàn thân cô có một mùi thơm như hoắc hương. Thật trong đời tôi, có lần ấy nom thấy một cô thiếu nữ quái gở như thế...

LAN KHAI (*Truyện đường rừng*).

MỘT NGƯỜI ĂN MÀY KÌ DỊ

Ngày xưa có một tên ăn mày cổ quái làm nghề hành khất, cái nghề là phải cầm bằng rằng mình không dám coi ai là thường nữa, thế mà hắn còn chọn lựa từng cửa rồi mới vào xin ăn. Hắn toàn vào xin những nhà đại gia thôi và cố làm thế nào cho giáp được mặt chủ nhân rồi mới xin. Có một lần, hắn vào đến một nhà phú hộ kia, giữa lúc chủ nhân cùng vài quí khách đang ngồi uống trà buổi sớm. Mọi người thấy hắn mon men lên thềm, và người thu hình lại ở chân cột một cách ngoan ngoãn, mọi người không nói gì cả để coi tên này định giở trò gì. Hắn chả làm gì cả, chỉ nhìn mọi người khoan khoái uống trà. Hắn đánh hơi mũi và càng tỏ vẻ khoan khoái khi hít được nhiều hương trà nóng tan bay trong phòng. Thấy mặt tên ăn mày đã đứng tuổi không đến nỗi bẩn thỉu quá, chủ nhân bèn hỏi hắn muốn xin cơm thừa hay canh cặn hay là hơn nữa: Hắn muốn xin xôi gấc. Hắn gãi tai, tiến lại gần tủm tỉm cười và lễ phép xin chủ nhân cho hắn uống nước trà với! Mọi người tưởng hắn điên nhưng không nỡ đuổi hắn ra và còn gọi hắn lại phía bàn cho hắn nhận lấy chén trà nóng. Hắn rụt rè xin lỗi và ngỏ ý muốn được nguyên ấm trà mới kia. Hắn nói xong, giở cái bị ăn mày của hắn, cẩn thận lấy ra một cái ấm đất độc ẩm. Thấy cũng vui vui và là lạ, mọi người lại đưa cho hắn mượn cả khay trà và phát than tàn cho hắn đủ quạt một ấm nước sôi, thử xem hắn định đùa với bọn họ đến bực nào mới thôi. Hắn xin phép đâu đấy rồi là bắt chân chữ ngũ tráng ấm chén, chuyên trà từ chén tống sang chén quân trông xinh đáo để. Lúc này không ai dám bảo hắn là ăn mày, dầu quần áo của hắn rách như tổ đỉa.

Uống chén thứ nhất xong, uống đến chén thứ nhì, bỗng hắn nheo mắt lại chép môi đứng dậy, chắp tay vào nhau và thưa với chủ nhân: “Là thân phận một kẻ ăn mày như tôi, được các Ngài cao quí rủ lòng thương thực kẻ ti tiện này không có điều gì dám kêu ca nữa, chỉ hiềm rằng bình trà của Ngài có lẫn mùi trấu ở trong. Cho nên bề dưới chưa lấy gì khoái hoạt lắm”.

Hắn lạy tạ, tráng ấm chén lau khay hoàn lại nhà chủ, lau xong cái ấm độc ẩm của hắn, hắn thổi vài hơi vào ấm đất và cất kĩ lưỡng ấm ấy vào bị, thế rồi xách nón, xách gậy, vái lạy chủ nhân và quan khách xong, hắn tấp tểnh lên đường. Mọi người cho là một thằng điên không để ý đến. Nhưng buổi chiều hôm ấy cả nhà đều lấy làm sợ tên ăn mày vì ở lọ trà đánh đổ vung cả trên mặt bàn, chủ nhân đã lượm được ra đến nửa chục mảnh trấu.

NGUYỄN TUÂN

Chương III.
ĐƠN TỪ

I. THẾ NÀO LÀ ĐƠN TỪ

Đơn từ là loại giấy tờ của cá nhân hoặc tập thể gửi đến một cá nhân, một cơ quan, hoặc một tổ chức có quyền hạn và trách nhiệm để đề bạt một nguyện vọng, trình bày một yêu cầu hoặc khiếu nại một sự việc.

II. CÁC LOẠI ĐƠN TỪ

Có thể chia đơn từ ra làm hai loại:

- Loại có mẫu quy định.
- Loại không có mẫu quy định.

III. CÁCH VIẾT ĐƠN TỪ KHÔNG CÓ MẪU QUY ĐỊNH

Một lá đơn thường bao gồm ba phần: phần mở đầu, phần triển khai và phần kết thúc.

1. Phần mở đầu: phải có đủ.

– Tiêu ngữ (quốc hiệu).

Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

- Tiêu đề đơn:

(Đơn xin nghỉ học,
Đơn xin học nghề...)

- Người nhận đơn.

+ Kính gửi: Ông Hiệu trưởng trường PTCS Thống Nhất - thị xã Tân An, tỉnh Long An.

+ Kính gửi Ban phụ trách câu lạc bộ X...

2. Phần triển khai

– Tự giới thiệu: Người viết đơn phải tự giới thiệu họ tên, ngày tháng năm sinh, chỗ ở, trình độ văn hóa... sao cho phù hợp.

– Trình bày nguyện vọng, yêu cầu: Đây là phần chủ yếu của lá đơn vì vậy cần viết cụ thể, rõ ràng, nghiêm túc.

3. Phần kết thúc cần có:

– Lời hứa hẹn và cảm ơn của người làm đơn.
– Ngày tháng năm viết đơn, có thể ghi cả địa điểm làm đơn.
– Chữ kí và ghi rõ họ, tên.
– Phần ghi chú nếu có.

ĐỀ SỐ 58: Hãy viết đơn xin vào học. (Viết theo mẫu)

BÀI LÀM THAM KHẢO

Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

ĐƠN XIN VÀO HỌC

Kính gởi: Ông Hiệu trưởng trường THCS Hướng Thọ Phú

Gia đình chúng tôi xin cho con được học lớp 6 tại quý trường:

– Họ và tên học sinh: Đoàn Công Trứ

– Nam (nữ): Nam

– Sinh ngày: 2 - 9 - ... tại Long An

– Họ và tên bố: Đoàn Công Cộng

– Nghề, chức vụ và nơi công tác: Công nhân làm nghề xây dựng.

– Họ và tên mẹ: Bùi Thị Minh Toán

– Nghề, chức vụ và nơi công tác: Buôn bán

– Địa chỉ: Số 216, phường II, thị xã Tân An, Long An.

– Những đặc điểm nổi bật về hạnh kiểm, học lực, năng khiếu hoặc khuyết tật của con: Học khá môn Toán, mắt bị chứng cận thị.

Cháu được vào học, gia đình chúng tôi xin chấp hành mọi quy định của nhà trường.

Long An, ngày 27 tháng 8 năm ....

Họ tên và chữ kí của cha mẹ học sinh:

Đoàn Công Cộng

ĐỀ SỐ 59: Hãy viết đơn xin đi học nghề. (Viết theo mẫu)

BÀI LÀM THAM KHẢO

Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

ĐƠN XIN ĐI HỌC NGHỀ

Kính gởi: Ông Giám đốc Trung tâm dạy nghề Long An

– Họ và tên: Trần Thị Thu Trang

– Ngày sinh: 4 - 6 - ...

– Nơi sinh: Bệnh viện Tiền Giang

– Nơi ở hiện nay: 45 Nguyễn Huệ – phường I – thành phố Mĩ Tho.

– Dân tộc: Kinh

– Trình độ văn hóa: 12

– Trình độ ngoại ngữ: Tiếng Anh B

– Nguyện vọng: Được theo học khóa Nữ công gia chánh

– Lời cam đoan: Tôi xin chấp hành mọi quy định của Trung tâm khi được theo học.

Ngày 5 tháng 8 năm ...

Người viết đơn:

Trần Thị Thu Trang

ĐỀ SỐ 60: Hãy viết đơn xin miễn giảm học phí.

BÀI LÀM THAM KHẢO

Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

ĐƠN XIN MIỄN GIẢM HỌC PHÍ

Kính gởi: Thầy Hiệu trưởng trường THCS Nhựt Tảo

Em tên: Vũ Tất Cường, học sinh lớp 6C của trường, xin được trình bày cùng thầy một việc như sau:

Gia đình em hiện có bốn anh em cùng học tại trường. Hơn nữa, cơn bão lụt vừa qua đã ảnh hưởng, gây nhiều khó khăn cho kinh tế gia đình. Vì vậy, em xin thầy Hiệu trưởng xét cho em được miễn giảm học phí trong năm học 20...-20...

Trân trọng cảm ơn thầy.

Long An, ngày 5 tháng 9 năm ...

Vũ Tất Cường.

ĐỀ SỐ 61: Hãy viết đơn xin vào Đoàn.

BÀI LÀM THAM KHẢO

Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

ĐƠN XIN GIA NHẬP ĐOÀN TNCS HỒ CHÍ MINH

Kính gửi: Ban Chấp hành Đoàn TNCS Hồ Chí Minh

Trường THCS Thống Nhất – thị xã Tân An

Tôi là Trương Trọng Hiền, học sinh lớp 8E Trường THCS Thống Nhất. Tôi đã là đội viên Đội Thiếu niên tiền phong Hồ Chí Minh từ năm học lớp 6. Ba năm qua, tôi đã cố gắng rèn luyện để trở thành một đội viên tốt, một cháu ngoan của Bác Hồ. Lí tưởng của tôi là tiếp tục phấn đấu để vươn lên Đoàn, để được đứng trong hàng ngũ vinh quang của Đoàn TNCS Hồ Chí Minh.

Tôi đã nghiên cứu kĩ điều lệ của Đoàn, tự xét thấy đã có đủ tiêu chuẩn để trở thành đoàn viên Đoàn TNCS Hồ Chí Minh và có nguyện vọng tha thiết vào Đoàn để rèn luyện và góp phần xây dựng Đoàn. Vì vậy, tôi viết đơn này, xin Ban Chấp hành Đoàn trường xét cho tôi được gia nhập Đoàn TNCS Hồ Chí Minh của trường.

Tôi xin chân thành cám ơn và xin hứa sẽ thực hiện đầy đủ nhiệm vụ của người đoàn viên khi được kết nạp Đoàn.

Xin chân thành cảm ơn!

Tân An ngày 20 tháng 2 năm ...

Người viết kí tên:

Trương Trọng Hiền.

MỤC LỤC

CHƯƠNG I: VĂN TỰ SỰ (KỂ CHUYỆN)

Đề số 1: Truyền thuyết Con Rồng Cháu Tiên 6
Đề số 2: Truyền thuyết Thánh Gióng 7
Đề số 3: Cổ tích Cóc Kiện Trời 9
Đề số 4: Cổ tích Sự Tích Trầu Cau 10
Đề số 5: Chuyện mà em thích nhất 12
Đề số 6: Việc tốt đã làm 13
Đề số 7: Tả cảnh đổi mới ở quê hương em 16
Đề số 8: Từ chối giúp đỡ người nghèo 17
Đề số 9: Kỉ niệm với thầy cô giáo 18
Đề số 10: Thời thơ ấu của em 21
Đề số 11: Kể về người bà của em 22
Đề số 12: Tình bạn cảm động 26
Đề số 13: Gặp lại thầy (cô) giáo cũ 28
Đề số 14: Tối thứ bảy của gia đình em 29
Đề số 15: Một giấc mơ đẹp 30
Đề số 16: Gặp cô Tấm 31
Đề số 17: Gặp Trần Quốc Toản 33
Đề số 18: Bàn học mới và cái ghế cũ 35
Đề số 19: Kể về một cán bộ lớp em 37
Đề số 20: Chim bị nhốt trong lồng 38
Đề số 21: Một loài cây em yêu 40
Đề số 22: Sơn Tinh, Thủy Tinh 42
Đề số 23: Rùa Vàng kể chuyện 44
Đề số 24: Gươm thần kể chuyện 46
Đề số 25: Sơn Tinh kể chuyện 47
Đề số 26: Truyện *Ông lão đánh cá và con cá vàng* 49
Đề số 27: Trọng Thủy xin lỗi Mị Châu 51

CHƯƠNG II: MIÊU TẢ

Đề số 28: Cây chuối đang trổ buồng 56
Đề số 29: Hoa mai, hoa đào 58

Đề số 30: Cây phượng nở hoa 59
Đề số 31: Dòng sông quê em 63
Đề số 32: Ngôi trường 64
Đề số 33: Trận mưa rào 66
Đề số 34: Xóm khi mưa vừa tạnh 67
Đề số 35: Biển đẹp 69
Đề số 36: Ao sen 72
Đề số 37: Cảnh lao động trên cánh đồng 73
Đề số 38: Giờ ra chơi 75
Đề số 39: Đêm trăng sáng 77
Đề số 40: Đường phố giờ cao điểm 81
Đề số 41: Cánh đồng được mùa 82
Đề số 42: Con đường đến trường 83
Đề số 43: Cảnh đẹp quê em 84
Đề số 44: Cảnh sum họp gia đình 86
Đề số 45: Danh lam thắng cảnh 88
Đề số 46: Lễ chào cờ 89
Đề số 47: Cảnh lũ lụt 91
Đề số 48: Quê em đổi mới 92
Đề số 49: Mẹ đi xa về 94
Đề số 50: Em bé tập nói, tập đi 95
Đề số 51: Cụ già kính yêu 96
Đề số 52: Thầy giáo giảng bài 97
Đề số 53: Mẹ ru con ngủ 98
Đề số 54: Mẹ vá áo 99
Đề số 55: Người câu cá 100
Đề số 56: Em bé bán vé số 101
Đề số 57: Nhân vật khác thường 103

CHƯƠNG III: **ĐƠN TỪ**

Đề số 58: Đơn xin vào học 106
Đề số 59: Đơn xin học nghề 107
Đề số 60: Đơn xin miễn giảm học phí 108
Đề số 61: Đơn xin vào Đoàn 109

NHÀ XUẤT BẢN ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI

16 Hàng Chuối - Hai Bà Trưng - Hà Nội

Điện thoại : (04) 3971 4896 - Fax : (04) 3971 4899

Chịu trách nhiệm xuất bản :

Giám đốc : **PHÙNG QUỐC BẢO**

Tổng biên tập : **PHẠM THỊ TRÂM**

Biên tập : Thu Huyền

Trình bày : Diệu Tâm

Bìa : Công ty Sách Hoa Hồng

Đối tác liên kết xuất bản : Công ty Sách Hoa Hồng

NHỮNG BÀI VĂN MẪU 6

Mã số : 2L-133ĐH2010

In 3000 cuốn, khổ 16 × 24cm tại Công ty In Hoa Mai.

Số xuất bản: 290-2010/CXB/20-50/ĐHQGHN, ngày 01/4/2010

Quyết định xuất bản số : 133LK-XH/XB.

In xong và nộp lưu chiểu quý II năm 2010.